



THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

(Giấy chứng nhận ĐKDN số 6300048638 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 03/04/2008, Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 14 ngày 07/06/2017)

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



Địa chỉ: Tòa nhà Capital Tower, số 109 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 6266 8668 **Fax:** (84-24) 6266 9669

Website: www.lienvietpostbank.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3972 4568 **Fax:** (84-24) 3972 4600

Website: www.vndirect.com.vn

Phụ trách công bố thông tin

Ông: Phạm Doãn Sơn

Chức vụ: Phó Chủ tịch thường trực HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Số điện thoại: (84-24) 6266 8668 Fax: (84-24) 6266 9669

MỤC LỤC

NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT.....	7
I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	7
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	7
1.1 Giới thiệu chung	7
1.2 Giới thiệu về Chứng khoán Đăng ký giao dịch.....	9
1.3 Lịch sử hình thành và phát triển	9
1.4 Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Ngân hàng.....	11
2. Cơ cấu bộ máy quản lý Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.....	13
2.1. Đại hội đồng cổ đông	15
2.2. Hội đồng Quản trị	16
2.3. Ban Kiểm soát	18
2.4. Các Ủy ban	19
2.5. Ban Tổng Giám đốc	21
2.6. Các Khối/Trung tâm chức năng	23
2.7. Văn phòng Đại diện LienVietPostBank các khu vực.....	26
2.8. Chi nhánh.....	27
2.9. Phòng Giao dịch.....	27
3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của ngân hàng và những người có liên quan; Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt gần nhất trên mức vốn thực góp hiện tại, Danh sách cổ đông sáng lập	27
3.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 17/07/2017.....	27
3.2 Cổ đông sáng lập	27
3.3 Cơ cấu cổ đông tại ngày 17/07/2017	27
4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Ngân hàng, những công ty mà Ngân hàng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Ngân hàng	28
4.1. Công ty mẹ/nắm giữ quyền kiểm soát hoặc chi phối với LienVietPostBank	28
4.2. Công ty con do LienVietPostBank nắm giữ cổ phần chi phối	28
5. Hoạt động kinh doanh.....	28
5.1. Ngành nghề kinh doanh chính	28
5.1.1. Hoạt động huy động vốn	28
5.1.2. Hoạt động sử dụng vốn	31
5.1.3. Hoạt động kinh doanh ngoại hối	38
5.1.4. Hoạt động thanh toán và ngân quỹ	39
5.2. Quản lý rủi ro và bảo toàn vốn.....	41

5.3.	Thị trường hoạt động.....	42
5.3.1.	Mạng lưới chi nhánh của LienVietPostBank.....	42
5.3.2.	Mạng lưới khách hàng.....	55
5.4.	Sản phẩm/dịch vụ cung ứng	56
5.4.1.	Sản phẩm dành cho khách hàng cá nhân	56
5.4.2.	Sản phẩm dành cho khách hàng doanh nghiệp.....	57
5.4.3.	Thẻ và Ngân hàng điện tử.....	59
5.4.4.	Ngân hàng thế hệ mới	59
5.4.5.	Sản phẩm Ví Việt	60
5.5.	Các dự án phát triển hoạt động kinh doanh đang thực hiện.....	61
6.	Cơ cấu doanh thu.....	61
7.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hai năm gần nhất	64
7.1.	Kết quả hoạt động kinh doanh.....	64
7.2.	Những thuận lợi và khó khăn trong năm báo cáo	65
8.	Vị thế của LienVietPostBank so với các Ngân hàng khác trong cùng ngành	66
8.1.	Lợi thế kinh doanh của LienVietPostBank.....	66
8.2.	Vị thế của LienVietPostBank trong ngành	68
8.3.	Triển vọng phát triển của ngành Ngân hàng	71
8.4.	Đánh giá về sự phù hợp trong định hướng phát triển của LienVietPostBank so với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới	74
9.	Chính sách đối với người lao động.....	75
9.1.	Số lượng người lao động trong Ngân hàng.....	75
9.2.	Chính sách với người lao động	76
10.	Chính sách cổ tức	78
11.	Tình hình tài chính.....	79
11.1.	Trích khấu hao TSCĐ	79
11.2.	Mức lương bình quân	79
11.3.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Ngân hàng	79
12.	Tài sản.....	80
13.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	82
14.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Ngân hàng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...).	85
15.	Chiến lược định hướng phát triển kinh doanh của Ngân hàng.....	85
II.	QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG.....	87
1.	Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng.....	87
1.1	Danh sách HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát.....	87

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



1.2	Hội đồng quản trị	88
1.3	Ban Kiểm soát	100
1.4	Ban điều hành	104
2.	Kế hoạch tăng cường quản trị Ngân hàng	123

DOC
GÂN
GM
ƯU
BN
TIẾP

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Ngân hàng tại ngày 17/07/2017	27
Bảng 2: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 17/07/2017	28
Bảng 3: Cơ cấu vốn huy động phân theo đối tượng huy động	29
Bảng 4: Phân loại tiền gửi khách hàng theo đối tượng huy động.....	30
Bảng 5: Phân loại tiền gửi khách hàng theo loại hình tiền gửi	31
Bảng 6: Cơ cấu dư nợ tín dụng theo thời hạn vay của LienVietPostBank.....	32
Bảng 7: Cơ cấu dư nợ tín dụng theo ngành kinh tế	33
Bảng 8: Cơ cấu dư nợ theo đối tượng khách hàng và theo loại hình doanh nghiệp	34
Bảng 9: Cơ cấu dư nợ theo chất lượng tín dụng	35
Bảng 10: Hoạt động đầu tư chứng khoán nợ/chứng khoán vốn và góp vốn dài hạn.....	36
Bảng 11: Cơ cấu góp vốn đầu tư dài hạn tại 30/06/2017	37
Bảng 12: Mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch của LienVietPostBank (tính đến 30/06/2017)	43
Bảng 13: Danh sách các sản phẩm công nghệ hoặc tài chính trong năm 2016	61
Bảng 14: Cơ cấu thu nhập của LienVietPostBank năm 2015, 2016 và 6 tháng đầu năm 2017.	61
Bảng 15: Cơ cấu thu nhập thuần của LienVietPostBank trong năm 2015, 2016 và 6 tháng đầu năm 2017.....	63
Bảng 16: Kết quả kinh doanh giai đoạn 2015, 2016 và 6 tháng đầu năm 2017	64
Bảng 17: So sánh một số chỉ tiêu tài chính của LPB với các Ngân hàng đã niêm yết/đăng ký giao dịch	69
Bảng 18: Số lượng lao động tại ngày 30/06/2017	75
Bảng 19. Tình hình chi trả cổ tức các năm gần nhất.....	79
Bảng 20: Chỉ tiêu tài chính của Ngân hàng	79
Bảng 21: Cơ cấu tài sản tại ngày 30/06/2017	80
Bảng 22: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức	83

DANH MỤC HÌNH ẢNH

Hình 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	14
Hình 2: Tỷ lệ nợ xấu của LienVietPostBank	35
Hình 3: Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán giai đoạn 2014 – Quý 2/2017	36
Hình 4: Cơ cấu chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán Quý 2/2017	37
Hình 5: Mạng lưới Chi nhánh và Phòng Giao dịch của LienVietPostBank giai đoạn 2012 – Quý 2/2017 (*)	43
Hình 6: Lợi nhuận sau thuế và Tỷ lệ nợ xấu của các Ngân hàng tại thời điểm 31/12/2016	70
Hình 7: Tăng trưởng tín dụng và tăng trưởng GDP qua các năm	72
Hình 8: Lãi suất bình quân liên ngân hàng qua đêm của Việt Nam	73

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



CÁC KHÁI NIỆM TỪ VIẾT TẮT

BKS	: Ban kiểm soát
CBNV	: Cán bộ nhân viên
CĐHH	: Cỗ đồng hiện hữu
CN	: Chi nhánh
CNTT	: Công nghệ thông tin
DN	: Doanh nghiệp
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
ĐTCL	: Đối tác chiến lược
HĐQT	: Hội đồng quản trị
HĐTD	: Hội đồng tín dụng
L/C	: Tín dụng thư (Letter of Credit)
NHNN	: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
NHTM	: Ngân hàng thương mại
NHTMCP	: Ngân hàng thương mại cổ phần
NVCSH	: Nguồn vốn chủ sở hữu
TCTD	: Tổ chức tín dụng
TCKT	: Tổ chức kinh tế
TNDN	: Thu nhập doanh nghiệp
TSĐB	: Tài sản đảm bảo
TV BKS	: Thành viên Ban kiểm soát
VĐL	: Vốn điều lệ
LienVietPostBank/Ngân hàng	: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
UBND	: Uỷ ban nhân dân
UBCKNN	: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1 Giới thiệu chung

Tên ngân hàng	: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT
Tên giao dịch quốc tế	: LIEN VIET POST JOINT STOCK COMMERCIAL BANK
Tên viết tắt	: LienVietPostBank
Trụ sở chính	: Tòa nhà Capital Tower, số 109 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
Điện thoại	: (84-24) 6266 8668
Fax	: (84-24) 6266 9669
Website	: www.lienvietpostbank.com.vn
Logo	:  LienVietPostBank NGÂN HÀNG BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT
Giấy phép hoạt động	: Giấy phép hoạt động số 91/GP-NHNN do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 28 tháng 03 năm 2008
Giấy CNĐKKD	: Số 6300048638 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 03/04/2008, Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 14 ngày 07/06/2017 (chuyển Trụ sở chính từ tỉnh Hậu Giang ra thành phố Hồ Chí Minh sau đó ra Hà Nội)
Người đại diện theo pháp luật	: Ông Phạm Doãn Sơn - Phó Chủ tịch thường trực HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Tài khoản giao dịch	: 453100845 tại Sở giao dịch NHNN Việt Nam
Vốn điều lệ đăng ký	: 6.460.000.000.000 (Sáu nghìn bốn trăm sáu mươi tỷ) đồng
Vốn điều lệ thực góp	: 6.460.000.000.000 (Sáu nghìn bốn trăm sáu mươi tỷ) đồng
Năm trở thành công ty đại chúng	: 2008

Ngành nghề kinh doanh chính:

- **Huy động vốn:**
 - Nhận tiền gửi của các tổ chức, cá nhân và các tổ chức tín dụng khác dưới các hình thức tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn và các loại tiền gửi khác.
 - Phát hành chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác để huy động vốn của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước khi được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận.
 - Vay vốn của các tổ chức tín dụng khác hoạt động tại Việt Nam và của tổ chức tín dụng nước ngoài.
 - Vay vốn ngắn hạn của NHNN theo quy định của Pháp luật Việt Nam.
 - Các hình thức huy động vốn khác theo quy định của NHNN.
- **Hoạt động tín dụng:**
 - Cấp tín dụng cho tổ chức, cá nhân dưới hình thức cho vay, chiết khấu thương phiếu và giấy tờ có giá khác, bảo lãnh, cho thuê tài chính và các hình thức cấp tín dụng khác theo quy định của NHNN.
- **Dịch vụ thanh toán và ngân quỹ:**
 - Cung ứng các phương tiện thanh toán.
 - Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước cho khách hàng.
 - Thực hiện các dịch vụ thu hộ, chi hộ.
 - Thực hiện các dịch vụ thanh toán khác theo quy định của NHNN.
 - Thực hiện các dịch vụ thanh toán quốc tế theo quy định của pháp luật.
 - Thực hiện dịch vụ thu và chi tiền mặt cho khách hàng.
 - Tổ chức hệ thống thanh toán nội bộ và tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng trong nước. Việc tham gia các hệ thống thanh toán quốc tế phải được NHNN chấp thuận.
- **Các hoạt động khác:**
 - Góp vốn, mua cổ phần của các doanh nghiệp khác theo quy định của Pháp luật.
 - Tham gia thị trường tiền tệ theo quy định của NHNN.
 - Trực tiếp kinh doanh hoặc thành lập công ty trực thuộc có tư cách pháp nhân, hạch toán độc lập bằng vốn tự có để kinh doanh ngoại hối và vàng trên thị trường trong nước và thị trường quốc tế khi được NHNN chấp thuận.
 - Ủy thác, nhận ủy thác, làm đại lý trong các lĩnh vực hoạt động ngân hàng, kể cả việc quản lý tài sản, vốn đầu tư của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo hợp đồng ủy thác, đại lý.
 - Cung ứng dịch vụ bảo hiểm, thành lập công ty trực thuộc có tư cách pháp nhân hạch toán độc lập bằng vốn tự có hoặc liên doanh để kinh doanh bảo hiểm.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

- Tư vấn tài chính, tiền tệ cho khách hàng dưới hình thức trực tiếp tư vấn cho khách hàng hoặc thành lập công ty trực thuộc theo quy định của pháp luật.
- Bảo quản hiện vật quý, giấy tờ có giá, cho thuê tủ két, cầm đồ và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.
- Trực tiếp kinh doanh hoặc thành lập công ty trực thuộc có tư cách pháp nhân, hạch toán độc lập bằng vốn tự có để thực hiện các hoạt động kinh doanh khác có liên quan đến hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật.

(Nguồn: LienVietPostBank, theo các quyết định cấp phép hoạt động kinh doanh của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

1.2 Giới thiệu về Chứng khoán Đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Mã chứng khoán: LPB
- Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 646.000.000 (Sáu trăm bốn mươi sáu triệu) cổ phiếu
- Tổng số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng: 85.713.254 (Tám mươi lăm triệu bảy trăm mười ba nghìn hai trăm năm mươi tư) cổ phiếu.

Lý do bị hạn chế chuyển nhượng: Theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật các tổ chức tín dụng: Cổ đông là cá nhân, cổ đông là tổ chức có người đại diện là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của LienVietPostBank không được chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian đảm nhiệm chức vụ.

- Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Căn cứ theo quy định tại Nghị định số 01/2014/NĐ-CP ngày 03/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của Tổ chức tín dụng Việt Nam.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 11/09/2017 của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt về việc Giới hạn tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa của Nhà đầu tư nước ngoài tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt. Theo đó chốt tỷ lệ sở hữu cổ phần của Nhà đầu tư nước ngoài tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt là 5% Vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.

Tỷ lệ nắm giữ của cổ đông nước ngoài (bao gồm tổ chức và cá nhân) tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt tại ngày 17/07/2017 là 0 cổ phần, tương ứng với 0% vốn điều lệ.

1.3 Lịch sử hình thành và phát triển

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt (viết tắt là LienVietPostBank) tiền thân là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Liên Việt được thành lập theo Giấy phép hoạt động số 91/GP-NHNN do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 28 tháng 03 năm 2008 và Giấy đăng ký kinh doanh số 6300048638 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 03 tháng 04 năm 2008. Thời gian hoạt động theo giấy phép là 99 năm kể từ ngày cấp.

Đến 30/06/2017, sau hơn 9 năm hoạt động, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đã trở thành một trong những ngân hàng TMCP tầm trung ở Việt Nam với vốn chủ sở hữu đạt hơn 8.331 tỷ đồng, vốn điều lệ 6.460 tỷ đồng. LienVietPostBank hiện có 5.794 cán bộ nhân viên phục vụ khách hàng tại 1 Hội sở chính, 4 văn phòng đại diện, 68 chi nhánh, 132 phòng giao dịch trên cả nước.

- Năm 2008 Ngày 28 tháng 03 năm 2008, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Liên Việt được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 91/GP-NHNN với vốn điều lệ là 3.300 tỷ đồng với các cổ đông sáng lập là Công ty TNHH TM Him Lam (nay là Công ty Cổ phần Him Lam), Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn (SATRA), Công ty Dịch vụ hàng không sân bay Tân Sơn Nhất (SASCO).
- Năm 2009 Ngày 30 tháng 10 năm 2009, Ngân hàng đã phát hành 350 tỷ đồng vốn cổ phần và tăng vốn điều lệ lên 3.650 tỷ đồng.
- Năm 2011 Ngày 21 tháng 02 năm 2011, Thủ tướng Chính phủ Việt Nam đã phê duyệt Công văn số 244/TTg-ĐMDN về việc Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam (VNPost) (sau này đổi tên thành Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam) tham gia góp vốn vào Ngân hàng Bưu điện Liên Việt bằng giá trị của Công ty Dịch vụ Tiết kiệm Bưu điện (VPSC) và vốn góp thêm bằng tiền mặt.
Ngày 01 tháng 07 năm 2011, VNPost đã hoàn thành việc chuyển giao giá trị tài sản và công nợ của VPSC cho LienVietPostBank. LienVietPostBank chính thức khai thác hệ thống hơn 10.000 điểm giao dịch bưu điện trên toàn quốc, đánh dấu một chương mới trong lịch sử LienVietPostBank nói riêng và trong lĩnh vực Ngân hàng Việt Nam nói chung.
- Ngày 22 tháng 07 năm 2011, Thống đốc NHNN Việt Nam đã có Quyết định số 1633/QĐ-NHNN về việc chính thức đổi tên Ngân hàng TMCP Liên Việt thành Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.
- Ngày 02 tháng 04 năm 2011, Ngân hàng đã thực hiện chuyển đổi 2.000 tỷ đồng trái phiếu chuyển đổi và tăng vốn điều lệ lên 5.650 tỷ đồng.
- Tháng 07 năm 2011, Thông qua việc sáp nhập với Công ty Dịch vụ Tiết kiệm Bưu điện được Chính phủ đồng ý bằng văn bản số 244/TTg - ĐMDN, vốn điều lệ của Ngân hàng tăng lên là 6.010 tỷ đồng.
- Trong năm 2011, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt xếp thứ 87 trong tổng số 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam trên bảng xếp hạng VNR 500.
- Năm 2012 Năm 2012, Ngân hàng đã phát hành 450 tỷ đồng vốn cổ phần cho Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam theo thỏa thuận và tăng vốn lên 6.460 tỷ đồng.
Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt xếp thứ 39 trong tổng số 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam, thay đổi ẩn tượng từ vị trí 87 năm 2011.

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



- Năm 2013 Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đã vinh dự nhận Giải thưởng thương hiệu mạnh Việt Nam.
- Năm 2014 Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt nhận giải thưởng: Ngân hàng trách nhiệm xã hội tốt nhất Việt Nam và Ngân hàng tiết kiệm tốt nhất Việt Nam.
- Năm 2015 Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt được The Banker xếp hạng: "Top 100 ngân hàng lớn nhất khu vực ASEAN"
- Năm 2016 Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt được Chủ tịch nước trao tặng bằng khen các thành tích hoạt động xã hội năm 2011 - 2015.

1.4 Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Ngân hàng

Đơn vị: Tỷ đồng

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	VĐL tăng thêm	VĐL sau phát hành	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
Lần 1	Năm 2008	3.300	Thành lập Ngân hàng	- Giấy phép thành lập và hoạt động số 91/GP-NHNN ngày 28/03/2008 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. - Giấy ĐKKD số 6403000058 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 03/04/2008.	
Lần 2	Năm 2009	350	3.650	- Phát hành 16.500.000 cổ phần với giá phát hành là 10.000 đồng/cổ phần cho CĐHH - Phát hành 4.000.000 cổ phần cho CBCNV với giá phát hành là 10.000 đồng/cổ phần - Phát hành 14.500.000 cổ phần cho ĐTCL	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 69A/2009/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/03/2009 về việc tăng vốn từ 3.300 tỷ đồng lên 3.650 tỷ đồng. - Quyết định số 229/NHNN-HG12 ngày 22/06/2009 của NHNN Việt Nam Về việc chấp thuận tăng VĐL năm 2009 - Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng số 433/UBCK-GCN của UBCKNN ngày 02/10/2009. - Giấy ĐKKD số 6403000058

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	VĐL tăng thêm	VĐL sau phát hành	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
Lần 3	Năm 2011	2.000	5.650	với giá phát hành là 10.000 đồng/cổ phần	<ul style="list-style-type: none"> - do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 03/04/2008 và thay đổi lần 2 vào ngày 30/10/2009. - Nghị quyết ĐHĐCĐ số 400A/2009/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/11/2009 - Giấy chứng nhận chào bán trái phiếu chuyển đổi ra công chúng văn số 513/UBCK-GCN ngày 09/02/2010 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước. - Giấy ĐKKD số 6300048638 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 03/04/2008 và cấp thay đổi lần 4 ngày 04/04/2011.
Lần 4	Năm 2011	360	6.010	Tăng VĐL từ Sáp nhập Công ty Tiết kiệm bưu điện	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết ĐHĐCĐ số 268A/2011/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/05/2011 - Quyết định số 244/Ttg-ĐMDN của Thủ tướng Chính phủ về việc VNPost góp vốn vào Ngân hàng TMCP Liên Việt ngày 21/02/2011. - Theo công văn số 4856/NHNN-TTGSNH ngày 27/06/2011 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc chấp thuận tăng vốn - Quyết định số 1663/QĐ-NHNN ngày 29/07/2011 về việc sửa đổi mức vốn điều lệ

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	VĐL tăng thêm	VĐL sau phát hành	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
Lần 5	Năm 2012	450	6.460	Phát hành riêng lẻ cho Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam	<p>ghi trong Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy ĐKKD số 6300048638 thay đổi lần 5 ngày 12/07/2011. - Nghị quyết ĐHĐCĐ số 268A/2011/NQ-DHĐCĐ ngày 27/05/2011 - Theo công văn số 4856/NHNN-TTGSNH ngày 27/06/2011 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Báo cáo kết quả chào bán riêng lẻ chứng khoán số 06/2012/BC-HĐQT ngày 05/01/2012 gửi UBCKNN. - Giấy ĐKKD số 6300048638 thay đổi lần 7 ngày 06/01/2012.

(Nguồn: LienVietPostBank)

Tại thời điểm 30/06/2017, vốn thực góp của các cổ đông tại NHTMCP Bưu điện Liên Việt là 6.460.000.000.000 (Sáu nghìn bốn trăm sáu mươi tỷ) đồng.

2. Cơ cấu bộ máy quản lý Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

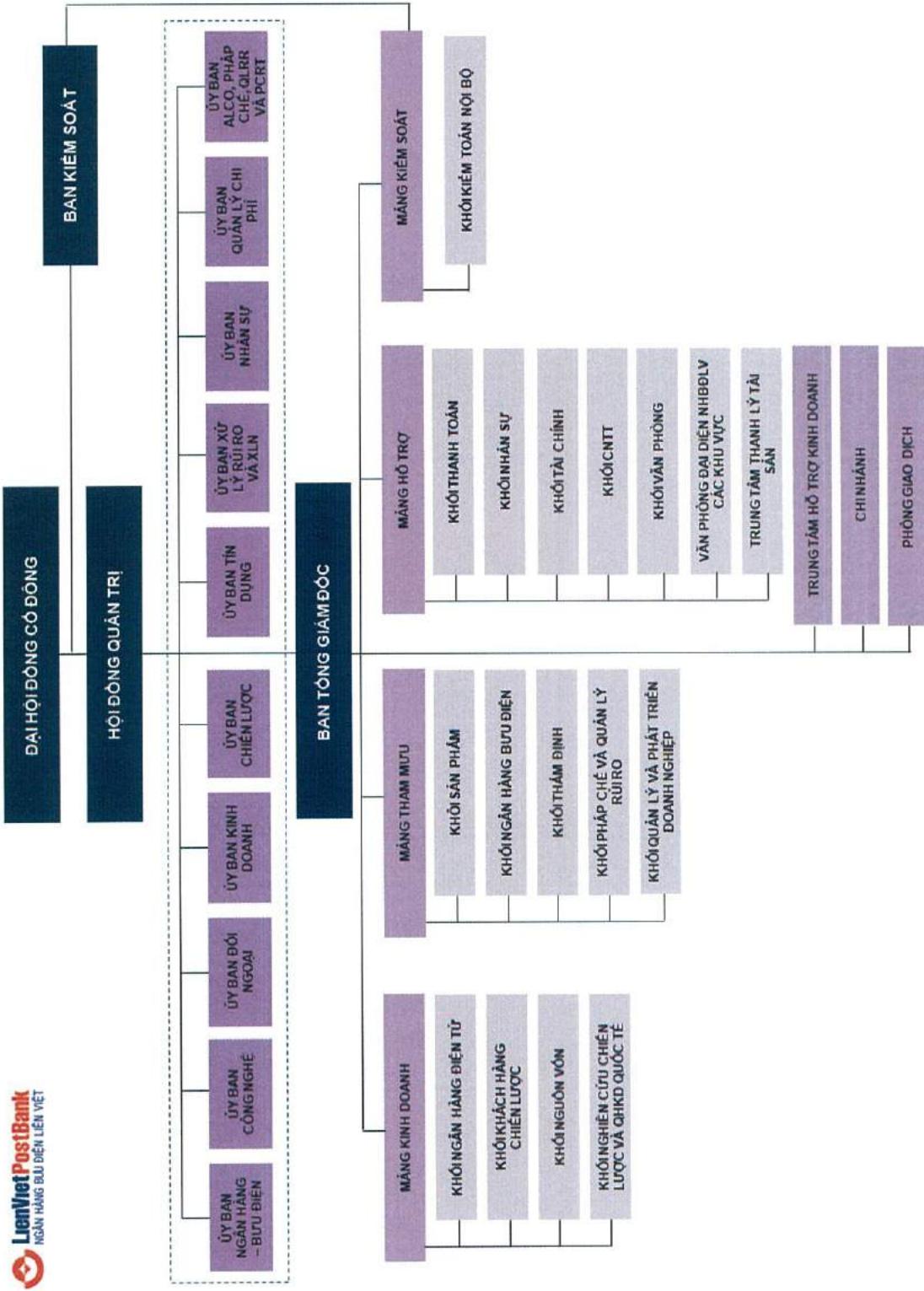
**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIỀN VIỆT**



LienVietPostBank

NGÂN HÀNG BƯU ĐIỆN LIỀN VIỆT

Hình 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt



(Nguồn: LienVietPostBank)

2.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCD) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Ngân hàng theo Pháp luật và Điều lệ Công ty. ĐHĐCD bao gồm tất cả các cổ đông (hoặc đại diện của cổ đông) có quyền biểu quyết của Ngân hàng. ĐHĐCD là cơ quan thông qua chủ trương chính sách liên quan đến hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, quyết định cơ cấu vốn, bầu ra cơ quan quản lý và điều hành hoạt động của Ngân hàng. ĐHĐCD thường niên và bất thường quyết định các vấn đề quan trọng nhất của Ngân hàng như:

- Thông qua định hướng phát triển của Ngân hàng;
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Ngân hàng;
- Phê chuẩn quy định về tổ chức và hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát;
- Quyết định số lượng thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát từng nhiệm kỳ; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu bổ sung, thay thế thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát phù hợp với các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Luật các TCTD và Điều lệ của Ngân hàng;
- Quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát và ngân sách hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát;
- Xem xét và xử lý theo thẩm quyền vi phạm của HĐQT, Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho Ngân hàng và cổ đông của Ngân hàng;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của Ngân hàng;
- Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán;
- Thông qua việc mua lại cổ phần đã bán;
- Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền;
- Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; phương án phân phối lợi nhuận sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác của Ngân hàng;
- Thông qua báo cáo của HĐQT, Ban Kiểm soát về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;
- Quyết định thành lập Công ty con;
- Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị từ 20% (hai mươi phần trăm) trở lên so với vốn điều lệ của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản của Ngân hàng có giá trị từ 20% (hai mươi phần trăm) trở lên so với vốn điều lệ của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- Thông qua các hợp đồng có giá trị trên 20% (hai mươi phần trăm) vốn điều lệ của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa Ngân hàng với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn, người

có liên quan của Người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát, cổ đông lớn của Ngân hàng; Công ty con, Công ty liên kết của Ngân hàng;

- Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản Ngân hàng;
- Quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Ngân hàng;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ của Ngân hàng và quy định của Pháp luật có liên quan.

2.2. Hội đồng Quản trị

HĐQT là cơ quan quản trị có toàn quyền nhân danh Ngân hàng để quyết định, thực hiện các quyền, nghĩa vụ của Ngân hàng, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT:

- Chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ về kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng và việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.
- Quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Ngân hàng, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng.
- Trình ĐHĐCĐ quyết định, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng.
- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển của Ngân hàng.
- Quyết định kế hoạch kinh doanh hàng năm của Ngân hàng.
- Trình ĐHĐCĐ quyết định hoặc quyết định trên cơ sở ủy quyền của ĐHĐCĐ cơ cấu tổ chức, bộ máy quản trị điều hành của Ngân hàng bao gồm cơ cấu tổ chức, bộ máy của Trụ sở chính, bộ phận Kiểm toán nội bộ, Chi nhánh, Công ty con, Văn phòng đại diện, Đơn vị sự nghiệp.
- Quyết định việc thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện, Đơn vị sự nghiệp của Ngân hàng.
- Trình ĐHĐCĐ phê chuẩn quy định về tổ chức của HĐQT trước khi ban hành.
- Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT, Tổng Giám đốc và Bộ máy giúp việc, Chi nhánh, Văn phòng đại diện, Đơn vị sự nghiệp của Ngân hàng.
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Khối, Thư ký HĐQT, Trưởng Văn phòng đại diện, Giám đốc Chi nhánh, Công ty con, Đơn vị sự nghiệp, các chức danh thuộc bộ phận Kiểm toán nội bộ và Người quản lý, Người điều hành khác theo quy định nội bộ về vấn đề nhân sự do HĐQT ban hành.
- Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị dưới 20% (hai mươi phần trăm) vốn điều lệ của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

- Quyết định cử người đại diện vốn góp của Ngân hàng tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác.
- Quyết định đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của Ngân hàng từ 10% (mười phần trăm) trở lên cho đến dưới 20% (hai mươi phần trăm) so với vốn điều lệ của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, trừ các khoản đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của Ngân hàng quy định tại Điều 2 Khoản 2 Điều 59 của Luật các TCTD năm 2010.
- Quyết định các khoản cấp tín dụng theo quy định của Luật các TCTD, trừ các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ quy định tại Điều lệ Ngân hàng.
- Thông qua các hợp đồng của Ngân hàng với Công ty con, Công ty liên kết của Ngân hàng; các hợp đồng của Ngân hàng với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của họ có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 20% (hai mươi phần trăm) vốn điều lệ của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất. Trong trường hợp này, thành viên có liên quan không có quyền biểu quyết.
- Quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập.
- Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo các Ủy ban, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc thực hiện nhiệm vụ được phân công; đánh giá hằng năm về hiệu quả làm việc của các đơn vị và cá nhân này.
- Ban hành các quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị và hoạt động của Ngân hàng phù hợp với các quy định của Luật các TCTD và Pháp luật có liên quan, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm soát hoặc của ĐHĐCĐ.
- Quyết định chính sách quản lý rủi ro và giám sát việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của Ngân hàng.
- Xem xét, phê duyệt báo cáo thường niên.
- Lựa chọn tổ chức định giá chuyên nghiệp để định giá tài sản góp vốn không phải là tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng theo quy định của Pháp luật.
- Đề nghị NHNN chấp thuận các vấn đề theo quy định của Pháp luật.
- Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán.
- Quyết định phương án phát hành trái phiếu trừ trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền. Quyết định giá chào bán cổ phần, trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm chứng quyền của Ngân hàng trừ trường hợp giá chào bán đã được ấn định trong Phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Quyết định mua lại cổ phần của Ngân hàng theo quy định của Pháp luật.
- Kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh.
- Chuẩn bị nội dung, tài liệu liên quan để trình ĐHĐCĐ quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, trừ những nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát.

- Duyệt chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT; chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ; triệu tập họp ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ.
- Tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.
- Các nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ trên cơ sở được ĐHĐCĐ chấp thuận và ủy quyền cho HĐQT thực hiện.
- Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ của Ngân hàng.
- HĐQT sử dụng con dấu của Ngân hàng để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

Các thành viên Hội đồng Quản trị hiện nay của LienVietPostBank bao gồm:

Ông Nguyễn Đức Hưởng	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông Phạm Doãn Sơn	Phó chủ tịch Thường trực Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Đức Cử	Phó chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông Nguyễn Văn Huynh	Phó chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông Nguyễn Đình Thắng	Phó chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông Lê Hồng Phong	Thành viên Hội đồng quản trị
Bà Chu Thị Lan Hương	Thành viên Hội đồng quản trị
Ông Huỳnh Ngọc Huy	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

2.3. Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát là cơ quan có thẩm quyền thay mặt Đại hội đồng cổ đông giám sát mọi hoạt động và hoạt động kinh doanh của Ngân hàng. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc và có trách nhiệm báo cáo với Đại hội đồng cổ đông. Ban Kiểm soát có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ của Ngân hàng trong việc quản trị, điều hành Ngân hàng; chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;
- Ban hành quy định nội bộ của Ban Kiểm soát; định kỳ hàng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, các chính sách quan trọng về kế toán và báo cáo;
- Thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ; có quyền sử dụng tư vấn độc lập và quyền được tiếp cận, cung cấp đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành Ngân hàng để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;
- Thẩm định báo cáo tài chính 06 (sáu) tháng đầu năm và hàng năm của Ngân hàng; báo cáo ĐHĐCĐ về kết quả thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo

tài chính. Ban Kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên ĐHĐCĐ;

- Kiểm tra sổ kê toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của Ngân hàng khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn phù hợp với quy định của Pháp luật. Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến tổ chức, cá nhân có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban Kiểm soát quy định tại Khoản này không được cản trở, gây gián đoạn hoạt động bình thường trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Ngân hàng;
- Kịp thời thông báo cho HĐQT khi phát hiện Người quản lý Ngân hàng có hành vi vi phạm; yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả, nếu có;
- Lập danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, thành viên góp vốn và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của Ngân hàng; lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này;
- Đề nghị HĐQT họp bất thường hoặc đề nghị HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường theo quy định của Luật các TCTD và Điều lệ của Ngân hàng;
- Triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp HĐQT có quyết định vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật các TCTD hoặc vượt quá thẩm quyền được giao và trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ của Ngân hàng;
- Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ của Ngân hàng.

Các thành viên Ban Kiểm soát hiện nay của LienVietPostBank bao gồm:

Ông Trần Thanh Tùng

Trưởng Ban Kiểm soát

Bà Nguyễn Thị Lan Anh

Thành viên không chuyên trách Ban Kiểm soát

Ông Phùng Thế Việt

Thành viên chuyên trách Ban Kiểm soát

2.4. Các Ủy ban

Các Ủy ban được Ngân hàng thành lập trực thuộc Hội đồng Quản trị của Ngân hàng nhằm điều hành, phê duyệt các hoạt động kinh doanh thuộc thẩm quyền của các Ủy ban, gồm:

Ủy Ban Ngân hàng - Bưu điện

Ủy Ban Ngân hàng – Bưu điện có chức năng tham mưu, giúp việc Hội đồng Quản trị trong công tác hoạch định đường lối, định hướng hợp tác, phối hợp, phát triển với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam nhằm quản lý và phát triển hệ thống Phòng Giao dịch Bưu điện; Nghiên cứu, tham mưu, tư vấn giúp HĐQT quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền liên quan đến công tác quản lý hoạt động ngân hàng trên hệ thống Phòng Giao dịch Bưu điện; định hướng phát triển hoạt động ngân hàng trên mạng lưới Bưu điện; Thẩm quyền phê duyệt, quyết định các vấn đề trong phạm vi thẩm quyền được Hội đồng Quản trị giao.



Ủy ban Công nghệ

Ủy ban Công nghệ có chức năng tham mưu, giúp việc Hội đồng Quản trị trong công tác hoạch định đường lối, định hướng chiến lược phát triển về công nghệ của Ngân hàng (bao gồm công nghệ ngân hàng và công nghệ thông tin); đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất thay đổi về chiến lược công nghệ; Tham mưu, giúp việc HĐQT trong công tác quản lý, giám sát thực hiện các chủ trương, chính sách, quy chế, quy định của Ngân hàng về công nghiệp; Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của HĐQT trong từng thời kỳ.

Ủy ban Đối ngoại

Ủy ban Đối ngoại là Ủy ban thuộc Hội đồng Quản trị, Ủy ban đối ngoại có chức năng sau: tham mưu, giúp việc HĐQT trong công tác hoạch định đường lối, định hướng chiến lược đối ngoại của Ngân hàng; đánh giá kết quả thực hiện chiến lược đối ngoại; đề xuất thay đổi về chiến lược đối ngoại; thúc đẩy việc thực hiện chiến lược đối ngoại của Ngân hàng; Tham mưu, giúp việc HĐQT trong công tác quản lý, giám sát thực hiện các chủ trương, chính sách, quy chế, quy định của Ngân hàng về đối ngoại;

Ủy ban Kinh doanh

Ủy ban Kinh doanh có các chức năng sau: tham mưu, giúp việc Hội đồng Quản trị trong công tác hoạch định đường lối; định hướng chiến lược kinh doanh của Ngân hàng (bao gồm cả kinh doanh quốc tế); đánh giá kết quả thực hiện chiến lược phát triển và chiến lược kinh doanh; đề xuất thay đổi về chiến lược kinh doanh; thúc đẩy việc thực hiện chiến lược kinh doanh của Ngân hàng; tham mưu, giúp việc HĐQT trong công tác quản lý, giám sát thực hiện các chủ trương, chính sách, quy chế, quy định của Ngân hàng về kinh doanh; thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của HĐQT trong từng thời kỳ.

Ủy ban Chiến lược

Ủy ban Chiến lược có các chức năng sau: tham mưu, giúp việc cho Hội đồng Quản trị trong công tác hoạch định đường lối, định hướng chiến lược phát triển; đánh giá kết quả thực hiện và đề xuất thay đổi chiến lược phát triển, thúc đẩy việc thực hiện chiến lược phát triển của Ngân hàng; Tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác quản lý, giám sát thực hiện các chủ trương, chính sách, quy chế, quy định của Ngân hàng về chiến lược; thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của HĐQT trong từng thời kỳ.

Ủy ban Tín dụng

Ủy ban Tín dụng có chức năng sau: tham mưu, giúp việc cho Hội đồng Quản trị trong công tác hoạch định đường lối, định hướng chiến lược tín dụng của Ngân hàng; đánh giá kết quả thực hiện chiến lược tín dụng; đề xuất thay đổi về chiến lược tín dụng; thúc đẩy việc thực hiện chiến lược tín dụng của Ngân hàng; tham mưu, giúp việc cho Hội đồng Quản trị trong công tác quản lý, giám sát thực hiện các chủ trương, chính sách, quy chế, quy định của Ngân hàng về tín dụng, thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của HĐQT trong từng thời kỳ.

Ủy ban Xử lý rủi ro và Xử lý nợ

Ủy ban Xử lý rủi ro và Xử lý nợ có chức năng sau: tham mưu, giúp việc cho Hội đồng Quản trị trong việc xây dựng và thông qua các chính sách xử lý rủi ro và xử lý nợ của

Ngân hàng đảm bảo phù hợp với chiến lược kinh doanh, các quy định của Pháp luật và Điều lệ Ngân hàng; tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác quản lý, thực hiện giám sát việc tuân thủ các chính sách, quy định xử lý rủi ro và xử lý nợ trong toàn hệ thống Ngân hàng, thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của HĐQT trong từng thời kỳ.

Ủy ban Nhân sự

Ủy ban Nhân sự có chức năng nghiên cứu, tham mưu, tư vấn giúp Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền liên quan đến công tác nhân sự của Ngân hàng; thẩm định để trình HĐQT/Chủ tịch HĐQT phê duyệt, quyết định các vấn đề theo phân quyền về nhân sự vượt thẩm quyền của Ủy ban; Quyết định các vấn đề về nhân sự trong phạm vi thẩm quyền được phân công.

Ủy ban Quản lý Chi phí

Ủy ban Quản lý Chi phí có chức năng nghiên cứu, tham mưu, tư vấn giúp HĐQT quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền liên quan đến chi phí của Ngân hàng; thẩm định đề trình Hội đồng Quản trị/Chủ tịch HĐQT phê duyệt, quyết định các vấn đề theo phân quyền về chi phí vượt thẩm quyền của Ủy Ban; quyết định các vấn đề về quản lý chi phí trong phạm vi thẩm quyền được phân công; thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân quyền của Hội đồng Quản trị trong từng thời kỳ

Ủy ban ALCO, Pháp chế, Quản lý rủi ro và Phòng chống rửa tiền

Ủy ban Alco, Pháp chế, Quản lý rủi ro và Phòng chống rửa tiền có chức năng tham mưu, giúp việc Hội đồng Quản trị trong việc hoạch định chiến lược kinh doanh nhằm quản lý sự phát triển và tốc độ tăng trưởng của Tài sản Nợ - Tài sản Có, bảo đảm hoạt động kinh doanh của Ngân hàng an toàn, hiệu quả, phù hợp với quy định của pháp luật; Tư vấn, tham mưu cho HĐQT về chính sách lãi suất, phí, tỷ giá đảm bảo phù hợp với chiến lược kinh doanh của Ngân hàng và điều kiện thị trường trong từng thời kỳ; Tư vấn, tham mưu cho HĐQT trong việc hoạch định chiến lược quản lý rủi ro; tổ chức chỉ đạo việc xây dựng và thông qua các chính sách quản lý rủi ro của Ngân hàng đảm bảo phù hợp với chiến lược kinh doanh, các quy định của Pháp luật và Điều lệ Ngân hàng; thực hiện việc giám sát việc tuân thủ các chính sách, quy định quản lý rủi ro trong toàn hệ thống Ngân hàng; Ủy quyền thực hiện thẩm quyền phê duyệt, quyết định các vấn đề theo chức năng, nhiệm vụ trong phạm vi được HĐQT giao.

2.5. Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc gồm Tổng Giám đốc và 15 Phó Tổng Giám đốc quản lý điều hành các Khối nghiệp vụ của Ngân hàng. Tổng Giám đốc trực tiếp điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Ngân hàng và chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị, Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT.
- Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền liên quan đến hoạt động kinh doanh hàng ngày của Ngân hàng.

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



- Thiết lập, duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động có hiệu quả.
- Lập và trình HĐQT thông qua hoặc để báo cáo cấp có thẩm quyền thông qua báo cáo tài chính. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo tài chính, báo cáo thống kê, số liệu quyết toán và các thông tin tài chính khác.
- Kiến nghị phương án sử dụng lợi nhuận, xử lý lỗ trong kinh doanh của Ngân hàng.
- Ban hành theo thẩm quyền quy chế, quy định nội bộ; quy trình, thủ tục tác nghiệp để vận hành hệ thống điều hành kinh doanh, hệ thống thông tin báo cáo.
- Báo cáo HĐQT, Ban Kiểm soát, ĐHĐCĐ và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về hoạt động và kết quả kinh doanh của Ngân hàng.
- Quyết định áp dụng biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp thiên tai, địch họa, hỏa hoạn, sự cố và chịu trách nhiệm về quyết định đó và kịp thời báo cáo HĐQT.
- Kiến nghị, đề xuất cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ngân hàng trình HĐQT hoặc ĐHĐCĐ quyết định theo thẩm quyền.
- Đề nghị HĐQT họp bất thường theo quy định của Điều lệ của Ngân hàng.
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý, điều hành của Ngân hàng, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT.
- Ký kết hợp đồng nhân danh Ngân hàng theo quy định của Điều lệ của Ngân hàng và quy định nội bộ của Ngân hàng.
- Kiến nghị phương án sử dụng lợi nhuận, xử lý lỗ trong kinh doanh của Ngân hàng.
- Tuyển dụng lao động; quyết định lương, thưởng của người lao động theo thẩm quyền.
- Các thành viên Ban Tổng Giám đốc hiện nay của LienVietPostBank bao gồm:

Ông Phạm Doãn Sơn

Phó chủ tịch Thường trực Hội đồng quản trị kiêm
Tổng Giám đốc

Bà Nguyễn Thu Hoa

Phó Tổng Giám đốc

Bà Nguyễn Thị Gấm

Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng

Bà Nguyễn Thị Bích Lộc

Phó Tổng Giám đốc

Bà Nguyễn Ánh Vân

Phó Tổng Giám đốc

Bà Nguyễn Thị Thanh Sơn

Phó Tổng Giám đốc

Ông Vũ Quốc Khánh

Phó Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Thanh Tùng

Phó Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Quốc Thành

Phó Tổng Giám đốc

Ông Bùi Thái Hà

Phó Tổng Giám đốc Thường trực

Ông Dương Trọng Chữ

Phó Tổng Giám đốc

Ông Kim Minh Tuấn

Phó Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Ngọc Nam

Phó Tổng Giám đốc

Ông Dương Công Toàn	Phó Tổng Giám đốc
Ông Hồ Nam Tiên	Phó Tổng Giám đốc
Bà Lê Thị Thanh Nga	Phó Tổng Giám đốc

2.6. Các Khối/Trung tâm chức năng

Cơ cấu tổ chức của Ngân hàng bao gồm 15 Khối, 03 Trung tâm chức năng. Các Khối thuộc sự điều hành của Phó Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc Khối. Mỗi Khối chức năng được chia làm nhiều phòng, được phân chia theo định hướng khách hàng và thực hiện những nhiệm vụ chuyên môn riêng trong mục tiêu chung của Ngân hàng, nhằm đảm bảo phát huy tối đa những kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm của đội ngũ nhân viên trong việc phục vụ Khách hàng. Giữa các Khối có sự trao đổi thông tin thường xuyên thông qua các cuộc họp Ban Điều hành và họp giao ban giữa các khu vực Phía Bắc và Phía Nam.

Khối Ngân hàng Điện tử

Khối Ngân hàng Điện tử trực thuộc Hội sở Ngân hàng, có chức năng tham mưu cho Hội đồng quản trị, các Ủy ban/Hội đồng, Ban Tổng Giám đốc trong công tác kinh doanh, quản lý nghiệp vụ và phát triển các sản phẩm, dịch vụ Thẻ, thẻ phi vật lý và thanh toán trực tuyến trong toàn hệ thống. Khối Ngân hàng Điện tử thực hiện hạch toán đầy đủ và độc lập theo cơ chế quản lý tài chính của Ngân hàng.

Khối Khách hàng Chiến lược

Khối khách hàng Chiến lược có chức năng tham mưu cho Hội đồng Quản trị, Ủy ban/Hội đồng và Ban Tổng Giám đốc trong việc xây dựng, duy trì các mối quan hệ đối với đối tượng Khách hàng Doanh nghiệp lớn, xây dựng điều chỉnh các chiến lược kinh doanh cho đối tượng Khách hàng Doanh nghiệp lớn phù hợp với định hướng phát triển, mục tiêu kinh doanh của Ngân hàng trong từng thời kỳ.

Thực hiện chức năng kinh doanh trực tiếp và thông qua các Đơn vị kinh doanh trong việc lập kế hoạch, triển khai, thực hiện kinh doanh đối với từng Khách hàng Doanh nghiệp lớn trên toàn hệ thống.

Khối Nguồn vốn

Khối Nguồn vốn chịu trách nhiệm quản lý tập trung nguồn vốn và ngoại tệ trên toàn hệ thống; quản lý và bảo đảm thanh khoản của hệ thống tại mọi thời điểm; quản lý trạng thái ngoại tệ của toàn hệ thống. Lập kế hoạch và triển khai kinh doanh có lợi nhuận ở mức tối đa cho Ngân hàng trên thị trường vốn, thị trường tiền tệ và thị trường ngoại hối thông qua các nghiệp vụ kinh doanh tiền tệ, kinh doanh ngoại tệ và các sản phẩm phái sinh và kinh doanh chứng khoán nợ trong phạm vi các hạn mức và trạng thái theo quy định. Tư vấn, tham mưu cho Hội đồng Quản trị, các Ủy ban/Hội đồng thuộc Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý tập trung hoạt động nguồn vốn và ngoại hối của Ngân hàng thông qua việc hoạch định các cơ chế, chính sách, văn bản định chế của Ngân hàng về nguồn vốn và ngoại hối.

Khối Nghiên cứu Chiến lược và Quan hệ Kinh doanh Quốc tế

Khối Nghiên cứu chiến lược và Quan hệ Kinh doanh Quốc tế có chức năng tham mưu, giúp việc cho Hội đồng Quản trị, các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc về phân tích các thông tin vĩ mô, xây dựng các chiến lược hoạt động kinh doanh; xây dựng chính sách hoạt động trong công tác Quan hệ và Kinh doanh Quốc tế; Thẩm định và đánh giá các Định chế Tài chính trong nước và nước ngoài đáp ứng nhu cầu giao dịch của Ngân hàng.

Khối Sản phẩm

Khối Sản phẩm có chức năng tham mưu, giúp việc cho Hội đồng Quản trị, Ủy ban/Hội đồng và Ban Tổng Giám đốc trong việc thiết lập và điều chỉnh các chiến lược kinh doanh toàn Ngân hàng, chiến lược sản phẩm, chiến lược phát triển khách hàng, chính sách giá (lãi suất, phí, hoa hồng), chính sách chăm sóc Khách hàng phù hợp với định hướng phát triển, mục tiêu kinh doanh của Ngân hàng trong từng thời kỳ.

Khối Ngân hàng Bưu điện

Khối Ngân hàng Bưu điện có chức năng tham mưu, giúp việc cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, các Ủy ban/Hội đồng trong hợp tác chiến lược với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam. Phối hợp với các Đơn vị chức năng của Vietnam Post để xuất, trình Ngân hàng điều chỉnh, bổ sung các Thỏa thuận hiện hành hoặc ký kết các Thỏa thuận mới liên quan đến việc triển khai các hoạt động ngân hàng trên mạng lưới của Vietnam Post và hệ thống các Phòng Giao dịch Bưu điện.

Khối Thẩm định

Khối Thẩm định có chức năng tham mưu, tư vấn, giúp việc cho Hội đồng Quản trị, Ủy ban Tín dụng/Hội đồng Tín dụng và Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành hoạt động thẩm định tín dụng; tái thẩm định các khoản cấp tín dụng/các phương án đầu tư trái phiếu doanh nghiệp. Thẩm định Tài sản bảo đảm, kiểm tra và rà soát chất lượng thẩm định Tài sản bảo đảm được thực hiện tại Đơn vị Kinh doanh/Đơn vị theo quy định của Ngân hàng từng thời kỳ. Tham gia phê duyệt tín dụng: cán bộ nhân viên của Tổ Thẩm định và/hoặc Cán bộ nhân viên khác thuộc Khối Thẩm định tham gia phê duyệt tín dụng theo quy định của Ngân hàng từng thời kỳ.

Khối Pháp chế và Quản lý rủi ro

Khối Pháp chế và Quản lý rủi ro có chức năng tham mưu, giúp việc cho Hội đồng Quản trị, Ủy ban/Hội đồng, Ban Tổng Giám đốc và tư vấn cho các Khối/Phòng, Đơn vị Kinh doanh trong công tác áp dụng và thực thi Pháp luật trong toàn hệ thống Ngân hàng, đảm bảo tuân thủ các quy định của Ngân hàng và Pháp luật. Giám sát hoạt động kinh doanh và kiểm soát giải ngân. Nghiên cứu, xây dựng và vận hành hệ thống quản lý rủi ro, các rủi ro trọng yếu của Ngân hàng bao gồm rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro thanh khoản, rủi ro hoạt động, nhằm đảm bảo Ngân hàng hoạt động an toàn hiệu quả theo chiến lược phát triển đã được phê duyệt và tuân thủ quy định của pháp luật và cơ quan quản lý nhà nước.

Khối Quản lý và Phát triển Doanh nghiệp

Khối Quản lý và Phát triển Doanh nghiệp có chức năng tham mưu, giúp việc cho Hội đồng Quản trị, Ủy ban/Hội đồng và Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành hoạt động chung của Ngân hàng, bao gồm:

- Xây dựng kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng;
- Lập Báo cáo Quản trị nội bộ;
- Xây dựng và Quản lý Hệ thống báo cáo thông tin quản trị nội bộ (MIS);
- Giám sát hoạt động các Khối Hội sở và đánh giá hiệu quả kinh doanh các Khối thuộc Mảng kinh doanh;
- Giám sát hoạt động và đánh giá hiệu quả kinh doanh các đơn vị kinh doanh;
- Quản lý cổ đông và Thông tin Ngân hàng;
- Phát triển mạng lưới hoạt động;
- Quản lý Xây dựng cơ bản;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng Quản trị Ban Tổng Giám đốc giao

Khối Thanh toán

Khối Thanh toán có chức năng tham mưu, giúp việc cho Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành hoạt động thanh toán tại Ngân hàng bao gồm Thanh toán Quốc tế và Thanh toán Trong nước; Thực hiện các nghiệp vụ phát sinh sau giao dịch (backoffice) của Khối nguồn vốn và Khối Tài chính, Khối Quan hệ Kinh doanh Quốc tế...; Quản lý các hệ thống thanh toán quốc tế và thanh toán trong nước: SWIFT, CITAD, VCB Money, VBA CMS..., hệ thống mã khóa, hệ thống ngân hàng đại lý của Ngân hàng trong lĩnh vực thanh toán; Nghiên cứu, phát triển các sản phẩm thanh toán trong nước và thanh toán quốc tế lập; lập kế hoạch triển khai các sản phẩm dịch vụ thanh toán trong nước và thanh toán quốc tế trên toàn hệ thống.

Khối Nhân sự

Khối Nhân sự có chức năng đầu mối xây dựng, phát triển và thực thi các chiến lược nhân sự để tối đa hóa hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực, hướng tới nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của Ngân hàng; Đầu mối phối hợp với các Đơn vị/Bộ phận liên quan để tổ chức triển khai, thực hiện chiến lược, kế hoạch nhân sự phù hợp với kế hoạch kinh doanh từng thời kỳ; Đầu mối đề xuất xây dựng, tổ chức thực hiện và quản lý tập trung các chính sách, chương trình về quản trị, phát triển nguồn nhân lực, bao gồm: định biên lao động, tuyển dụng, đánh giá nhân sự, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển nhân sự....

Khối Tài chính

Khối Tài chính có chức năng tham mưu, giúp việc cho Hội đồng Quản trị, Ủy ban/Hội đồng, Ban Tổng Giám đốc và tư vấn cho các Khối/Phòng tại Hội sở, Đơn vị Kinh doanh trong công tác quản lý và thực hiện các nghiệp vụ tài chính, kế toán, thống kê, quản lý Tài sản Nợ - Có, xây dựng các cơ chế, chính sách về quản lý tài chính, quản lý Tài sản Nợ - Có của Ngân hàng.

Khối Công nghệ thông tin

Khối Công nghệ thông tin có chức năng tham mưu cho Hội đồng Quản trị, Ủy ban, Ban Tổng Giám đốc trong việc xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển Công nghệ thông tin phục vụ việc kinh doanh và phát triển sản phẩm dịch vụ trong toàn hệ thống ngân

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



Bảng 2: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 17/07/2017

STT	Nhóm cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	2.795	646.000.000	6.460.000.000.000	100,00%
1	Tổ chức	11	164.982.285	1.649.822.850.000	25,54%
2	Cá nhân	2.784	481.017.715	4.810.177.150.000	74,46%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0%
1	Tổ chức	0	0	0	0%
2	Cá nhân	0	0	0	0%
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0%
Tổng cộng		2.795	646.000.000	6.460.000.000.000	100,00%

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt ngày 17/07/2017 của LienVietPostBank)

4. **Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Ngân hàng, những công ty mà Ngân hàng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Ngân hàng**

- 4.1. **Công ty mẹ/nắm giữ quyền kiểm soát hoặc chi phối với LienVietPostBank**
 Không có.

- 4.2. **Công ty con do LienVietPostBank nắm giữ cổ phần chi phối**
 Không có.

5. Hoạt động kinh doanh

5.1. Ngành nghề kinh doanh chính

5.1.1. Hoạt động huy động vốn

LienVietPostBank thực hiện huy động vốn từ nhiều nguồn, và áp dụng nhiều gói sản phẩm đa dạng nhằm thu hút nguồn vốn cá nhân và tổ chức kinh tế. Trong năm 2016, nguồn vốn huy động của LienVietPostBank có sự tăng trưởng 33,61% so với năm 2015. Tổng số dư huy động vốn cuối năm 2016 của LienVietPostBank đạt 131.300 tỷ đồng, tăng 33,61% so với cuối năm 2015, với sự tập trung chủ yếu vào nguồn vốn huy động từ Thị trường 1 (Tiền gửi của Khách hàng) và nguồn vốn huy động từ Thị trường 2 (Tiền gửi và tiền vay từ các tổ chức tín dụng khác). Ngoài ra trong năm 2016, LienVietPostBank tiếp tục phát hành thành công 2.100 tỷ VND trái phiếu Ngân hàng Bưu điện Liên Việt, nâng tổng khối lượng phát hành trái phiếu lên 4.100 tỷ VND với kỳ hạn phát hành được đa dạng hóa từ 02 năm đến 10 năm. Kết quả này đóng góp tích cực vào việc tăng trưởng nguồn vốn huy động trung dài hạn của Ngân hàng, cơ cấu lại Tài sản Nợ phù hợp với cấu trúc kỳ hạn của Tài sản Có, đảm bảo tính bền vững của cơ cấu Tài sản Nợ - Có của Ngân hàng, góp phần cải

3001
 NGÂN
 HÀNG
 THƯƠNG
 MẠI
 CỔ
 PHẦN
 BƯU
 ĐIỆN
 LIÊN
 VIỆT

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



thiện đáng kể tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (CAR) và tỷ lệ nguồn vốn trung dài hạn tại Ngân hàng, phù hợp với quy định của NHNN.

Tại thời điểm 30/06/2017 tổng nguồn vốn huy động ghi nhận trên 131 nghìn tỷ đồng; tiền gửi khách hàng luôn chiếm tỷ trọng đáng kể trong cơ cấu huy động vốn của Ngân hàng (trên 82%).

Bảng 3: Cơ cấu vốn huy động phân theo đối tượng huy động

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015		31/12/2016		30/06/2017	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Các khoản nợ chính phủ và NHNN	6.344.833	6,46%	310.737	0,24%	1.328.021	1,01%
Tiền gửi và vay các TCTD khác	11.199.634	11,40%	14.796.745	11,27%	14.688.627	11,20%
<i>Tiền gửi của các TCTD khác</i>	<i>6.917.588</i>	<i>7,04%</i>	<i>7.959.893</i>	<i>6,06%</i>	<i>10.344.939</i>	<i>7,89%</i>
<i>Vay các TCTD khác</i>	<i>4.282.046</i>	<i>4,36%</i>	<i>6.836.852</i>	<i>5,21%</i>	<i>4.343.688</i>	<i>3,31%</i>
Tiền gửi của khách hàng (*)	77.628.984	79,00%	110.984.894	84,53%	108.118.494	82,47%
Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro	1.094.500	1,11%	1.107.950	0,84%	1.121.550	0,86%
Phát hành giấy tờ có giá	2.000.000	2,04%	4.100.000	3,12%	5.823.053	4,44%
Tổng cộng	98.267.951	100,00%	131.300.326	100,00%	131.106.432	100,00%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC soát xét bán niên năm 2017)

(*) Tiền gửi của khách hàng được phân chia theo 2 nhóm chính là cá nhân và các tổ chức kinh tế, cụ thể:

Bảng 4: Phân loại tiền gửi khách hàng theo đối tượng huy động

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015		31/12/2016		30/06/2017	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Tiền gửi cá nhân	34.479.014	44,42%	42.924.709	38,68%	49.213.965	45,52%
Tiền gửi của TCKT	43.149.970	55,58%	68.060.185	61,32%	58.904.529	54,48%
Tổng cộng	77.628.984	100,00%	110.984.894	100,00%	108.118.494	100,00%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC soát xét bán niên năm 2017)

Hoạt động tiền gửi khách hàng tăng trưởng tốt qua các năm, tỷ trọng tiền gửi của các tổ chức kinh tế luôn chiếm tỷ trọng cao so với tiền gửi cá nhân và các đối tượng khác.

- Đối với tiền gửi cá nhân: Nhờ lợi thế về mạng lưới rộng lớn cùng với sự tin tưởng từ khách hàng kết hợp với sản phẩm chủ đạo trong hoạt động huy động vốn của LienVietPostBank là Tiết kiệm bưu điện kết hợp với mô hình “Ngân hàng – Bưu điện”, hoạt động huy động tiền gửi cá nhân của LienVietPostBank đã tiếp tục thành công trong năm 2016 đặc biệt là hoạt động của các Phòng Giao dịch Bưu điện, tổng huy động vốn từ nguồn khách hàng cá nhân trên kênh Phòng Giao dịch Bưu điện đạt 29.406 tỷ đồng (tăng 23% so với năm 2015), tăng ròng 5.575 tỷ đồng so với năm 2015. Tại thời điểm 31/12/2016, tiền gửi cá nhân toàn hệ thống đạt 42.925 tỷ đồng tăng 24,50% so với năm 2015, toàn hệ thống đã phục vụ được 2.086.194 lượt giao dịch với gần 130.000 khách hàng tăng mới.
- Đối với tiền gửi của Tổ chức kinh tế: Năm 2016 là một năm thành công trong việc huy động tiền gửi của các Tổ chức kinh tế tại LienVietPostBank, tiền gửi của các Tổ chức kinh tế tại LienVietPostBank tăng gần 57,73% từ 43.150 tỷ đồng năm 2015 lên 68.060 tỷ đồng. Để đạt được kết quả trên bên cạnh phát triển các hoạt động tiền gửi cá nhân, LienVietPostBank cũng thực hiện triển khai các hoạt động hợp tác với các đối tác lớn để thúc đẩy tăng trưởng tiền gửi của Tổ chức kinh tế như:
 - + Ký hợp đồng nguyên tắc về cung cấp dịch vụ thu hộ và quản lý dòng tiền giữa Công ty TNHH Một thành viên Xổ số Điện toán Việt Nam (Vietlott) và LienVietPostBank;
 - + Triển khai thu chi hộ thành công đối với Bảo hiểm Xã hội Việt Nam;
 - + Ký thỏa thuận hợp tác cung cấp dịch vụ thanh toán tiền điện giữa Tổng Công ty Điện lực Hà Nội và LienVietPostBank;
 - + Ký Phụ lục Thỏa thuận hợp tác với Tổng cục Hải quan để giảm thời gian thông quan, thời gian nộp thuế.

Trong năm 2016, LienVietPostBank đã thực hiện giảm lãi suất huy động VND để giảm áp lực giải ngân cho Ngân hàng, việc này khiến cho lãi suất huy động VND của LienVietPostBank luôn nằm trong nhóm ngân hàng thương mại cổ phần tư nhân có lãi suất huy động thấp nhất và ít thu hút được nguồn vốn của khách hàng. Tuy nhiên, năm 2016 vẫn là một năm thành công trong hoạt động huy động tiền gửi khách hàng của LienVietPostBank, tiền gửi của khách hàng năm 2016 đạt gần 110.985 tỷ đồng tăng 42,97% so với năm 2015. Để đạt được kết quả này, LienVietPostBank đã xác định không tập trung cạnh tranh về mặt lãi suất để thu hút khách hàng mà chuyển sang cạnh tranh khách hàng về tiện ích, các dịch vụ mang lại.

Tiếp nối thành công trong hoạt động huy động vốn năm 2016, chỉ riêng 6 tháng đầu năm 2017, tổng giá trị vốn huy động của LienVietPostBank đã đạt trên 108.118 tỷ đồng, tương ứng 97,42% so với cả năm 2016, trong đó tiền gửi cá nhân chiếm 45,52% và tiền gửi TCKT chiếm 54,48%.

Ngoài ra cơ cấu tiền gửi khách hàng còn được phân chia theo loại hình tiền gửi:

Bảng 5: Phân loại tiền gửi khách hàng theo loại hình tiền gửi

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015		31/12/2016		30/06/2017	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Tiền gửi không kỳ hạn	13.460.608	17,34%	45.745.230	41,22%	32.724.650	30,27%
Tiền gửi có kỳ hạn	63.479.758	81,77%	65.002.138	58,57%	75.166.419	69,52%
Tiền gửi vốn chuyên dùng	342	0,0004%	72.657	0,07%	47.649	0,04%
Tiền gửi ký quỹ	688.276	0,89%	164.869	0,15%	179.776	0,17%
Tổng	77.628.984	100,00%	110.984.894	100,00%	108.118.494	100,00%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC soát xét bán niên năm 2017)

Tiền gửi có kỳ hạn luôn chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu tiền gửi giúp ngân hàng chủ động được nguồn tiền và làm giảm rủi ro về khả năng thanh toán, từ đó đảm bảo được uy tín của ngân hàng trên thị trường. Tuy nhiên năm 2016, tỷ trọng tiền gửi không kỳ hạn đang có xu hướng tăng lên đáng kể. Cụ thể, trong năm 2016, tiền gửi có kỳ hạn chiếm khoảng 58,57% tổng tiền gửi, tăng 2,40% so với năm 2015, trong khi đó tiền gửi không kỳ hạn tăng 239,85% so với năm 2015.

5.1.2. Hoạt động sử dụng vốn

- **Hoạt động tín dụng**

hàng; Lập kế hoạch nghiên cứu, nâng cấp, phát triển hoặc mua ngoài và quản lý các ứng dụng về Công nghệ thông tin nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển, kinh doanh của Ngân hàng cũng như định hướng từng thời kỳ.

Khối Văn Phòng

Khối Văn phòng có chức năng tham mưu, giúp việc cho Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc trong công tác hành chính quản trị, thư ký, quan hệ công chúng và phát triển thương hiệu; Phối hợp với các hỗ trợ các Khối, Phòng/Ban thuộc Hội sở và các Chi nhánh trong công tác hành chính, văn phòng, quản trị, quan hệ công chúng và phát triển thương hiệu nhằm đảm bảo hệ thống hoạt động thông suốt và hiệu quả.

Khối Kiểm toán nội bộ

Khối Kiểm toán Nội bộ có chức năng sử dụng các biện pháp kỹ thuật, để đánh giá mức độ đầy đủ, tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, nhằm cải tiến và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ cũng như xem xét, xác định mức độ trung thực của các thông tin, tài liệu và việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và của Ngân hàng trong việc thực hiện các nghiệp vụ; Trên cơ sở những phát hiện trong quá trình kiểm tra, đánh giá, kiểm toán nội bộ đề xuất và tư vấn các giải pháp, biện pháp để khắc phục các sai sót; kiểm toán viên tham gia vào quá trình xây dựng, cải tiến và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ nhằm đảm bảo an toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ngân hàng, giúp Ngân hàng đạt được mục tiêu đã đề ra với điều kiện không vi phạm nguyên tắc độc lập, khách quan.

Trung Tâm Hỗ trợ Kinh doanh

Trung tâm Hỗ trợ kinh doanh có chức năng: tái thẩm định tín dụng, định giá tài sản bảo đảm, phê duyệt giải ngân, giám sát tín dụng, tham gia công tác xử lý nợ, đầu mối quản lý, giám sát, đôn đốc, hỗ trợ Đơn vị Kinh doanh trong việc mở rộng mạng lưới các điểm đại lý Ví Việt, các điểm chấp nhận thanh toán Ví Việt và các sản phẩm khác của Ngân hàng.

Trung Tâm Thanh lý Tài sản

Trung tâm Thanh lý Tài sản có chức năng đánh giá thực trạng tài sản về mặt kỹ thuật, thẩm định hoặc thuê thẩm định giá trị tài sản, quyết định thanh lý (theo ủy quyền) hoặc đề xuất thanh lý (bao gồm cả mức giá khởi điểm/giá trị thanh lý). Quyết định (theo ủy quyền) hoặc đề xuất cách thức tiến hành thanh lý

2.7. Văn phòng Đại diện LienVietPostBank các khu vực

Văn phòng đại diện là đơn vị phụ thuộc Ngân hàng, có con dấu riêng, thực hiện chức năng đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng. Văn phòng đại diện không thực hiện hoạt động kinh doanh. Văn phòng đại diện có chức năng là đầu mối tiếp xúc, triển khai công tác đối ngoại, quảng bá hình ảnh Ngân hàng tại các khu vực phụ trách, là đại diện của Ngân hàng thực hiện chức năng đầu mối tạo dựng và duy trì các mối quan hệ giữa Ngân hàng với Chi nhánh NHNN, các cơ quan quản lý Nhà nước, hiệp hội ngành nghề tại tỉnh/thành phố.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



2.8. Chi nhánh

Chi nhánh thực hiện chức năng kinh doanh trực tiếp: Tổ chức, triển khai cung cấp sản phẩm, dịch vụ Ngân hàng trong phạm vi hoạt động kinh doanh theo phân cấp, ủy quyền của Ngân hàng và quy định của Pháp luật. Quảng bá thương hiệu của Ngân hàng, đầu mối đại diện cho Ngân hàng trong việc xây dựng và phát triển các mối quan hệ giữa Ngân hàng với Ngân hàng Nhà nước tỉnh /thành phố, Bưu điện tỉnh/thành phố và/hoặc các đơn vị trực thuộc Bưu điện tỉnh/thành phố và cơ quan quản lý Nhà nước trên địa bàn.

2.9. Phòng Giao dịch

Phòng Giao dịch thực hiện chức năng kinh doanh trực tiếp, tổ chức, triển khai cung cấp sản phẩm, dịch vụ của Ngân hàng trong phạm vi hoạt động theo phân cấp, ủy quyền của Giám đốc Chi nhánh chủ quản và quy định của pháp luật. Phòng giao dịch Bưu điện là mô hình hợp tác đặc thù giữa LienVietPostBank và Vietnam Post trong việc cung cấp sản phẩm dịch vụ ngân hàng tại các điểm giao dịch thuộc mạng lưới của Vietnam Post. Theo đó, tại các Phòng giao dịch Bưu điện, Ngân hàng và Vietnam Post hợp tác và triển khai cung cấp các sản phẩm dịch vụ ngân hàng thông qua các hợp đồng/thỏa thuận cụ thể giữa hai bên.

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của ngân hàng và những người có liên quan; Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt gần nhất trên mức vốn thực góp hiện tại, Danh sách cổ đông sáng lập

3.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 17/07/2017

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Ngân hàng tại ngày 17/07/2017

STT	Tên cổ đông	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKDN	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Người đại diện theo pháp luật
1	Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam	0102595740	81.000.000	12,54	Phạm Anh Tuấn
Tổng cộng			81.000.000	12,54	

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt ngày 17/07/2017 của LienVietPostBank)

3.2 Cổ đông sáng lập

Theo quy định của Luật doanh nghiệp, tính đến thời điểm hiện tại, cổ phiếu của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

3.3 Cơ cấu cổ đông tại ngày 17/07/2017

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



Trong điều kiện giới hạn tăng trưởng tín dụng của Ngân hàng Nhà nước, LienVietPostBank đã tích cực cơ cấu lại danh mục tín dụng theo hướng hạn chế các khoản cho vay rủi ro và kém hiệu quả để đẩy mạnh chiến lược ngân hàng bán lẻ - ngân hàng của mọi người.

Để phục vụ lợi ích cộng đồng, LienVietPostBank đã triển khai một số sản phẩm cho vay tiêu biểu như: **Cho vay ưu trí, lực lượng vũ trang, công chức viên chức, nông nghiệp công nghệ cao, sản phẩm mắc ca...** Điều này đã giúp LienVietPostBank mở rộng đáng kể tệp khách hàng. Tính đến cuối năm 2016, số lượng khách hàng cho vay đạt 209.360 khách hàng, tăng gần gấp đôi so với thời điểm cuối năm 2015. Trong đó, xét riêng mảng bán lẻ, LienVietPostBank tăng mới 98.924 khách hàng, bằng số lượng khách hàng tín dụng bán lẻ còn lại của cả giai đoạn 2008-2015.

Mặc dù mở rộng hoạt động tín dụng trong các năm gần đây đẩy tỷ trọng dư nợ trên tổng nguồn vốn huy động liên tục tăng lên tuy nhiên LienVietPostBank vẫn giữ trong mức tiêu chuẩn của ngành, đảm bảo tính thanh khoản và độ an toàn trong việc sử dụng nguồn vốn hoạt động.

Cơ cấu tín dụng theo thời hạn vay

Tín dụng trong năm 2016 của LienVietPostBank tăng 41,86% so với 2015, cơ cấu nợ tập trung ở trung hạn (chiếm 52,86% tổng dư nợ tín dụng). Chi tiết được thể hiện như sau:

Bảng 6: Cơ cấu dư nợ tín dụng theo thời hạn vay của LienVietPostBank

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015		31/12/2016		30/06/2017	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Nợ ngắn hạn	13.311.720	23,70%	20.909.750	26,24%	24.646.573	26,64%
Nợ trung hạn	26.519.807	47,22%	42.115.885	52,86%	47.624.027	51,47%
Nợ dài hạn	16.333.267	29,08%	16.650.527	20,90%	20.261.485	21,90%
Tổng	56.164.794	100,00%	79.676.162	100,00%	92.532.085	100,00%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC soát xét bán niên năm 2017)

Cơ cấu dư nợ tín dụng theo ngành kinh tế

Phân theo ngành hình kinh tế, nhìn chung tín dụng các ngành kinh tế đều có sự tăng trưởng đều đặn qua các năm; trong đó, các khoản vay ngành xây dựng chiếm tỷ trọng lớn nhất và ổn định trong tổng cơ cấu dư nợ của Ngân hàng, chiếm hơn 29,5% trong năm 2016. Các khoản vay Hoạt động làm thuê các công việc trong hộ gia đình, sản xuất sản phẩm vật chất dịch vụ tự tiêu dùng của hộ gia đình có tốc độ tăng trưởng nhanh do LienVietPostBank đang đẩy mạnh chiến lược ngân hàng bán lẻ - ngân hàng của mọi người.

Bảng 7: Cơ cấu dư nợ tín dụng theo ngành kinh tế

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015		31/12/2016		30/06/2017	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	1.578.507	2,81%	2.564.100	3,22%	3.052.262	3,30%
Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí	4.480.821	7,98%	5.027.774	6,31%	5.565.448	6,01%
Xây dựng	19.426.457	34,59%	23.554.905	29,56%	26.335.201	28,46%
Bán buôn và bán lẻ, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	6.345.950	11,30%	7.764.460	9,75%	7.385.451	7,98%
Hoạt động kinh doanh Bất động sản	6.083.779	10,83%	9.009.211	11,31%	14.044.611	15,18%
Hoạt động làm thuê các công việc trong hộ gia đình, sản xuất sản phẩm vật chất dịch vụ tự tiêu dùng của hộ gia đình	10.449.739	18,61%	20.292.955	25,47%	22.838.225	24,68%
Khác	7.799.541	13,88%	11.462.757	14,38%	13.310.887	14,39%
Tổng	56.164.794	100,00%	79.676.162	100,00%	92.532.085	100,00%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và LienVietPostBank)

Cơ cấu dư nợ tín dụng theo đối tượng khách hàng vay

Khách hàng của LienVietPostBank bao gồm các cá nhân và các doanh nghiệp thuộc loại hình kinh tế khác nhau:

Đối với nhóm khách hàng cá nhân và cho vay khác: đứng thứ hai tổng dư nợ, chiếm tỷ trọng 33,24% trên tổng dư nợ trong năm 2016, tăng 63,66% so với năm 2015. Để phục vụ các nhu cầu tín dụng khác nhau, LienVietPostBank đã phát triển nhiều

hình thức cho vay cá nhân: Cho vay ưu trí, cho vay công chức viên chức, lực lượng vũ trang, cho vay phát triển nông nghiệp công nghệ cao, cho vay phát triển cây mắc ca tại Tây Nguyên, cho vay tái canh cây cà phê, cho vay hộ nông dân trồng lúa...

Đối với nhóm khách hàng doanh nghiệp: Do là ngân hàng TMCP ngoài quốc doanh nên loại hình doanh nghiệp được chú trọng là Công ty trách nhiệm hữu hạn và công ty cổ phần, chiếm 65,98% trên tổng dư nợ, tăng 33,62% so với năm 2015, tiếp theo là nhóm cho vay công ty nhà nước, chiếm 0,43% tổng dư nợ.

Bảng 8: Cơ cấu dư nợ theo đối tượng khách hàng và theo loại hình doanh nghiệp

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015		31/12/2016		30/06/2017	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Công ty Nhà nước	324.476	0,58%	340.706	0,43%	370.112	0,40%
Công ty TNHH và công ty cổ phần	39.344.741	70,05%	52.572.305	65,98%	62.197.117	67,22%
Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	22.732	0,04%	16.348	0,02%	12.405	0,01%
Doanh nghiệp tư nhân	287.790	0,51%	258.953	0,33%	168.177	0,18%
Cho vay cá nhân và cho vay đối tượng khác	16.185.055	28,82%	26.487.850	33,24%	29.784.274	32,19%
Tổng	56.164.794	100,00%	79.676.162	100,00%	92.532.085	100,00%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và LienVietPostBank)

Cơ cấu dư nợ theo chất lượng tín dụng

Bên cạnh việc đẩy mạnh dư nợ tín dụng, LienVietPostBank cũng đảm bảo chất lượng các khoản vay nhằm giảm thiểu rủi ro cho hoạt động tín dụng của Ngân hàng. Chất lượng tín dụng của LienVietPostBank luôn nằm trong giới hạn an toàn; nợ đ逾期 (tỷ lệ trích lập dự phòng 0%) luôn duy trì tỷ lệ lớn nhất trong những năm qua trong cơ cấu nợ cho vay, chiếm 98,01% trong năm 2015 và 97,65% trong năm 2016 trong khi đó nhóm nợ xấu luôn được hạn chế ở mức thấp nằm trong quy định cho phép.

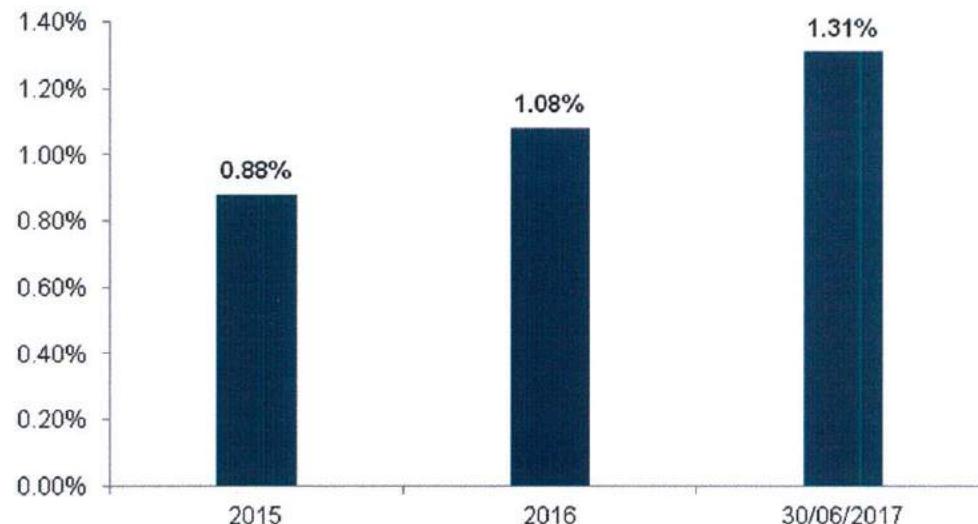
Bảng 9: Cơ cấu dư nợ theo chất lượng tín dụng

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015		31/12/2016		30/06/2017	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Nợ đủ tiêu chuẩn	55.045.532	98,01%	77.802.729	97,65%	90.239.100	97,52%
Nợ cần chú ý	576.589	1,03%	985.890	1,24%	1.077.147	1,16%
Nợ dưới tiêu chuẩn	108.688	0,19%	160.520	0,20%	226.053	0,24%
Nợ nghi ngờ	45.832	0,08%	109.998	0,14%	342.945	0,37%
Nợ có khả năng mất vốn	388.153	0,69%	617.025	0,77%	646.840	0,70%
Tổng	56.164.794	100,00%	79.676.162	100,00%	92.532.085	100,00%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC soát xét bán niên năm 2017)

Hình 2: Tỷ lệ nợ xấu của LienVietPostBank



(Nguồn: LienVietPostBank)

- **Hoạt động đầu tư chứng khoán nợ/chứng khoán vốn và góp vốn dài hạn**

LienVietPostBank có các hoạt động đầu tư chứng khoán nợ/chứng khoán vốn và góp vốn dài hạn nhằm sử dụng nguồn vốn huy động một cách hiệu quả là đầu tư trái phiếu chính phủ và trái phiếu công ty. Số dư chứng khoán đầu tư của LienVietPostBank tại thời điểm 31/12/2016 và tại thời điểm 30/06/2017 lần lượt chiếm chiếm 23,4% và 24,28% tổng tài sản.

Bảng 10: Hoạt động đầu tư chứng khoán nợ/chứng khoán vốn và góp vốn dài hạn

Đơn vị: Triệu đồng

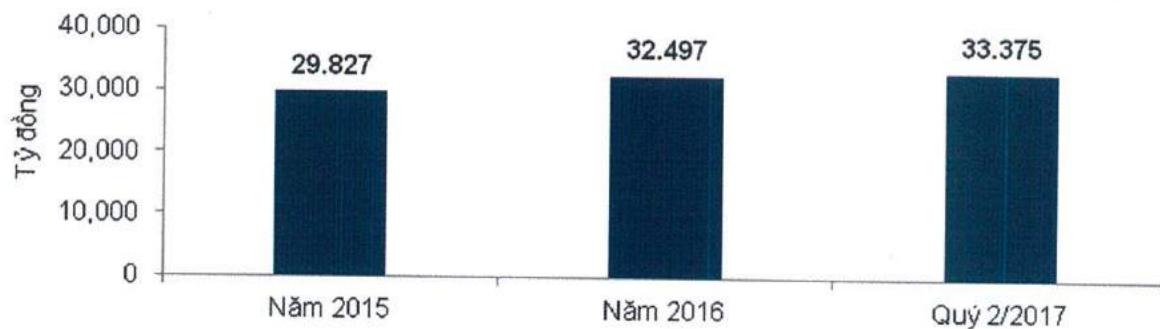
Chỉ tiêu	31/12/2015		31/12/2016		30/06/2017	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Chứng khoán đầu tư	32.159.897	99,00%	33.246.425	99,03%	34.525.853	99,07%
<i>Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán (*)</i>	29.827.164	91,82%	32.496.712	96,80%	33.374.942	95,77%
<i>Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn (**)</i>	2.680.135	8,25%	1.553.047	4,63%	1.826.042	5,24%
Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	-347.402	-1,07%	-803.334	-2,39%	-675.131	-1,94%
Góp vốn, đầu tư dài hạn	324.731	1,00	324.731	0,97	324.731	0,93%
Đầu tư dài hạn khác (***)	324.731	1,00	324.731	0,97	324.731	0,93%
Tổng	32.484.628	100,00%	33.571.156	100,00%	34.850.584	100,00%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC soát xét bán niên năm 2017)

(*) Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán luôn chiếm tỷ trọng chủ yếu trong hoạt động liên kết và đầu tư tài chính của LienVietPostBank (chiếm tỷ trọng 99,03% hoạt động liên kết và đầu tư tài chính), trong đó Chứng khoán chính phủ và trái phiếu do các TCTD trong nước phát hành chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán.

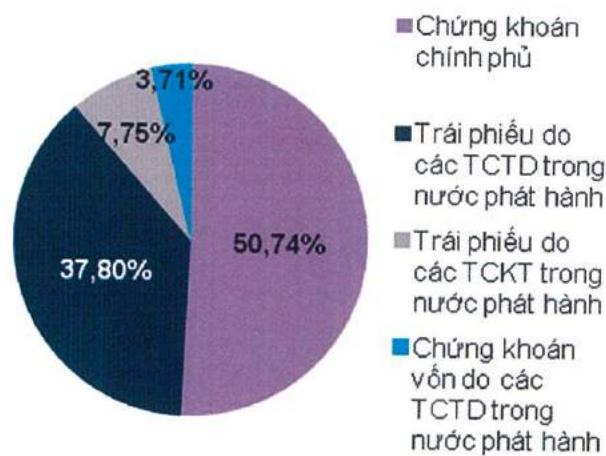
Hình 3: Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán giai đoạn 2015 – Quý 2/2017

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



(Nguồn: BCTC kiểm toán năm các năm và BCTC bán niên năm 2017)

Hình 4: Cơ cấu chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán Quý 2/2017



(Nguồn: BCTC bán niên năm 2017)

(**) Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn là số dư của trái phiếu đặc biệt phát hành bởi Công ty Quản lý Tài sản của các Tổ chức Tín dụng Việt Nam ("VAMC"). Việc hạch toán kế toán, trích lập và sử dụng dự phòng các khoản trái phiếu đặc biệt này được thực hiện theo hướng dẫn Ngân hàng Nhà nước về việc Hướng dẫn hạch toán nghiệp vụ mua bán nợ xấu của VAMC và tổ chức tín dụng và các quy định hiện hành khác có liên quan.

(***) Góp vốn, đầu tư dài hạn bao gồm:

Bảng 11: Cơ cấu góp vốn đầu tư dài hạn tại 30/06/2017

Đơn vị: Triệu đồng

Tên công ty	Giá gốc	Giá trị hiện tại	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Công ty cổ phần Chứng khoán Liên Việt	13.750	15.931	5,50%
Công ty Cổ phần Phát triển Xín Mần	8.800	8.800	44,00%

Tên công ty	Giá gốc	Giá trị hiện tại	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Công ty cổ phần điện Việt Lào	300.000	300.000	10,00%
Tổng	322.550	324.731	

(Nguồn: BCTC soát xét bán niên năm 2017)

Ngân hàng sở hữu hơn 20% vốn góp của Công ty Cổ phần Phát triển Xín Mần. Tuy nhiên, Ngân hàng đã nhận được phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ về mức đóng góp vốn dưới hình thức khoản đầu tư thương mại thông thường vượt quy định hiện hành theo Công văn số 2493/TTg-ĐMDN ngày 15 tháng 5 năm 2009. Mục tiêu hoạt động của Công ty Cổ phần Phát triển Xín Mần là các hoạt động từ thiện ở huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang. Do đó, khoản đầu tư vào công ty này được phân loại vào tài khoản “Góp vốn, đầu tư dài hạn khác” thay vì phân loại vào tài khoản “Đầu tư vào Công ty liên kết”.

5.1.3. Hoạt động kinh doanh ngoại hối

Năm 2016 được coi là một năm đầy thách thức nhưng cũng rất thành công đối với việc điều hành tỷ giá của Việt Nam. Các yếu tố không ổn định trên thị trường kinh tế quốc tế, chính trị quốc tế liên tiếp xuất hiện đã kéo theo hệ lụy đồng đô la tăng giá mạnh đối với hầu hết các rổ ngoại tệ mạnh khác. Trước sức ép giảm giá mạnh của hầu hết các đồng tiền trong khu vực Châu Á, đặc biệt là các đối tác thương mại chính của Việt Nam nhưng tỷ giá USD/VND trong nước vẫn được duy trì ở mức ổn định. Trên cơ sở diễn biến thuận lợi của thị trường ngoại hối Việt Nam trong năm 2016, LienVietPostBank đã đẩy mạnh hoạt động kinh doanh ngoại tệ và kinh doanh chênh lệch tỷ giá trên thị trường liên ngân hàng nhằm tìm kiếm lợi nhuận.

Theo đó, doanh số giao dịch mua bán ngoại tệ của LienVietPostBank năm 2016 trên thị trường liên ngân hàng lên đến hơn 2,9 tỷ USD, tăng 11,5% so với năm trước đó. Khối lượng giao dịch mua bán ngoại tệ giữa LienVietPostBank và Ngân hàng Nhà nước cũng tăng mạnh. Cụ thể, LienVietPostBank đã thực hiện bán 2,17 tỷ USD cho Ngân hàng Nhà nước, giữ vị trí ngân hàng bán ngoại tệ nhiều nhất cho dự trữ ngoại hối của Ngân hàng Nhà nước, đồng thời, LienVietPostBank đã thực hiện mua 249 triệu USD từ Ngân hàng Nhà nước để đáp ứng các nhu cầu của khách hàng. Mặt khác, doanh số giao dịch hoán đổi ngoại tệ của LienVietPostBank đạt hơn 4,3 tỷ USD, đưa LienVietPostBank trở thành một trong những Ngân hàng có lượng giao dịch hoán đổi lớn nhất trên thị trường. Các kết quả đạt được trong hoạt động kinh doanh ngoại hối của LienVietPostBank tiếp tục khẳng định vai trò tích cực và sự nỗ lực, đóng góp lớn của Ngân hàng trong việc ổn định thị trường ngoại hối Việt Nam theo định hướng của Chính phủ và NHNN. Kết thúc năm 2016, LienVietPostBank ghi nhận khoản lãi từ hoạt động kinh doanh ngoại hối đạt 137,8 tỷ đồng, gia tăng vượt bậc so với khoản lỗ gần 10,5 tỷ đồng trong năm 2015.

Ngoài ra, LienVietPostBank thường xuyên phát động các chương trình thi đua nội bộ trong mua bán ngoại tệ được đồng loạt triển khai trên toàn hệ thống. Với sự đổi mới trong cách thức triển khai, thể lệ thi đua, Chương trình đã khuyến khích các đơn vị kinh doanh

triển khai các giải pháp bán hàng đồng bộ và toàn diện, từ đó tạo hiệu quả tốt trong việc đẩy mạnh doanh số giao dịch, phát triển nền tảng khách hàng bền vững cũng như đem lại lợi nhuận đáng kể cho Ngân hàng.

5.1.4. Hoạt động thanh toán và ngân quỹ

- **Hoạt động thanh toán trong nước**

Với mục tiêu thanh toán “**An toàn - Chính xác - Kịp thời**”, LienVietPostBank luôn chú trọng nâng cao chất lượng xử lý giao dịch. Ngân hàng đầu tư cải tiến hệ thống thanh toán, nâng cấp về công nghệ, đường truyền kết nối đảm bảo xử lý trên 50.000 giao dịch/ngày. Đồng thời, việc nghiên cứu xây dựng và triển khai quy trình phê duyệt giao dịch tự động đã rút ngắn thời gian xử lý chỉ còn 5 giây/1 giao dịch, đi kèm với sự kiểm soát nghiêm ngặt bởi hệ thống quét lọc và cảnh báo tự động để đảm bảo sự chính xác và bảo mật cho giao dịch, qua đó cam kết 100% lượng giao dịch được thực hiện an toàn, chính xác và kịp thời. Nhờ vậy, uy tín dịch vụ thanh toán của LienVietPostBank ngày càng được củng cố, góp phần gia tăng khối lượng và giá trị giao dịch thanh toán trong nước tại Ngân hàng trong những năm qua.

Ngoài những sản phẩm thanh toán truyền thống, LienVietPostBank luôn chú trọng phát triển sản phẩm thanh toán thông minh, đa tiện ích như **Chuyển tiền theo lô, Thu thuế hải quan điện tử, Ủy thác thanh toán lương, Thu hộ chi hộ...** Những sản phẩm này được thiết kế phù hợp với nhiều nhu cầu cụ thể, mang lại sự thuận tiện tối đa cho khách hàng khi giao dịch. Trong đó phải nói đến sản phẩm Chuyển tiền theo lô với các đặc điểm nổi bật bao gồm thao tác đơn giản, không giới hạn số lượng giao dịch, mức phí ưu đãi... đã tạo ra giá trị khác biệt, ngày càng thu hút được nhiều khách hàng sử dụng. Năm 2016, Giao dịch theo lô đã đạt đến 980.000 giao dịch, tương đương 75% tổng số lượng giao dịch, góp phần quan trọng cho việc tăng trưởng vượt bậc của các chỉ tiêu thanh toán.

LienVietPostBank luôn cố gắng mở rộng các kênh thanh toán đi kèm với nâng cao chất lượng, đa dạng hóa hình thức, sản phẩm thanh toán, qua đó chiếm được niềm tin từ các khách hàng lớn như Công ty Cổ phần Him Lam, Tổng công ty Viễn thông Mobifone, Tập đoàn Viễn thông Quân đội, các trường Đại học lớn (Đại học Ngoại thương, Đại học Kinh tế Quốc dân, Đại học Luật...). Trong những năm qua, Ngân hàng đã tiến hành kết hợp với nhiều đối tác để cung cấp các kênh thanh toán tiện ích tới các thành phần đối tượng phong phú. Tháng 10/2016, LienVietPostBank chính thức phục vụ công tác chi trả BHXH, Bảo hiểm thất nghiệp, trợ cấp ốm đau, thai sản... cho các đối tượng hưởng chính sách của BHXH Việt Nam. Hiện tại, Ngân hàng đã thực hiện chi trả tại 35/63 tỉnh thành với khối lượng giao dịch lớn, tốc độ xử lý giao dịch cao, đảm bảo đáp ứng yêu cầu về thời gian của BHXH và mang lại sự hài lòng cho các khách hàng nhận trợ cấp.

Mặt khác, bên cạnh việc duy trì và phát triển kênh thanh toán liên ngân hàng qua NHNN, LienVietPostBank còn đẩy mạnh phát triển kênh thanh toán song phương, đa phương với các định chế tài chính lớn như Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam... Những hoạt động này đã góp phần

mở rộng quy mô thanh toán, tạo dựng vị thế của Ngân hàng trên thị trường với doanh số thanh toán song phương, đa phương đạt 273.197 tỷ đồng vào năm 2016, tăng trưởng 45% so với năm trước đó. Hiện tại, LienVietPostBank đã tiến hành giao dịch đến hơn 30 tổ chức tín dụng trong nước thông qua kênh thanh toán này.

Cũng trong công cuộc mở rộng và nâng cao hoạt động thanh toán của Ngân hàng, LienVietPostBank đã triển khai kết nối thanh toán thành công với Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam và Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín nhằm phục vụ công tác thu gom, tiếp quỹ và quản lý dòng tiền Tiết kiệm Bưu điện. Đây đều là những bước tiến lớn, đánh dấu sự phát triển trong việc đa dạng hóa kênh thanh toán, tối ưu hóa lợi ích cho Ngân hàng cũng như đổi mới sản phẩm, dịch vụ.

- **Hoạt động thanh toán quốc tế**

Hoạt động thanh toán quốc tế của LienVietPostBank ngày càng được mở rộng cả về sản phẩm, hình thức, thị trường và loại tiền tệ thanh toán. Trong đó, thanh toán xuất nhập khẩu chiếm một phần không nhỏ trong hoạt động thanh toán quốc tế của Ngân hàng, với thị trường thanh toán trải khắp các châu lục và mặt hàng phong phú. Đối với thanh toán nhập khẩu, các thị trường giao dịch chính yếu bao gồm Trung Quốc, Singapore, Hàn Quốc, Đức, Nhật, Mỹ, Thái Lan, Thụy Sỹ, Ấn Độ... với các loại sản phẩm đa dạng từ hàng hóa tiêu dùng đến nguyên vật liệu xây dựng, gỗ, thiết bị viễn thông điện tử, y tế, nhiên liệu, xăng dầu... Đối với thanh toán xuất khẩu, Hàn Quốc và Mỹ là hai thị trường đứng đầu, chiếm 32,34% và 23,46% tổng lượng thanh toán xuất khẩu của LienVietPostBank, theo sau đó là Malaysia, UK, Hà Lan, Nam Phi, UAE... với các mặt hàng xuất khẩu mũi nhọn bao gồm thủy hải sản, điều nhân, vải may mặc và xi măng... Bên cạnh đó, Ngân hàng cũng cung cấp các dịch vụ thanh toán đa tệ, đảm bảo đáp ứng được nhu cầu thanh toán đa dạng của khách hàng lên tới hơn 135 loại ngoại tệ khác nhau.

Bên cạnh đó, năm 2016 đánh dấu một bước phát triển vượt bậc khi LienVietPostBank đàm phán thành công để có thể trực tiếp thực hiện các L/C xăng dầu tới thị trường Hàn Quốc và Singapore. Do xăng dầu là một mặt hàng nhạy cảm, có tính đặc thù và trị giá các giao dịch rất lớn nên việc Ngân hàng Bưu điện Liên Việt trở thành một trong rất ít các NHTMCP tại Việt Nam có thể phát hành thành công L/C đến các thị trường truyền thống như hai nước kể trên đã khẳng định vị thế và uy tín không ngừng nâng cao của Ngân hàng trên trường quốc tế.

Để giảm thiểu các rủi ro tiềm ẩn của giao dịch thanh toán quốc tế, LienVietPostBank tập trung nghiên cứu các công nghệ và giải pháp hiện đại nhằm chuẩn hóa quy trình xử lý giao dịch. Trong năm 2016, Ngân hàng đã đưa vào sử dụng các ứng dụng đạt tiêu chuẩn quốc tế như giải pháp Sanction Screening của tổ chức SWIFT, ứng dụng KYC online của Accuity, ứng dụng AML... để xây dựng quy trình, nhận biết khách hàng, quét lọc các giao dịch cấm vận và phòng chống rửa tiền. Đây là những biện pháp đảm bảo an toàn giao dịch của khách hàng, đồng thời nâng cao uy tín của LienVietPostBank với các đối tác trên toàn cầu.

Ngoài ra, LienVietPostBank cũng được các Ngân hàng đại lý ghi nhận là một trong số ít các ngân hàng tại Việt Nam có tỉ lệ xử lý điện đạt chuẩn STP (Straight-Through Rate for Payment Processing) gần như tuyệt đối (99%), hỗ trợ rút ngắn thời gian xử lý thành công các giao dịch, qua đó nâng cao chất lượng giao dịch cũng như sự hài lòng của khách hàng khi sử dụng các sản phẩm thanh toán quốc tế của Ngân hàng. Năm 2016, Ngân hàng đã thực hiện thành công nhiều giao dịch phức tạp với trị giá lớn từ các đối tác chiến lược như Viettel, Mobifone, Điện Việt Lào, PVEP, Vietnam Post, Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc... trong đó bao gồm cả các giao dịch đặc thù của các Dự án ODA lớn giữa Chính phủ Việt Nam và các nhà tài trợ quốc tế WB, ADB.

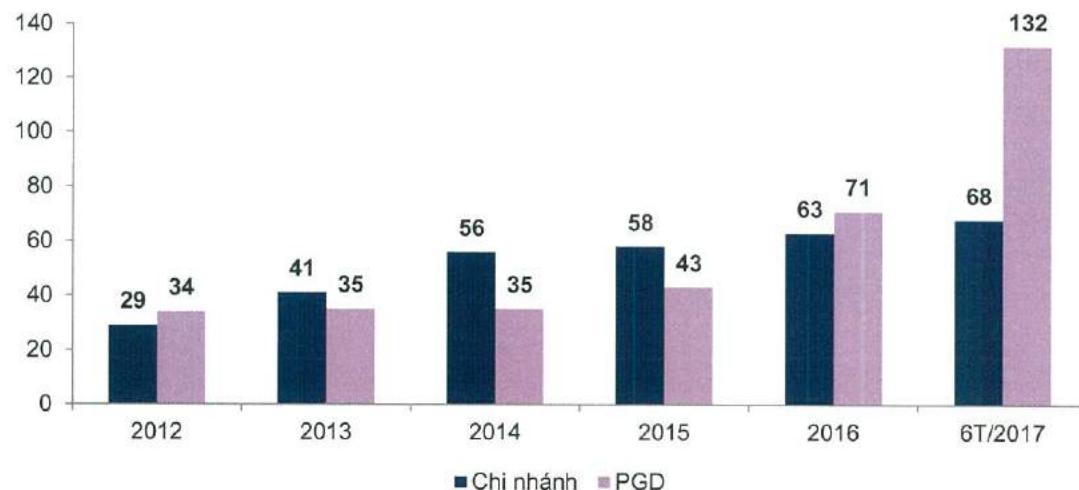
Với sự đầu tư cải thiện hệ thống, quy trình, LienVietPostBank đã lấy được niềm tin từ nhiều đối tác trên toàn cầu. Hơn 10 ngân hàng và định chế tài chính thế giới đã thông qua việc cấp hạn mức tài trợ thương mại cho LienVietPostBank, bao gồm ngân hàng hàng đầu châu Âu Unicredit với quan điểm rủi ro khắt khe trong việc đánh giá các thị trường đang phát triển như Việt Nam. Năm 2016, Unicredit tiến hành cấp mới và nâng cao hạn mức tài trợ lên gấp đôi cho LienVietPostBank, góp phần hỗ trợ Ngân hàng trong việc đa dạng hóa lựa chọn tới khách hàng. Mặt khác, trong khi các ngân hàng toàn cầu đang ngày càng thu hẹp và khắt khe trong việc thiết lập quan hệ đại lý nhằm giảm thiểu chi phí quản lý rủi ro và phòng chống rửa tiền, mạng lưới quan hệ đại lý của LienVietPostBank vẫn ngày càng được mở rộng. Tính đến nay, LienVietPostBank đã có gần 500 ngân hàng đại lý tại 55 thị trường chủ chốt của Châu Á, Châu Âu, Châu Mỹ, Châu Úc, và Trung Đông. Hệ thống quan hệ đại lý rộng khắp với các ngân hàng lớn tại nhiều thị trường quan trọng đã đảm bảo LienVietPostBank có thể thực hiện giao dịch thông suốt thông qua việc sử dụng mạng lưới của các đối tác này.

5.2. Quản lý rủi ro và bảo toàn vốn

Năm 2016, LienVietPostBank tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý rủi ro thị trường và rủi ro thanh khoản của Ngân hàng. Với việc thay đổi mô hình Quản trị rủi ro theo thông lệ Quốc tế theo tiêu chuẩn Basel II về Quản trị rủi ro hiện đại, hệ thống Quản lý rủi ro của LienVietPostBank được xây dựng theo triết lý “Ba vòng kiểm soát” với vai trò độc lập của các Phòng/Ban/Đơn vị tham gia thực hiện quản lý rủi ro.

Công tác quản lý rủi ro tín dụng của LienVietPostBank tiếp tục được chuyển đổi theo hướng tập trung chuyên môn hóa tại Hội sở để đảm bảo hiệu quả cao nhất về mặt kiểm soát rủi ro đối với mảng hoạt động thẩm định, kiểm soát giải ngân. Trên cơ sở áp dụng mô hình thẩm định và kiểm soát giải ngân tập trung, Ngân hàng thường xuyên rút kinh nghiệm để điều chỉnh và vận hành hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế. Trong cơ cấu bộ máy quản lý, LienVietPostBank đã thành lập Khối pháp chế và quản lý rủi ro. Khối pháp chế và quản lý rủi ro bao gồm các phòng/ban: Phòng pháp chế, Phòng giám sát kinh doanh và xử lý nợ khu vực phía Bắc, Phòng giám sát kinh doanh và xử lý nợ khu vực phía Nam, Phòng quản lý rủi ro và phòng chống rửa tiền. Khối PC&QLRR với vai trò công tác đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan để thực hiện quản trị rủi ro cho toàn hệ thống. Phòng QLRR và PCRT thực hiện xây dựng và vận hành hệ thống quản lý rủi ro trọng yếu bao gồm rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro thanh khoản, rủi ro hoạt động đảm bảo LienVietPostBank

Hình 5: Mạng lưới Chi nhánh và Phòng Giao dịch của LienVietPostBank giai đoạn 2012 – Quý 2/2017 (*)



Nguồn: LienVietPostBank

(*) Số liệu chưa bao gồm trên 1.000 Phòng Giao dịch Bưu điện và quyền khai thác hơn 10.000 Điểm giao dịch Bưu điện trên toàn quốc.

Bảng 12: Mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch của LienVietPostBank (tính đến 30/06/2017)

STT	Tên	Địa chỉ
I CHI NHÁNH		
1	Chi nhánh Hậu Giang	Số 32 Nguyễn Công Trứ, Phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang
2	Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	Số 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
3	Chi nhánh Hà Nội	Số 135 Xã Đàm, phường Phương Liên, quận Đống Đa, Hà Nội
4	Chi nhánh Thăng Long	Số 214B phố Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
5	Chi nhánh Đông Đô	Số 297 Kim Mã, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
6	Chi nhánh Tân Bình	Số 475 Lê Văn Sỹ, Phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
7	Chi nhánh Cần Thơ	Số 62 đường Lý Tự Trọng, phường An Cự, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



STT	Tên	Địa chỉ
8	Chi nhánh Dung Quất	Số 01 An Dương Vương, phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
9	Chi nhánh Chợ Lớn	Số 52-54-56 Hải Thượng Lãn Ông, Phường 10, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
10	Chi nhánh An Giang	Số 132C Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
11	Chi nhánh Đà Nẵng	Số 140 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Hải Châu 1, Quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
12	Chi nhánh Bắc Ninh	Số 22 đường Lý Thái Tổ, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
13	Chi nhánh Lạng Sơn	Số 1 đường Tam Thanh, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn
14	Chi nhánh Hải Phòng	Số 43 Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
15	Chi nhánh Quảng Ninh	Số 36a tổ 10, khu 1, đường Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
16	Chi nhánh Cà Mau	Số 175 Lý Thường Kiệt, Phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
17	Chi nhánh Thanh Hóa	Số 33 Trần Phú, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
18	Chi nhánh Khánh Hòa	Số 69 – 71 phố Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
19	Chi nhánh Ninh Bình	Số 12, ngõ 74, đường Đinh Tiên Hoàng, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
20	Chi nhánh Vũng Tàu	Số 473 Nguyễn An Ninh, Phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
21	Chi nhánh Nghệ An	Số 20B Cao Thắng, phường Hồng Sơn, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
22	Chi nhánh Huế	Số 70 đường Hùng Vương, phường Phú Nhuận, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
23	Chi nhánh Đồng Nai	Số 197A, đường Võ Thị Sáu, KP 7, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
24	Chi nhánh Bình Dương	Số 203 đường 30 tháng 4, khu 2, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
25	Chi nhánh Kiên Giang	Số 28 Mạc Cửu, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá,

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



STT	Tên	Địa chỉ
		tỉnh Kiên Giang
26	Chi nhánh Tiết kiệm Bưu điện	493 Lạc Long Quân, phường Xuân La, quận Tây Hồ, Hà Nội
27	Chi nhánh Bắc Giang	Số 389 đường Lê Lợi, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
28	Chi nhánh Sóc Trăng	Số 113 đường Hùng Vương, Phường 6, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
29	Chi nhánh Long An	Số 123-125-127 đường Hùng Vương, Phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An
30	Chi nhánh Bắc Kạn	Tổ 7B, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn
31	Chi nhánh Đăk Lăk	Số 286 đường Phan Bội Châu, phường Thống Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk
32	Chi nhánh Gia Lai	Số nhà 92 đường Hùng Vương, phường Hội Thương, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
33	Chi nhánh Lào Cai	Số 13 đường Nguyễn Huệ, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
34	Chi nhánh Phú Thọ	Số 1172 Đại lộ Hùng Vương, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
35	Chi nhánh Vĩnh Phúc	Số 2 đường Ngô Quyền, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
36	Chi nhánh Nam Định	Số 223 đường Trần Hưng Đạo, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
37	Chi nhánh Quảng Bình	Số 01 đường Trần Hưng Đạo, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
38	Chi nhánh Cao Bằng	Số 40 phố Kim Đồng, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng
39	Chi nhánh Hòa Bình	Đường Trần Hưng Đạo, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình
40	Chi nhánh Hà Nam	Số 114 đường Trần Phú, phường Quang Trung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
41	Chi nhánh Bình Phước	Số 416, Quốc lộ 14, phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước
42	Chi nhánh Vĩnh Long	Số 01 đường Trưng Nữ Vương, Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

T.C.P
10/1

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



STT	Tên	Địa chỉ
43	Chi nhánh Yên Bái	Tổ 3, phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái
44	Chi nhánh Quảng Nam	Số 196 – 198 Phan Chu Trinh, phường An Mỹ, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam
45	Chi nhánh Đăk Nông	Tòa nhà Trung tâm giao dịch, khai thác và làm việc Bưu điện Tỉnh Đăk Nông, đường 23 tháng 3, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông
46	Chi nhánh Ninh Thuận	Số 44 đường 16 tháng 4, phường Tân Tài, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận
47	Chi nhánh Trà Vinh	Số 70A đường Hùng Vương, khóm 3, Phường 4, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh
48	Chi nhánh Hải Dương	Số 62 Ngô Quyền, phường Phạm Ngũ Lão, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương
49	Chi nhánh Bình Thuận	Đường Từ Văn Tư (Thửa đất số 866, tờ bản đồ số 58), phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
50	Chi nhánh Hà Giang	Tổ 13, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.
51	Chi nhánh Bến Tre	Số 368 đại lộ Đồng Khởi, KP 1, Phường 4, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre
52	Chi nhánh Thái Bình	Số 07 phố Lê Lợi, phường Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
53	Chi nhánh Tuyên Quang	Tòa nhà Viettel Tuyên Quang, số 172 đường Bình Thuận, tổ 26, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
54	Chi nhánh Đồng Tháp	Số 214 – 216 – 218 – 220 đường Nguyễn Huệ, phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
55	Chi nhánh Tiền Giang	Số 12C đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
56	Chi nhánh Bạc Liêu	Số 56, đường Trần Phú, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu
57	Chi nhánh Điện Biên	Số 896 đường Võ Nguyên Giáp, tổ dân phố 10, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên
58	Chi nhánh Thái Nguyên	Số 10 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
59	Chi nhánh Lâm Đồng	Tỉnh Lâm Đồng
60	Chi nhánh Kon Tum	Số 72 Lê Hồng Phong, phường Quyết Thắng, thành phố Kon

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



STT	Tên	Địa chỉ
		Tum, tỉnh Kon Tum
61	Chi nhánh Quảng Trị	Số 72 Quốc lộ 9, phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị
62	Chi nhánh Lai Châu	Tổ 12, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu
63	Chi nhánh Hưng Yên	Số 537 Nguyễn Văn Linh, phường Hiền Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
64	Chi nhánh Tây Ninh	Số 374-376-378 đường 30 tháng 4, khu phố 1, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
65	Chi nhánh Sơn La	Số 162 đường Trường Chinh, tổ 3, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
66	Chi nhánh Bình Định	Số 134-136 Trần Hưng Đạo, phường Hải Cảng, TP Quy Nhơn, Bình Định
67	Chi nhánh Hà Tĩnh	Số 08 đường Trần Phú, Phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.
68	Chi nhánh Phú Yên	Số 197-199 Đại lộ Hùng Vương, Phường 5, thành phố Tuy Hòa tỉnh Phú Yên
II PHÒNG GIAO DỊCH		
1	Chi nhánh Hà Nội – PGD Đông Anh	Số 54-56 đường Cao Lỗ, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
2	Chi nhánh Đông Đô – PGD Trần Đăng Ninh	Số 207-209 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội
3	Chi nhánh Đông Đô – PGD Giảng Võ	Số 267-269 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội
4	Chi nhánh Đông Đô – PGD Cầu Giấy	Lô B1A, cụm sx tiểu thủ công nghiệp và công nghiệp nhỏ quận Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội
5	Chi nhánh Đông Đô – PGD Thanh Nhàn	Số 346-348, Trần Khát Chân, phường Thanh Nhàn, quận Hai ba Trưng, Hà Nội
6	Chi nhánh Tân Bình – PGD Trường Chinh	Số 481-481B Trường Chinh, Phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
7	Chi nhánh Hà Nội – PGD Mỹ Đình	B28 – BT5 khu đô thị mới Mỹ Đình II, phường Mỹ Đình II, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
8	Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh – PGD Phú Mỹ	Số 1443, KP Mỹ Toàn 1, đường Nguyễn Văn Linh, phường Tân Phong, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

b30
NG
JONG
BU
IE
VKI

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



STT	Tên	Địa chỉ
	Hưng	
9	Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh – PGD Bình Thới	Số 205 – 205A Bình Thới, Phường 10, Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
10	Chi nhánh Hậu Giang – PGD Tân Phú Thạnh	Số 418A Quốc lộ 1, ấp Tân Phú, thị trấn Cái Tắc, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang
11	Chi nhánh Tân Bình – PGD Tân Sơn Nhất	Số 153, 159/1/5 và 87/1A (hợp khối) Nguyễn Thái Sơn, Phường 4, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
12	Chi nhánh Thăng Long – PGD Sơn Tây	Số 205-207 phố Chùa Thông, phường Sơn Lộc, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội
13	Chi nhánh Chợ Lớn – PGD An Đông	178-180 Lê Hồng Phong, Phường 3, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
14	Chi nhánh Đông Đô – PGD Hoàng Quốc Việt	Số 349 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, Hà Nội
15	Chi nhánh Thăng Long – PGD Phúc Đồng	Lô T112 – TTTM Aeon Long Biên, Lô HH1 khu công viên công nghệ thông tin Hà Nội, Phường Phúc Đồng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội
16	Chi nhánh Thăng Long – PGD Hoàng Mai	Số 811 đường Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, Hà Nội
17	Chi nhánh Hậu Giang – PGD Vị Thanh	Số 1107, đường Trần Hưng Đạo, Phường 7, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang
18	Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh – PGD An Phú	Số 35 đường Song Hành, KP 5, phường An Phú, Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
19	Chi nhánh Cần Thơ – PGD Thốt Nốt	Số 72 đường Nguyễn Thái Học, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
20	Chi nhánh Dung Quất – PGD Hùng Vương	Số 28 đường Hùng Vương, phường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
21	Chi nhánh Thăng Long – PGD Thủ Đô	Tầng 2, tòa nhà Capital Tower, số 109 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
22	Chi nhánh Hà Nội – PGD Hà Đông	Số 10 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, Hà Nội
23	Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh – PGD Đô Thành	Tầng trệt, tầng 1, Số 506 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 4, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
24	Chi nhánh Hậu Giang – PGD Long Mỹ	Số 16 – 18 đường 30/4, phường Thuận An, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

0486
HÀ
AI CÓ
DIỆN
VIỆ
A - 1.5

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



STT	Tên	Địa chỉ
25	Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh – PGD Phú Nhuận	Số 168 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
26	Chi nhánh Chợ Lớn – PGD Bình Tây	Tầng trệt lô B1, khu trung tâm thương mại của khu căn hộ Him Lam Chợ Lớn, số 491 đường Hậu Giang, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
27	Chi nhánh Cần Thơ – PGD Trà Nóc	Lô 30, khu công nghiệp Trà Nóc, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ
28	Chi nhánh An Giang – PGD Châu Đốc	Số 2 đường Lê Lợi, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang
29	Chi nhánh Đông Đô – PGD Trung Yên	Số 5 Lô 14A khu đô thị Trung Yên, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội
30	Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh – PGD Sài Gòn	Tầng trệt và tầng 3 Tòa nhà Sài Gòn Royal, 91 Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
31	Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh – PGD Nam Sài Gòn	Tầng 1, tầng lửng, tầng 2 và tầng 3 tại số 480C Nguyễn Thị Thập, phường Tân Quy, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
32	Chi nhánh Thăng Long – PGD Long Biên	Số 85 Ngõ Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội
33	Chi nhánh Đồng Nai – PGD Đồng Khởi	Số 2/21A – 2/22 đường Đồng Khởi, KP 6, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
	Chi nhánh Đồng Nai – PGD Long Thành	246-256, đường Lê Duẩn, tổ 21, khu Văn Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
35	Chi nhánh Thanh Hóa – PGD Nghi Sơn	Tiểu khu 6, thị trấn Tĩnh Gia, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa
36	Chi nhánh Đà Nẵng – PGD Nguyễn Văn Linh	Số 84 Nguyễn Văn Linh, phường Nam Dương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
37	Chi nhánh Đà Nẵng – PGD Thanh Khê	Số 638 Điện Biên Phủ, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
38	Chi nhánh Nghệ An – PGD Nguyễn Văn Cừ	Số 187 Nguyễn Văn Cừ, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
39	Chi nhánh Bắc Ninh – PGD Què Võ	Số 155 khu 1, thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh
40	Chi nhánh Bắc Ninh – PGD Từ Sơn	Số 269 đường Trần Phú, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



STT	Tên	Địa chỉ
41	Chi nhánh Nghệ An – PGD Đô Lương	Khu đô thị mới, Nam Thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An
42	Chi nhánh Thanh Hóa – PGD Ngọc Lặc	Phố Lê Lai, thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa
43	Chi nhánh Bắc Kạn – PGD Ba Bể	Tiểu khu 5, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn
44	Chi nhánh Đăk Lăk – PGD Ea Kar	Số 209, đường Nguyễn Tất Thành, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đăk Lăk
45	Chi nhánh Đăk Lăk – PGD Ea H'leo	Số 553, đường Giải Phóng, thị trấn Ea Đăng, huyện Ea H'leo, tỉnh Đăk Lăk
46	Chi nhánh Đăk Lăk – PGD Krông Năng	Số 75, đường Nguyễn Tất Thành, thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng, tỉnh Đăk Lăk
47	Chi nhánh Khánh Hòa – PGD Cam Ranh	Số 156, đường 22/8, TDP Thuận Phát, thị phường Cam Thuận, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa
48	Chi nhánh Gia Lai – PGD Ayun Pa	Số 197, đường Lê Hồng Phong, phường Đoàn Kết, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai
49	Chi nhánh Gia Lai – PGD Chư Sê	Số 783, đường Hùng Vương, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai
50	Chi nhánh Đồng Nai – PGD Trảng Bom	B21 - B22, đường 29/4, KP5, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
51	Chi nhánh Nghệ An – PGD Thái Hòa	Số 311 đường Nguyễn Trãi, khối Kim Tân, phường Hòa Hiếu, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An
52	Chi nhánh An Giang – PGD Phú Tân	Số 216 Tôn Đức Thắng, thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang
53	Chi nhánh Lạng Sơn – PGD Hữu Lũng	Số 235 -237 đường Chi Lăng, khu Tân Mỹ 1, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn
54	Chi nhánh Bắc Kạn – PGD Na Rì	Tổ nhân dân Hát Deng, thị trấn Yên Lạc, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn
55	Chi nhánh Dung Quất – PGD Bình Sơn	Tổ dân phố 6, thị trấn Châu Ô, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
56	Chi nhánh Ninh Bình – PGD Tam Đệp	Số 51 đường Quang Trung, phường Trung Sơn, thành phố Tam Đệp, tỉnh Ninh Bình
57	Chi nhánh Gia Lai – PGD An Khê	Số 32 đường Hoàng Văn Thụ, phường Tây Sơn, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai
58	Chi nhánh An Giang –	Số 343 Nguyễn Huệ, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



STT	Tên	Địa chỉ
	PGD Thoại Sơn	An Giang
59	Chi nhánh Huế – PGD Phong Điền	Thôn Trạch thượng 1, thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế
60	Chi nhánh Huế – PGD Phú Lộc	Số 129 Lý Thánh Tông, thị trấn Phú Lộc, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế
61	Chi nhánh Ninh Bình – PGD Gia Viễn	Số 85, đường 477B, phố Me, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình
62	Chi nhánh Ninh Bình – PGD Kim Sơn	Xóm 7A, phố Kiến Trung, xã Kim Chính, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình
63	Chi nhánh Dung Quất – PGD Đức Phổ	259 Nguyễn Nghiêm, thị trấn Đức Phổ, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi
64	Chi nhánh Bắc Kạn – PGD Chợ Đồn	Tổ 7, thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn
65	Chi nhánh Bắc Ninh – PGD Yên Phong	Số 44 Phố Chờ, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh
66	Chi nhánh Thanh Hóa – PGD Hậu Lộc	Số 66 Quốc lộ 10, khu 4, thị trấn Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa
67	Chi nhánh Lạng Sơn – PGD Bắc Sơn	Tiểu khu Trần Phú, thị trấn Bắc Sơn, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn
68	Chi nhánh Lạng Sơn – PGD Lộc Bình	Khu Hòa Bình, thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn
69	Chi nhánh Khánh Hòa – PGD Ninh Hòa	Tổ dân phố 2, phường Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa
70	Chi nhánh Khánh Hòa – PGD Diên Khánh	Thôn Phú Ân Nam 1, xã Diên An, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa
71	Chi nhánh Hải Phòng – PGD Đình Vũ	Lô CN 2.4 và KB 4.3, Khu công nghiệp MP Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thuộc khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, thành phố Hải Phòng
72	Chi nhánh Nam Định – PGD Hải Hậu	Tổ dân phố số 3, thị trấn Yên Định, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định
73	Chi nhánh Phú Thọ – PGD Cẩm Khê	Khu 9, thị trấn Sông Thao, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ
74	Chi nhánh Phú Thọ – PGD Thanh Sơn	Số 174, 176 phố Ba Mỏ, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



STT	Tên	Địa chỉ
75	Chi nhánh Ninh Thuận – PGD Ninh Sơn	221 E đường Lê Duẩn, thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận
76	Chi nhánh Nam Định – PGD Ý Yên	Đường 57 thông Tân Lập, xã Yên Tiến, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định
77	Chi nhánh Bắc Giang – PGD Lục Ngạn	Số 73 đường Minh Khai, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang
78	Chi nhánh Hòa Bình – PGD Yên Thủy	Khu phố 12, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình
79	Chi nhánh Hải Phòng – PGD Kiến Thụy	Số 42 khu Cầu Đen, thị trấn Núi Đôi, huyện Kiến Thụy, TP Hải Phòng
80	Chi nhánh Quảng Bình – PGD Ba Đồn	Số 375 Quang Trung, phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình
81	Chi nhánh Ninh Thuận – PGD Cà Ná	Thôn Lạc Sơn 2, xã Cà Ná, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận
82	Chi nhánh Ninh Thuận – PGD Ninh Hải	Khu phố Ninh Trữ 2, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận
83	Chi nhánh Vĩnh Phúc – PGD Yên Lạc	Khu 3 thôn Đoài, thị trấn Yên Lạc, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc
84	Chi nhánh Hải Phòng – PGD Vĩnh Bảo	Số 143, khu phố Đông Thái, Thị trấn Vĩnh Bảo, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
85	Chi nhánh Quảng Bình – PGD Lệ Thủy	Thôn Thương Giang, thị trấn Kiến Giang, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình
86	Chi nhánh Trà Vinh – PGD Cầu Kè	Khóm 6, thị trấn Cầu Kè, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh
87	Chi nhánh Bắc Giang – PGD Việt Yên	Số 622 đường Thân Nhân Trung, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
88	Chi Lào Cai – PGD Bảo Thắng	Số nhà 174 đường Cách mạng Tháng 8, Thị trấn Phố Lu, Huyện Bảo Thắng, Tỉnh Lào Cai
89	Chi nhánh Vũng Tàu – PGD Sao Mai	Căn hộ PB.0114 tại tầng thương mại Block B DIC Phoenix, đường D1- Khu đô thị Chí Linh, phường Nguyễn An Ninh, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
90	Chi nhánh Vũng Tàu – PGD Bà Rịa	Số 133 đường 27/4, phường Phước Hiệp, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
91	Chi nhánh Vũng Tàu – PGD Tân Thành	Thôn Tân Hạnh, quốc lộ 51 (đường nội thị là Độc Lập), thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



STT	Tên	Địa chỉ
92	Chi nhánh Quảng Nam – PGD Hội An	Số 562 Hai Bà Trưng, khóm Xuân Hòa, phường Cẩm Phô, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam
93	Chi nhánh Cao Bằng – PGD Hòa An	Tổ 1 Hoằng Bó, thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng
94	Chi nhánh Huế – PGD A Lưới	Nhà số 304 đường Hồ Chí Minh, thị trấn A Lưới, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế
95	Chi nhánh Trà Vinh – PGD Trà Cú	Khóm 4, thị trấn Trà Cú, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh
96	Chi nhánh Hòa Bình – PGD Tân Lạc	Khu 1B, thị trấn Mường Khênh, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình
97	Chi nhánh Lào Cai – PGD Bảo Yên	Số nhà 394 đường Nguyễn Tất Thành, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai
98	Chi nhánh Quảng Nam – PGD Hiệp Đức	Khối phố An Tây, thị trấn Tân An, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam
99	Chi nhánh Cao Bằng – PGD Trùng Khánh	Tổ 5, khu 3, thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng
100	Chi nhánh Cần Thơ – PGD Phong Điền	Khu dân cư thương mại huyện Phong Điền, thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ
101	Chi nhánh Vĩnh Phúc – PGD Tam Dương	Tổ dân phố Me, thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc
102	Chi nhánh Bắc Giang – PGD Lạng Giang	Phố Vôi, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang
103	Chi nhánh Cao Bằng – PGD Quảng Uyên	Phố mới, thị trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng
104	Chi nhánh Quảng Bình – PGD Bố Trạch	Tiểu khu 11, đường Hùng Vương, thị trấn Hoản Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình
105	Chi nhánh Sóc Trăng – PGD Vĩnh Châu	Đường 30/4, khóm 2, phường 1, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng
106	Chi nhánh Sóc Trăng – PGD Lịch Hội Thượng	Áp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng
107	Chi nhánh Sóc Trăng – PGD Ngã Năm	Đường Nguyễn Trãi, khóm 3, phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng
108	Chi nhánh Hòa Bình – PGD Kim Bôi	Phố Bưởi, xã Hạ Bì, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình
109	Chi nhánh Bình Phước	Khu phố 6, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



STT	Tên	Địa chỉ
	– PGD Chơn Thành	Bình Phước
110	Chi nhánh Bình Phước – PGD Phước Long	Khu phố 6, phường Long Phước, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước
111	Chi nhánh Bình Phước – PGD Bình Long	Khu phố Phú Hưng, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước
112	Chi nhánh Trà Vinh – PGD Cầu Ngang	Khóm Mỹ Cẩm A, thị trấn Cầu Ngang, huyện Cầu Ngang tỉnh Trà Vinh
113	Chi nhánh Yên Bái – PGD Lục Yên	Tổ 4, thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái
114	Chi nhánh Nam Định – PGD Nam Trực	Thôn 4, thị trấn Nam Giang, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định
115	Chi nhánh Lào Cai – PGD Bắc Hà	Số 096 đường Ngọc Uyễn, thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai
116	Chi nhánh Phú Thọ – PGD TX Phú Thọ	Phố Long Xuyên, phường Hùng Vương, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ
117	Chi nhánh Bình Dương – PGD Tân Uyên	Lô M 24 - 25, khu dân cư Thương mại Uyên Hưng, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
118	Chi nhánh Bình Dương – PGD Dĩ An	Số 423 đường Trần Hưng Đạo, khu phố Bình Minh 1, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương
119	Chi nhánh Bình Dương – PGD Thuận An	Số 42 đường Nguyễn Văn Tiết, khu phố Bình Hòa, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
120	Chi nhánh Yên Bái – PGD Văn Yên	Tổ 3, khu phố 2, thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái
121	Chi nhánh Vĩnh Phúc – PGD Lập Thạch	Tổ dân phố Tân Chièn, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc
122	Chi nhánh Cà Mau – PGD Cái Nước	Khóm 2, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau
123	Chi nhánh Cà Mau – PGD Thới Bình	Đường Lê Duẩn, khóm 1, thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau
124	Chi nhánh Cà Mau – PGD Trần Văn Thời	Khóm 9, thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau
125	Chi nhánh Hà Nam – PGD Đồng Văn	Số 278A-278B đường Nguyễn Hữu Tiến, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
126	Chi nhánh Hà Nam – PGD Lý Nhân	Xóm 6, thôn Mai Xá, xã Đồng Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**

STT	Tên	Địa chỉ
127	Chi nhánh Hà Nam – PGD Bình Lục	Số 796, phố Trần Hưng Đạo, tiểu khu Bình Thắng, thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam
128	Chi nhánh Yên Bái – PGD Nghĩa Lộ	Tổ 5, phường Pú Trạng, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái
129	Chi nhánh Vĩnh Long – PGD Vũng Liêm	Số 76, Khóm 2, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long
130	Chi nhánh Vĩnh Long – PGD Long Hồ	Khóm 1, thị trấn Long Hồ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long
131	Chi nhánh Vĩnh Long – PGD Tam Bình	Số 17, tổ 15 đường Phan Văn Đáng, Khóm 1, thị trấn Tam Bình, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long
132	Chi nhánh Quảng Nam – PGD Đại Lộc	Khu 7, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

(Nguồn: LienVietPostBank)

5.3.2. Mạng lưới khách hàng

LienVietPostBank hiện đang cung cấp các loại sản phẩm dịch vụ đa dạng cho đối tượng khách hàng là cá nhân và doanh nghiệp, cụ thể là:

- **Đối với phân khúc khách hàng cá nhân:** Bên cạnh việc chú trọng đến đối tượng khách hàng là cá nhân, hộ gia đình có mức thu nhập ổn định tại các thành phố lớn, LienVietPostBank còn xây dựng các sản phẩm tín dụng đặc thù cho các cán bộ công chức, lực lượng vũ trang (vay tiêu dùng không tài sản bảo đảm), cho bà con nông dân nhằm phát triển Nông nghiệp nông thôn thông qua sản phẩm tín dụng “**Cho vay phát triển cây mắc ca**” ...qua đó mở rộng và đa dạng hóa mạng lưới khách hàng cá nhân trên khắp cả nước.

- **Đối với phân khúc khách hàng doanh nghiệp**

LienVietPostBank không chỉ tập trung vào các doanh nghiệp lớn và các dự án trọng điểm mà còn rất chú trọng phát triển các sản phẩm tín dụng dành cho đối tượng doanh nghiệp vừa và nhỏ để phù hợp với định hướng của nền kinh tế. Bên cạnh việc cung cấp các sản phẩm tín dụng, Ngân hàng còn triển khai các thỏa thuận hợp tác với nhiều đơn vị, tổ chức lớn tại Việt Nam.

- **Đối với các tổ chức tài chính ngân hàng**

LienVietPostBank có các đối tác chiến lược là các ngân hàng lớn trong nước hay các ngân hàng có tiếng trên thị trường, hoạt động hiệu quả như Credit Suisse và Wells Fargo. Ngày 11/5/2016, tại Paris, Pháp đã diễn ra Lễ ký kết Thỏa thuận hợp tác đào tạo giữa LienVietPostBank và Liên đoàn các Ngân hàng Tiết kiệm quốc gia Pháp (FNCE). FNCE là tổ chức đại diện cho 17 Quỹ Tiết kiệm vùng, hoạt động dưới hình

thúc Ngân hàng Cổ phần, cung cấp dịch vụ cho 26 triệu khách hàng (trong đó có 5 triệu khách hàng là cổ đông) thông qua 4.200 Chi nhánh trên khắp lãnh thổ Pháp. Với chung định hướng và mục đích phát triển, LienVietPostBank và FNCE đã hợp tác nhằm xúc tiến triển khai các khóa đào tạo, tập huấn và nâng cao năng lực cho cán bộ nhân viên, giúp hiện thực hóa mục tiêu trở thành “Ngân hàng của mọi người”.

5.4. Sản phẩm/dịch vụ cung ứng

5.4.1. Sản phẩm dành cho khách hàng cá nhân

- **Tiết kiệm:** Bao gồm các sản phẩm: Tiết kiệm thường; Tiết kiệm bậc thang; Tiết kiệm rút gốc linh hoạt; Tiết kiệm không kỳ hạn; Tiết kiệm Hoa Trạng nguyên; Tiết kiệm Priority; Tiết kiệm Daily; Chứng chỉ tiền gửi; Tiết kiệm An nhàn tuổi hưu.
- **Tín dụng:**
 - Cho vay sản xuất kinh doanh ngắn hạn hoặc trả góp;
 - Cho vay cầm cố Giấy tờ có giá;
 - Cho vay mua nhà đất;
 - Cho vay mua xe ô tô với khách hàng Cá nhân;
 - Cho vay tiêu dùng không tài sản bảo đảm - tín dụng cá nhân;
 - Cho vay tiêu dùng có tài sản bảo đảm;
 - Cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn;
 - Cho vay du học;
 - Cho vay mua nhà dự án;
 - Cho vay sản xuất Kinh doanh Chợ;
 - Tín dụng hưu trí: Sản phẩm Cho vay hưu trí là sản phẩm đặc thù chỉ có ở LienVietPostBank. Hiện tại LienVietPostBank đang phối hợp với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam chi trả bảo hiểm xã hội cho các cán bộ hưu trí thông qua hệ thống Phòng giao dịch Bưu điện. Khai thác ưu thế này, LienVietPostBank đã triển khai sản phẩm cho vay đối với cán bộ hưu trí thẻ chấp bằng lương hưu tại khắp 63 tỉnh, thành trên cả nước. Trong năm 2016, sản phẩm này thực sự thiết thực, đáp ứng nhu cầu của cán bộ hưu trí và nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình với dư nợ đạt gần 5.000 tỷ đồng.
 - Cho vay tiêu dùng không tài sản đảm bảo - Tín dụng thân nhân;
 - Cho vay xây, sửa chữa nhà;
 - Gói Tài khoản lương tính - Thấu chi Khách hàng cá nhân;
 - Cho vay tiêu dùng không tài sản đảm bảo - Cán bộ, Công chức, Viên chức: Đây là sản phẩm nổi bật được triển khai trên toàn hệ thống của LienVietPostBank, với tổng dư nợ đạt trên 5.500 tỷ đồng.

- Các gói cho vay ưu đãi tái canh cây cà phê tại Tây Nguyên, trồng lúa tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long;
- Gói tín dụng 10.000 tỷ đồng phát triển nông nghiệp công nghệ cao với các ưu đãi về lãi suất;
- Gói tín dụng ưu đãi trị giá 10.000 tỷ đồng hỗ trợ nông dân trồng mắc ca tại tỉnh Lâm Đồng.
- **Thanh toán và Kiều hối:**
 - Dịch vụ nhận tiền/chuyển tiền nhanh quốc tế Western Union;
 - Dịch vụ chuyển tiền ra nước ngoài;
 - Dịch vụ chi trả kiều hối theo yêu cầu;
 - Dịch vụ chuyển tiền trong nước;
 - Chuyển tiền theo Lô.
- **Dịch vụ khác:**
 - Dịch vụ giữ hộ tài sản;
 - Dịch vụ thu đổi ngoại tệ;
 - Dịch vụ thu tiền Viettel;
 - Dịch vụ thu hộ tiền điện;
 - Sản phẩm Bảo hiểm Liên Việt An Thịnh.

5.4.2. Sản phẩm dành cho khách hàng doanh nghiệp

- **Tiền gửi:**
 - Tiền gửi có kỳ hạn;
 - Tiền gửi chọn kỳ lĩnh lãi;
 - Rút gốc linh hoạt - Lãi suất kỳ hạn;
 - Tiền gửi linh hoạt - Lãi suất thả nổi;
 - Chứng chỉ tiền gửi.
- **Tín dụng:**
 - Cấp hạn mức tín dụng ngắn hạn;
 - Cho vay mua xe ô tô đối với Khách hàng Doanh nghiệp;
 - Chiết khấu bộ chứng từ hàng xuất;
 - Cho vay cầm cố Giấy tờ có giá;
 - Chiết khấu công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác;
 - Hỗ trợ Tài chính Nông thôn III;
 - Cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn;

- Thu xếp tín dụng;
- Gói sản phẩm Quỹ bảo trì đường bộ;
- Cho vay ưu đãi đối với doanh nghiệp nhập khẩu hàng hóa từ Đài Loan.
- **Dịch vụ thanh toán trong nước:**
 - Thanh toán thương mại;
 - Thanh toán định kỳ;
 - Ủy thác thanh toán lương;
 - Ủy thác thanh toán vốn đầu tư xây dựng;
 - Chuyển tiền theo Lô.
- **Dịch vụ thanh toán quốc tế:**
 - Thanh toán hàng nhập khẩu;
 - Nhờ thu séc;
 - Thanh toán hàng xuất khẩu;
 - Thanh toán biên mậu;
 - Xác nhận Thư tín dụng;
 - Dịch vụ chuyển tiền - chuyển tiền ra nước ngoài;
 - Dịch vụ thông báo L/C, thông báo sửa đổi L/C;
 - Dịch vụ chuyển tiền - nhận tiền đến từ nước ngoài;
 - Dịch vụ xác nhận L/C;
 - Dịch vụ chiết khấu truy đòi;
 - Dịch vụ chiết khấu miễn truy đòi;
 - Dịch vụ chuyển nhượng L/C;
 - Dịch vụ nhờ thu Séc nước ngoài;
 - Dịch vụ chuyển tiền nhanh đến Trung Quốc, Hàn Quốc, Đài Loan "Global Pay China, South Korea, Taiwan";
 - Dịch vụ chuyển tiền nhanh Châu Á "Asia Express Guaranteed Payments";
 - Nhờ thu CAD xuất khẩu;
 - Phát hành thư tín dụng dự phòng;
 - Nhờ thu CAD nhập khẩu;
 - UPAS L/C – Thư tín dụng trả chậm có thể thanh toán ngay.
- **Bảo lãnh:**
 - Bảo lãnh thực hiện hợp đồng;
 - Bảo lãnh thanh toán;

- Bảo lãnh hoàn trả tiền ứng trước;
- Bảo lãnh dự thầu;
- Đồng bảo lãnh;
- Bảo lãnh bảo hành;
- Bảo lãnh vay vốn;
- Bảo lãnh thanh toán thuế.
- **Dịch vụ khác:**
 - Dịch vụ Ngân hàng tại chỗ;
 - Dịch vụ giữ hộ tài sản;
 - Dịch vụ chi trả kiều hối theo yêu cầu;
 - Dịch vụ thu hộ tiền điện;
 - Dịch vụ thu thuế, phí Hải quan;
 - Dịch vụ thu Ngân sách Nhà nước;
 - Dịch vụ Nộp thuế điện tử;
 - Dịch vụ thu hộ Vietlott.

5.4.3. Thẻ và Ngân hàng điện tử

- **Thẻ:**
 - Thẻ trả trước quốc tế LienVietPostBank MasterCard;
 - Thẻ ghi nợ quốc tế LienVietPostBank MasterCard;
 - Thẻ tín dụng quốc tế LienVietPostBank MasterCard;
 - Thẻ ATM Liên kết Phát triển Chuẩn;
 - Thẻ ATM Liên kết Phát triển VIP;
 - Thẻ ATM Liên kết Phát triển Trao ngay.
- **Ngân hàng điện tử:**
 - SMS Banking;
 - Internet Banking;
 - Mobile Banking;
 - Dịch vụ Thanh toán tiền điện trên Internet Banking;
 - Dịch vụ BankPlus - Chuyển tiền qua Di động;
 - Dịch vụ thương mại điện tử E-com: Mua sắm hàng hóa trực tuyến.

5.4.4. Ngân hàng thẻ hệ mới

- Tiết kiệm Hoa Trang Nguyên;

- Du học thành tài: Sản phẩm Du học thành tài hỗ trợ tài chính du học dưới 02 hình thức: Cho vay du học với các chương trình đào tạo tại nước ngoài hoặc chương trình đào tạo nước ngoài tại Việt Nam và cho vay chứng minh tài chính du học.
- Thẻ ATM thế hệ mới: Thẻ ATM thế hệ mới (và dịch vụ NHĐT đi kèm) là sản phẩm dành cho đối tượng là trẻ em từ 15 – 18 tuổi và đã có CMND/Hộ chiếu. Sản phẩm này giúp phụ huynh dạy con tự quản lý tiền và chi tiêu khoa học cũng như tự lập và trách nhiệm trong cuộc sống.

5.4.5. Sản phẩm Ví Việt

Ví Việt là sản phẩm được đầu tư kỹ lưỡng và kỳ vọng sẽ là bước đột phá trên thị trường trong các năm tiếp theo, là ví điện tử duy nhất được phát triển bởi ngân hàng với nhiều chức năng đa dạng như: khách hàng tự tạo tài khoản và dễ dàng sử dụng ngay mà không cần đến phòng giao dịch; tích hợp thanh toán gần 200 dịch vụ cơ bản, mua sắm online tiện lợi cho người dùng; dịch vụ nạp/rút/chuyển tiền đến tất cả các ngân hàng 24/7 và đặc biệt là dịch vụ ngân hàng điện tử đa dạng như gửi tiết kiệm, vay vốn cầm cố sổ tiết kiệm, thầu chi. Ví Việt là sản phẩm hoàn toàn vượt trội so với các sản phẩm điện tử hiện tại và sẽ thay thế các kênh thanh toán điện tử khác như: SMS Banking, Mobile Banking, Internet Banking... để trở thành công cụ chiến lược của LienVietPostBank để hiện thực hóa tầm nhìn trở thành Ngân hàng bán lẻ hàng đầu Việt Nam.

Năm 2016 là thời điểm Ví Việt đã được LienVietPostBank phát triển, hoàn thiện thành một sản phẩm hoàn chỉnh với chất lượng dịch vụ tốt, nhanh chóng, đơn giản và thân thiện với người dùng. Ví Việt là “đứa con tinh thần” của LienVietPostBank với mong muốn là cầu nối xóa mọi khoảng cách về địa lý và thời gian, giúp khách hàng có thể làm chủ các tiện ích ngân hàng mọi nơi, mọi lúc.

Ví Việt không chỉ là cổng thanh toán điện tử mà còn đóng vai trò như một Ngân hàng bán lẻ trực tuyến: *gửi tiền và vay tiêu dùng trực tuyến, không cần phải đến quầy giao dịch, đồng thời khách hàng còn được hưởng lãi suất vô cùng ưu đãi – lãi suất tiền gửi cao hơn so với khi giao dịch tại quầy.*

Ngoài ra, LienVietPostBank cũng tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu khách hàng nhằm mở rộng thêm tính năng Cho vay trên Ví Việt: *Thầu chi qua ví để thanh toán hóa đơn điện, nước, điện thoại...* Đây là lĩnh vực ít tiềm ẩn rủi ro, với hạn mức tín dụng tuy nhỏ nhưng sẽ đạt mức dư nợ lớn nếu tận dụng hiệu quả quy mô mạng lưới.

Để nâng cao hiệu quả kinh doanh, trong năm 2017, Ngân hàng Bưu điện Liên Việt tiếp tục đẩy mạnh phát triển các sản phẩm dịch vụ trọng tâm, trong đó phát triển Ví Việt là mục tiêu chiến lược:

- Mở rộng mạng lưới hơn 11.000 Điểm kinh doanh chấp nhận thanh toán Ví Việt, hơn 5.000 Đại lý Ví Việt trên toàn quốc, kết hợp với hệ thống Chi nhánh, Phòng giao dịch, Điểm giao dịch của LienVietPostBank và của các Đối tác chiến lược, góp phần kiện toàn hệ thống Đại lý Ví Việt.

- Bổ sung, hoàn thiện các tính năng mới, ưu việt nhất của Ví Việt đáp ứng nhu cầu của người sử dụng như thu hộ - chi hộ và huy động, cho vay bán lẻ thông qua Ví Việt... đưa sản phẩm Ví Việt trở thành sản phẩm thương hiệu của LienVietPostBank.

Bên cạnh đó tiếp tục nghiên cứu, phát triển mạnh mẽ các sản phẩm dịch vụ bán lẻ, đặc biệt là các sản phẩm dịch vụ đặc thù triển khai trên hệ thống Phòng giao dịch bưu điện để tận dụng được ưu thế về mạng lưới (Cho vay hưu trí, công chức viên chức, lực lượng vũ trang, Cho vay phát triển nông nghiệp công nghệ cao, Cho vay phát triển măc ca tại Tây Nguyên, Cho vay tái canh cây cà phê, Cho vay hộ nông dân trồng lúa ...). Tập trung nghiên cứu để đưa ra những sản phẩm phù hợp với từng phân khúc khách hàng tại các địa bàn khác nhau.

5.5. Các dự án phát triển hoạt động kinh doanh đang thực hiện

Bảng 13: Danh sách các sản phẩm công nghệ hoặc tài chính trong năm 2016

Tên dự án thực hiện năm 2016	Thời điểm nghiên cứu	Thời điểm triển khai
1 Hệ thống báo cáo phân tích quản trị BI/Data Warehouse	2016	07/2017
2 Hệ thống luân chuyển và phê duyệt hồ sơ vay LOS	2016	10/2017
3 Hệ thống mua bán vốn nội bộ FTP	2016	10/2017
4 Hệ thống Thẻ SmartVista (thay thế cho hệ thống thẻ Opus)	2016	2016 - 2017

(Nguồn: LienVietPostBank)

6. Cơ cấu doanh thu

- Cơ cấu thu nhập của LienVietPostBank

Bảng 14: Cơ cấu thu nhập của LienVietPostBank năm 2015, 2016 và 6 tháng đầu năm 2017

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016		6T/2017	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập	6.968.760	94,81%	8.907.851	93,13%	5.532.339	94,03%

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016		6T/2017	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
tương tự						
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	78.543	1,07%	164.177	1,72%	70.930	1,21%
Thu nhập từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	279.184	3,80%	454.090	4,75%	203.291	3,46%
Thu nhập từ mua bán chứng khoán đầu tư	6.863	0,09%	33.730	0,35%	64.187	1,09%
Thu nhập từ hoạt động khác	16.757	0,23%	5.365	0,06%	13.095	0,22%
Tổng	7.350.107	100,00%	9.565.213	100,00%	5.883.842	100,00%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC soát xét bán niên năm 2017)

Thu nhập của LienVietPostBank năm 2016 tăng 30,14% so với năm 2015, trong đó, chiếm tỷ trọng cao nhất là Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự chiếm 93,13% tổng thu nhập, các khoản thu nhập khác chỉ chiếm tỷ trọng 6,87% tổng thu nhập.

Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự năm 2016 tăng 27,83% so với năm 2015, trong điều kiện giới hạn tăng trưởng tín dụng của NHNN, LienVietPostBank đã tích cực cơ cấu lại danh mục tín dụng theo hướng hạn chế các khoản cho vay rủi ro và kém hiệu quả để đẩy mạnh chiến lược ngân hàng bán lẻ - ngân hàng của mọi người. Để phục vụ lợi ích cộng đồng, LienVietPostBank đã triển khai một số sản phẩm cho vay tiêu biểu như: Cho vay ưu đãi, lực lượng vũ trang, công chức viên chức, nông nghiệp công nghệ cao, sản phẩm mặc ca.

Thu nhập từ hoạt động kinh doanh ngoại hối năm 2016 tăng 62,65% so với năm 2015. LienVietPostBank đã hoạt động rất tích trên thị trường liên ngân hàng trong năm 2016, doanh số giao dịch mua bán ngoại tệ của LienVietPostbank đạt mức hơn 2,9 tỷ USD, tăng 11,5% so với năm 2015 và trở thành Ngân hàng bán ngoại tệ nhiều nhất cho dự trữ ngoại hối của NHNN và là ngân hàng có lượng giao dịch hoán đổi lớn nhất trên thị trường.

Thu nhập từ mua bán chứng khoán đầu tư năm 2016 tăng 391,48% so với năm 2015. LienVietPostBank đã khẳng định hình ảnh một đối tác năng động, tích cực và hiệu quả của mình trên thị trường chứng khoán nợ, đồng thời ghi nhận sự chuyển mình lớn mạnh

và ngày càng hoàn thiện của Ngân hàng trong mảng nghiệp vụ đầu tư/kinh doanh chứng khoán nợ. Doanh số giao dịch Repo của LienVietPostBank tăng trưởng vượt bậc trong năm 2016 với tổng doanh số giao dịch đạt gần 40.000 tỷ VND (doanh số năm 2015 là 10.500 tỷ VND). Ngoài ra, LienVietPostBank cũng thực hiện được doanh số đạt gần 2.000 tỷ VND đối với các giao dịch Re-Repo. Việc tăng cường các giao dịch Repo/Re-Repo thể hiện sự linh hoạt, chủ động của Ngân hàng trong việc đa dạng hóa nguồn vốn huy động và tăng thu nhập cho hoạt động đầu tư/kinh doanh chứng khoán nợ.

Ở chiều ngược lại, Thu nhập từ hoạt động khác của LienVietPostBank giảm hơn 67,98% so với năm 2015. Thu nhập từ hoạt động khác của ngân hàng là các khoản thu nhập từ nợ đã xóa, thanh lý tài sản, doanh thu từ công cụ tài chính phái sinh khác.

- **Cơ cấu thu nhập thuần của LienVietPostBank**

Bảng 15: Cơ cấu thu nhập thuần của LienVietPostBank trong năm 2015, 2016 và 6 tháng đầu năm 2017

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016		6T/2017	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Thu nhập lãi thuần	2.619.903	105,31	4.023.770	103,93%	2.541.185	102,29%
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	6.045	0,24	76.065	1,96%	17.107	0,69%
Lãi/lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	-10.469	-0,42%	137.811	3,56%	17.108	0,69%
Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	-244	-0,01%	-324	-0,01%	-205	-0,01%
Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	10.959	0,44	-222.440	-5,75%	303.697	12,23%
Lãi/Lỗ thuần từ hoạt động khác	-138.491	-5,57%	-143.237	-3,70%	-394.699	-15,89%
Tổng	2.487.703	100,00%	3.871.645	100,00%	2.484.193	100,00%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC soát xét bán niên năm 2017)

Thu nhập thuần của LienVietPostBank trong năm 2016 tăng khoảng 55,63% so với 2015, trong đó hoạt động đem lại lợi nhuận chủ yếu là thu nhập lãi thuần, các hoạt động dịch vụ và kinh doanh ngoại hối cũng đều có lợi nhuận tuy nhiên hoạt động từ mua bán chứng khoán đầu tư và hoạt động khác lại ghi nhận mức lỗ.

Mặc dù có mức tăng trưởng cao tuy nhiên hoạt động mua bán chứng khoán đầu tư lại ghi nhận một khoản lỗ 222,4 tỷ trong năm 2016; nguyên nhân là do phát sinh khoản trích lập dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư.

Hoạt động khác năm 2016 ghi nhận giá trị âm 143,2 tỷ đồng chủ yếu do chi phí công tác xã hội như từ thiện, khuyến học tăng gấp đôi so với năm 2015.

Nối tiếp thành công năm 2016, 6 tháng đầu năm 2017 LienVietPostBank đạt tổng thu nhập thuần gần 5.884 tỷ đồng tăng 66,3% so với cùng kỳ năm 2016.

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hai năm gần nhất

7.1. Kết quả hoạt động kinh doanh

Bảng 16: Kết quả kinh doanh giai đoạn 2015, 2016 và 6 tháng đầu năm 2017

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm	6T/2017
Tổng giá trị tài sản	107.587.385	141.865.255	31,86%	142.179.600
Vốn chủ sở hữu	7.600.520	8.331.885	9,62%	8.721.712
Doanh thu (thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự)	6.968.760	8.907.851	27,83%	5.532.339
Lợi nhuận trước thuế	421.937	1.347.858	219,45%	910.330
Lợi nhuận sau thuế	349.849	1.062.786	203,78%	706.540
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu bình quân (%)	4,60	13,34	-	8,29
Giá trị sổ sách/cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	11.766	12.898	9,62%	13.501

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC soát xét bán niên năm 2017)

Trong bối cảnh thị trường nhiều biến động, năm 2016 LienVietPostBank đã đạt được kết quả tích cực trong các hoạt động của Ngân hàng. Theo đó, tổng tài sản và thu nhập thuần từ các hoạt động tăng mạnh so với năm trước đó, trong khi mức tăng của tổng chi phí lại khá thấp, dẫn đến sự tăng trưởng vượt bậc của lợi nhuận sau thuế đạt 203,78%. Xu hướng phát triển này hiện vẫn được giữ vững trong 6 tháng năm 2017 với lợi nhuận trước

thuế đạt 910,3 tỷ đồng tăng 91,4% so với cùng kỳ năm 2016 và hoàn thành 60,69% kế hoạch năm 2017.

7.2. Những thuận lợi và khó khăn trong năm báo cáo

• Thuận lợi

- Mục tiêu xuyên suốt của Chính phủ Việt Nam trong những năm vừa qua là tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, giữ vững tăng trưởng kinh tế và kiểm soát lạm phát trong bối cảnh kinh tế thế giới bất ổn. Theo số liệu của Tổng cục thống kê, GDP nước ta đạt ở mức 6,2% trong năm 2016, lạm phát được duy trì ở mức thấp và các biến động tỷ giá trong thời gian qua vẫn đang nằm trong tầm kiểm soát của NHNN;
- Trong thời gian qua, ngành ngân hàng đã có được mức tăng trưởng đáng kể cả về quy mô cũng như số lượng. Tính đến nay, Việt Nam có trên 30 ngân hàng hoạt động dưới hình thức thương mại cổ phần, 04 ngân hàng TNHH MTV do nhà nước quản lý và nhiều ngân hàng nước ngoài là liên doanh khác. Việc gia tăng quy mô hoạt động của các ngân hàng cho thấy sức hấp dẫn của ngành Ngân hàng Việt Nam đối với các nhà đầu tư cũng như các tổ chức tài chính quốc tế. Bên cạnh những tăng trưởng về quy mô, hoạt động ngân hàng cũng tăng trưởng mạnh mẽ, tăng trưởng tín dụng tính đến hết năm 2016 đạt 18,3%, gấp 2,95 lần GDP là mức cao nhất kể từ năm 2011 đến nay. Mức tăng chung phản ánh tích cực về nhu cầu vốn trên diện rộng của các cá nhân và tổ chức.
- NHNN tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về tiền tệ, ngân hàng, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận vốn vay; đặc biệt là Thông tư số 39/2016/TT-NHNN đã đơn giản hóa một số hồ sơ, thủ tục cho vay; bổ sung nhiều quy định để đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động cho vay, bảo vệ quyền lợi của người vay; nâng cao tính tự chủ trong hoạt động cho vay của TCTD, đồng thời nâng cao yêu cầu minh bạch hóa, bảo đảm an toàn cho hoạt động cho vay của TCTD.

• Khó khăn:

- Theo báo cáo của Ngân hàng Nhà nước, tính đến cuối tháng 31/12/2016, tỷ lệ nợ xấu nội bảng của hệ thống TCTD là 2,46%. Mặc dù tỷ lệ nợ xấu nội bảng đã được kiểm soát ở mức dưới 3% nhưng nếu tính cả khoản do VAMC quản lý, nợ xấu nội bảng và nợ tiềm ẩn trở thành nợ xấu thì tỷ lệ nợ xấu có khả năng lên đến 8,86% tổng dư nợ. Có thể thấy, nợ quá trình triển khai cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng thời gian vừa qua còn bộc lộ nhiều hạn chế, chưa giải quyết triệt để những vướng mắc trong hoạt động của các Ngân hàng Thương mại.
- Hiện nay, VAMC chưa thực hiện đầy đủ các hoạt động nghiệp vụ xử lý nợ. Công tác mua nợ theo giá trị thị trường của VAMC chưa có kết quả cụ thể. Nhiều hoạt động nghiệp vụ chưa được tổ chức thực hiện như: Chuyển nợ thành vốn góp, vốn cổ phần của khách hàng vay; đầu tư, sửa chữa, nâng cấp, khai thác, sử dụng, cho thuê TSBĐ

đã được VAMC thu nợ; tư vấn, môi giới mua, bán nợ và tài sản; đầu tư tài chính, góp vốn, mua cổ phần; bảo lãnh cho các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân vay vốn của TCTD.

- Việc thông tư 36/2014/TT-NHNN có hiệu lực cũng gây ra một số khó khăn đối với hệ thống ngân hàng; giới hạn cấp tín dụng bị thu hẹp, giới hạn đầu tư trái phiếu chính phủ, tỷ lệ về khả năng chi trả, tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung và dài hạn, việc này đòi hỏi các ngân hàng phải cấu trúc lại các danh mục tài sản có cũng như tài sản nợ của ngân hàng để tuân thủ theo quy định; việc tái cấu trúc này đã ảnh hưởng đến kết quả và chiến lược kinh doanh của các ngân hàng.

8. Vị thế của LienVietPostBank so với các Ngân hàng khác trong cùng ngành

8.1. Lợi thế kinh doanh của LienVietPostBank

Trải qua 09 năm xây dựng và phát triển, LienVietPostBank đang dần khẳng định vị thế vững chắc cũng như uy tín thương hiệu của mình trên thị trường, tạo dựng được niềm tin đối với khách hàng. Đặc biệt là trong năm 2016, Ngân hàng đã gặt hái được nhiều kết quả đáng ghi nhận, cụ thể: Lợi nhuận trước thuế đạt 1.348 tỷ đồng, bằng 3,2 lần so với năm 2015; Tổng huy động vốn Thị trường 1 của LienVietPostBank đạt 116.193 tỷ đồng, tăng 35.470 tỷ đồng so với năm 2015; Dư nợ Thị trường 1 đạt 83.723 tỷ đồng, tăng 19.691 tỷ đồng so với năm 2015; Cơ cấu tín dụng bán lẻ năm 2016 đã tăng 1,6 lần so với thời điểm cuối năm 2015; Tỷ trọng bán lẻ tăng từ 29% trong năm 2015 lên 35% trong năm 2016. Cùng với đó, số lượng khách hàng của LienVietPostBank cũng có mức tăng trưởng mạnh đạt 209.360 khách hàng, tăng gần gấp đôi so với thời điểm cuối năm 2015 (110.293 khách hàng), cơ cấu khách hàng được cải thiện. Và để đạt được những kết quả ấn tượng trên, LienVietPostBank đã tận dụng triệt để những thế mạnh của mình trong suốt quá trình hoạt động:

- **Ưu thế về mạng lưới chi nhánh/phòng giao dịch:** Ngày 21/06/2016, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã phê duyệt cho phép LienVietPostBank mở thêm 7 Chi nhánh tại 7 tỉnh (Phú Yên, Hưng Yên, Tây Ninh, Hà Tĩnh, Lai Châu, Sơn La và Bình Định) và mở thêm 62 Phòng Giao dịch tại 22 tỉnh/thành phố. Qua đó, LienVietPostBank chính thức trở thành Ngân hàng TMCP có mạng lưới lớn nhất tại Việt Nam với trên 130 Chi nhánh, Phòng Giao dịch đầy đủ ở tất cả 63 tỉnh/thành trên toàn quốc, hơn 1.000 Phòng Giao dịch Bưu điện và quyền khai thác trên 10.000 điểm giao dịch trên mạng lưới bưu điện đến tận cấp huyện, xã. Tính đến thời điểm hiện tại, LienVietPostBank đã đưa 5 sản phẩm tín dụng triển khai trên kênh Phòng Giao dịch Bưu điện, trong số đó đã có 2 sản phẩm (Tín dụng ưu đãi và Cho vay cán bộ, công chức viên chức, lực lượng vũ trang) nằm trong nhóm 5 sản phẩm bán lẻ có dư nợ cao nhất toàn Ngân hàng. Với mạng lưới chi nhánh/phòng giao dịch phân bố rộng rãi trên khắp mọi miền Tổ quốc, LienVietPostBank có được lợi thế cạnh tranh lớn trong việc tiếp cận với các đối tượng khách hàng tiềm năng.

- Ưu thế về mạng lưới khách hàng:** Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt rất chú trọng xây dựng và triển khai các sản phẩm trọng tâm theo định hướng phù hợp với từng đối tượng phân khúc khách hàng, phù hợp với đặc thù vùng miền cũng như ký kết hợp đồng với các đối tác để bán chéo sản phẩm nhằm gia tăng lợi ích cho khách hàng và đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ Ngân hàng. Nhờ vậy, số lượng khách hàng mới tham gia và số lượt giao dịch mới tại LienVietPostBank liên tục có sự tăng trưởng vượt bậc qua các năm.
- Ưu thế về công nghệ ngân hàng:** Năm 2016, LienVietPostBank đã triển khai thành công hệ thống kế toán tài chính tập trung Oracle ERP. Hệ thống Oracle ERP còn được gọi là bộ phần mềm hoạch định nguồn lực doanh nghiệp được đưa vào sử dụng tại LienVietPostBank từ tháng 9/2016 bao gồm các phân hệ công nợ phải thu, công nợ phải trả, sổ cái, báo cáo tài chính, tài sản cố định, mua sắm tập trung, quản lý ấn chỉ, hàng tồn kho và tích hợp với Core banking. Hệ thống Oracle ERP được áp dụng tại toàn bộ ngân hàng, gồm Hội sở chính và toàn bộ các CN/PGD, đã mang lại nhiều lợi ích, giúp cho LienVietPostBank quản trị nội bộ theo chuẩn thế giới và làm nền tảng cho hoạt động của ngân hàng thương mại hiện đại, nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành. Ngay sau khi áp dụng, việc lập số báo cáo cân đối kế toán gửi NHNN hàng ngày, hàng tháng, hàng năm và công việc quyết toán năm 2016 đã được thực hiện đơn giản và rút ngắn được nhiều thời gian hơn các năm trước đây. Ngân hàng đã chuẩn bị hạ tầng để đưa hệ thống Core banking mới vào sử dụng đầu năm 2017 để chuẩn bị sẵn sàng cho việc triển khai thành công các dự án trọng điểm. Trong năm 2015 và 2016, LienVietPostBank đã đầu tư nâng cấp dung lượng toàn bộ kênh truyền dẫn kết nối các đơn vị kinh doanh lên 4 lần đảm bảo tốc độ truy cập, đồng thời quy hoạch lại kiến trúc hệ thống mạng theo hướng dịch vụ, kết hợp với mở rộng hệ thống máy chủ tại 2 Trung tâm dữ liệu đảm bảo hạ tầng cho việc triển khai thành công các hệ thống phần mềm trọng điểm của Ngân hàng năm 2016 như: Hệ thống Ví Việt, hệ thống kế toán tập trung và đặc biệt sẵn sàng để đưa hệ thống Core banking của LienVietPostBank vào sử dụng trong năm 2017. Những kết quả đã đạt được trong năm 2016 là tiền đề quan trọng để hiện đại hóa các hệ thống lõi của LienVietPostBank trong năm 2017 và tiến tới hiện đại hóa toàn diện hệ thống CNTT đáp ứng mục tiêu đưa LienVietPostBank trở thành ngân hàng bán lẻ tốt nhất vào năm 2018.
- Xây dựng thương hiệu:** LienVietPostBank giữ vững và kiên định phát triển như tầm nhìn và chiến lược dài hạn của Ngân hàng là trở thành “Ngân hàng của mọi người” – “Bán lẻ – Dịch vụ – Kinh doanh đa năng” với phương châm “Sức mạnh – Đoàn kết – Đổi mới – Hiệu quả – Bền vững – An toàn”. Thương hiệu LienVietPostBank được biết tới là một ngân hàng năng động, tin cậy và phát triển bền vững, tạo được niềm tin đối với khách hàng và cộng đồng.

- **Các hoạt động xã hội:** LienVietPostBank được xem là ngân hàng tiên phong trong các hoạt động xã hội với mức độ năng động lớn và giá trị tài trợ cao. Ngày 30/3/2016, Ngân hàng đã có vinh dự đón nhận Bằng khen do Chủ tịch nước Trương Tấn Sang trao tặng vì các thành tích hoạt động xã hội từ thiện. Đây là sự công nhận quan trọng với danh tiếng của LienVietPostBank và là động lực thúc đẩy Ngân hàng tiếp tục đi đầu trong các chương trình, dự án, hoạt động xã hội đa dạng, liên tục và rộng khắp.

8.2. Vị thế của LienVietPostBank trong ngành

Tính về quy mô tổng tài sản, dư nợ cho vay, huy động vốn, LienVietPostbank đứng thứ 13 trên tổng số 35 ngân hàng thương mại và đứng thứ 9 trên tổng số 28 ngân hàng TMCP ở Việt Nam (không bao gồm các ngân hàng thương mại do Nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ trở lên). Tính về vốn điều lệ, LienVietPostBank đứng thứ 16 trên tổng số 35 ngân hàng thương mại và đứng thứ 12 trên tổng số 28 ngân hàng TMCP. Như vậy, xét về quy mô, LienVietPostbank chỉ đứng sau top 10 các ngân hàng có quy mô lớn nhất của Việt Nam dù mới chỉ thành lập được 9 năm. Đặc biệt trong năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh của LienVietPostBank cho thấy sự nỗ lực và bứt phá mạnh mẽ, mở ra cơ hội lọt vào Top 10 các ngân hàng lớn hàng đầu của Việt Nam.

So sánh với các Ngân hàng Thương mại đã niêm yết/đăng ký giao dịch

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



NGÂN HÀNG BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

Bảng 17: So sánh một số chỉ tiêu tài chính của LPB với các Ngân hàng đã niêm yết/đăng ký giao dịch

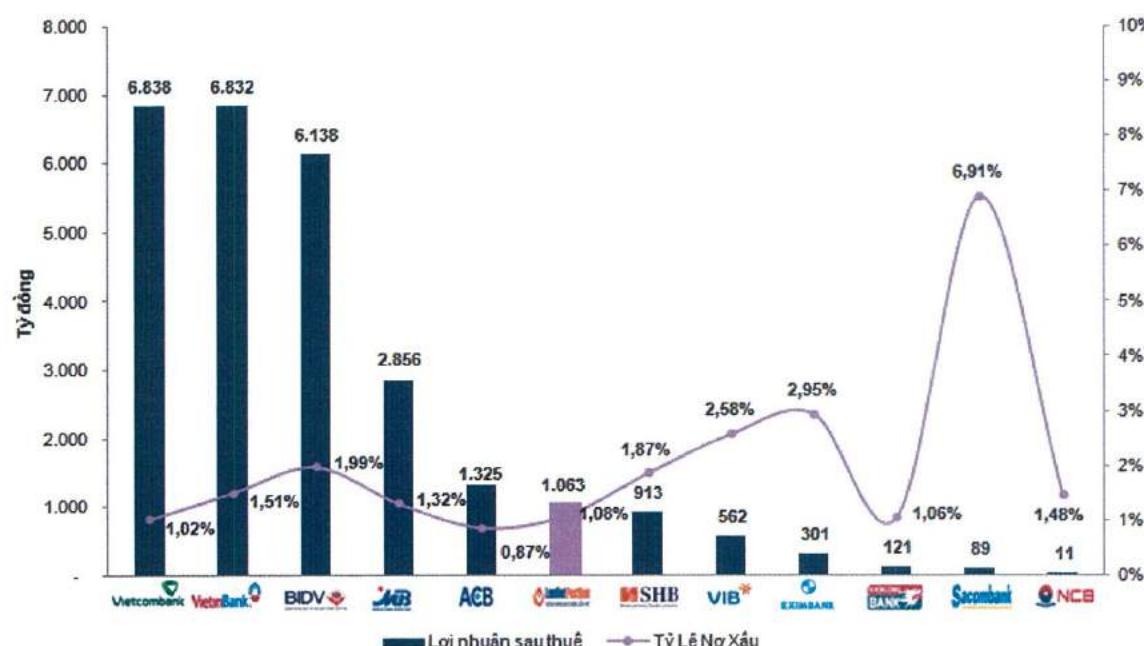
Sàn	HOSE	HOSE	HOSE	HOSE	HNX	HOSE	HNX	UPCOM	UPCOM	Trung bình ngành
Mã Chứng khoán	BID	CTG	VCB	STB	MBB	SHB	ACB	EIB	NCB	VIB
Tổng tài sản (Tỷ đồng)	1.006.404	948.699	787.907	332.023	256.259	233.948	233.681	128.802	69.011	104.517
Lợi nhuận sau thuế (Tỷ đồng)	6.138	6.838	6.832	89	2.856	913	1.325	301	11	562
ROA (%)	0,66%	0,79%	0,93%	0,03%	1,20%	0,42%	0,61%	0,24%	0,02%	0,60%
ROE (%)	14,20%	11,74%	20,05%	0,49%	11,91%	7,46%	9,87%	2,26%	0,34%	6,48%
Tỷ Lệ Nợ Xấu / Tổng Dư Nợ (%)	1,99%	1,02%	1,51%	6,91%	1,32%	1,87%	0,87%	2,95%	1,48%	2,58%
Tỷ lệ trả cổ tức năm 2016 (%)	7,00%	7,00%	8,00%	0,00%	11,00%	7,50%	10,00%	0,00%	0,00%	10,00%
										5,05%

(Nguồn: Tính toán từ BCTC kiểm toán năm 2016 của các Ngân hàng)

Từ bảng so sánh trên có thể thấy, LienVietPostBank thuộc nhóm Ngân hàng TMCP tầm trung với quy mô tổng tài sản đạt mức 141,86 nghìn tỷ đồng, xếp sau 7/11 Ngân hàng Thương mại cổ phần đã niêm yết/d Đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh. Xét về chỉ tiêu lợi nhuận đạt được, năm 2016 cũng chứng kiến sự bứt phá mạnh mẽ của LienVietPostBank với 1.063 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, tăng đến 103,71% so với cùng kỳ năm 2015. Kéo theo đó, chỉ tiêu ROA và ROE của LPB đều được cải thiện đáng kể, lần lượt đạt 0,85% và 13,34%, cao hơn mức trung bình của ngành ngân hàng.

Bên cạnh việc đánh giá khả năng sinh lời của Ngân hàng thông qua tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận sau thuế thì cũng cần xét đến yếu tố chất lượng của lợi nhuận thông qua chỉ tiêu tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ. Chất lượng lợi nhuận có thể bị ảnh hưởng từ việc Ngân hàng chạy đua tăng trưởng tín dụng mà không đánh giá kỹ lưỡng khả năng chi trả của khách hàng, từ đó làm phát sinh nợ xấu, ngân hàng có khả năng mất vốn.

Hình 6: Lợi nhuận sau thuế và Tỷ lệ nợ xấu của các Ngân hàng tại thời điểm 31/12/2016



(Nguồn: Tính toán từ BCTC kiểm toán năm 2016 của các Ngân hàng)

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị của LienVietPostBank đã chỉ đạo giải quyết dứt điểm các khoản nợ xấu còn tồn tại từ những năm trước và kết quả là Ngân hàng đã thu hồi 509 tỷ đồng nợ xấu và 65 tỷ đồng nợ lãi. Chính điều này đã giúp cho tỷ lệ nợ xấu của Ngân hàng trong năm 2016 được kiềm chế ở mức 1,08%, ngưỡng an toàn và thấp hơn so với trung bình ngành.

Không chỉ vậy, LienVietPostBank hiện đang một trong những ngân hàng trả cổ tức cao với tỷ lệ chi trả cổ tức lên đến 10% cho năm 2016, và con số này sẽ tiếp tục tăng lên mức

12% theo định hướng kế hoạch hoạt động năm 2017 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

8.3. Triển vọng phát triển của ngành Ngân hàng

Tình hình kinh tế vĩ mô

Năm 2016 đã trôi qua với nhiều biến động ảnh hưởng đến tình hình phát triển kinh tế xã hội của Việt Nam, bao gồm các sự kiện lớn như ô nhiễm biển miền Trung, biến đổi khí hậu gây xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long, Anh rời khu vực Châu Âu, bầu cử tổng thống Mỹ... Trong điều kiện nền kinh tế khó khăn, NHNN vẫn duy trì ổn định thị trường tiền tệ, ngoại hối với mặt bằng lãi suất cơ bản ổn định và tăng trưởng tín dụng đi đôi với an toàn, chất lượng, tập trung tín dụng cho các lĩnh vực sản xuất kinh doanh. Đến cuối năm 2016, tổng phương tiện thanh toán tăng 17,88%, huy động vốn tăng 18,38% so với cuối năm 2015. Lạm phát cơ bản được kiểm soát ổn định góp phần quan trọng trong việc thực hiện kiểm soát lạm phát, CPI cả năm 4,74%, đạt mục tiêu dưới 5% của Quốc hội đề ra. Thanh khoản của hệ thống được đảm bảo và có dư thừa, thị trường liên ngân hàng hoạt động thông suốt. Tỷ lệ nợ xấu tiếp tục giảm từ nhiều nỗ lực khác nhau, trong đó có nội lực từ bản thân các ngân hàng. Mặt bằng lãi suất được duy trì ở mức hợp lý, thị trường ngoại hối ổn định. Đây là những yếu tố hỗ trợ cho toàn bộ nền kinh tế nói chung cũng như hoạt động của ngành ngân hàng nói riêng.

Năm 2016 là năm kết thúc giai đoạn đầu tiên của quá trình tái cơ cấu hệ thống ngân hàng giai đoạn 2011-2015, với 5 kết quả nổi bật:

- Thứ nhất, đảm bảo sự an toàn, tránh được nguy cơ đổ vỡ cho hệ thống ngân hàng;
- Thứ hai, đã nhận diện và xử lý bước đầu một số TCTD yếu kém trong điều kiện khó khăn về nguồn lực;
- Thứ ba, nhiều kết quả tích cực trong tái cơ cấu toàn diện các loại hình TCTD, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững các định chế này trong thời gian tới;
- Thứ tư, nợ xấu đã bước đầu được xử lý trong điều kiện không có nguồn lực tài chính;
- Thứ năm, quá trình tái cơ cấu và xử lý nợ xấu đã hỗ trợ tích cực cho việc thực thi chính sách tiền tệ một cách chủ động, linh hoạt và có hiệu quả; môi trường kinh doanh của ngân hàng được lành mạnh hơn; kỷ cương, kỷ luật trên thị trường tiền tệ, thị trường vàng và lĩnh vực ngân hàng được chấn chỉnh và nâng cao, góp phần ổn định, đảm bảo an ninh tài chính - tiền tệ.

Với những kết quả khả quan nêu trên, rõ ràng hệ thống ngân hàng Việt Nam đã và đang hình thành được những nền tảng nhất định, tạo đà để bước vào một thời kỳ tăng trưởng mới.

Năm 2016 cũng là năm đầu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020, trong bối cảnh Việt Nam đã gia nhập cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC), thực hiện Hiệp định thương mại tự do FTA với liên minh Á – Âu, Hàn Quốc, Nhật Bản và tham gia ký kết nhiều hiệp định thương mại khác trong khu vực. Việc hội nhập sâu rộng đã mở ra

nhiều cơ hội phát triển trong năm 2016, từ đó giúp thúc đẩy tăng trưởng các hoạt động cho vay của toàn hệ thống cũng như tăng trưởng kinh tế Việt Nam. Tăng trưởng tín dụng theo đó tăng lên mức 18,3% trong năm 2016. Dự báo tốc độ tăng trưởng hoạt động tín dụng sẽ tiếp tục ở mức cao, đạt 18% - 20% trong năm 2017, cao gấp 3 lần dự báo tăng trưởng kinh tế.

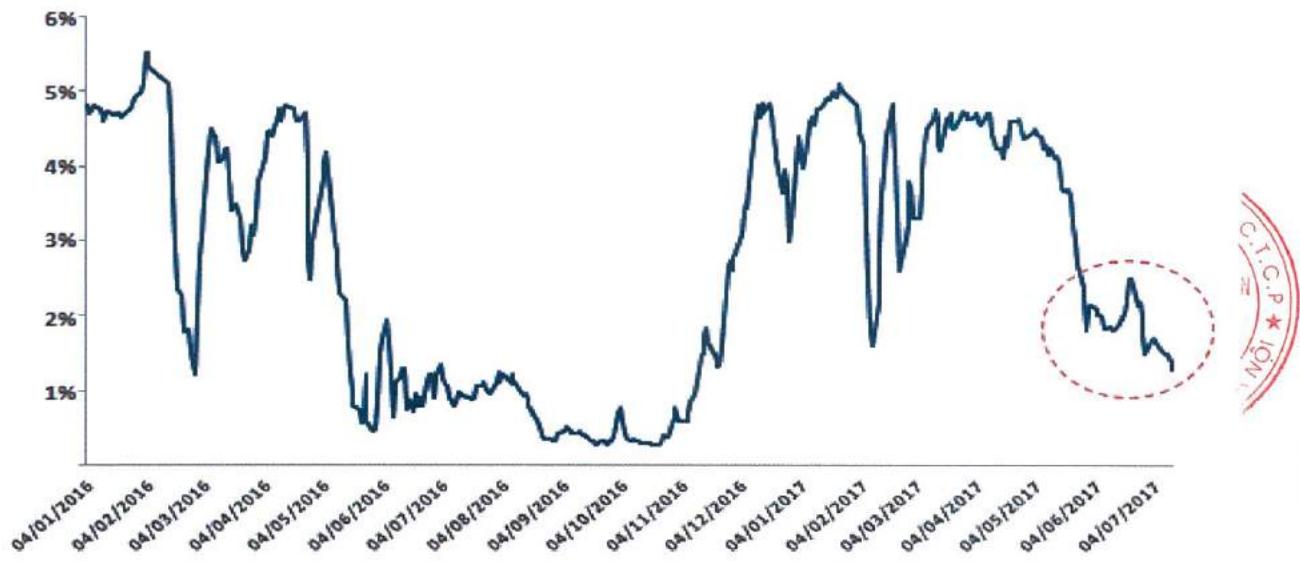
Hình 7: Tăng trưởng tín dụng và tăng trưởng GDP qua các năm



(Nguồn: GSO và WorldBank)

Mặc dù chịu áp lực tăng nhưng mặt bằng lãi suất tại các Ngân hàng hiện nay vẫn được giữ ổn định. Lãi suất bình quân liên ngân hàng qua đêm tính đến tháng 07/2017 đã giảm xuống mức thấp nhất trong vòng 8 tháng, kể từ thời điểm cảng thẳng về thanh khoản vào cuối tháng 12/2016, sau việc Cục dự trữ liên bang Mỹ (FED) liên tục tăng lãi suất cơ bản lên mức 1,0%-1,25%. Theo đó, lãi suất bình quân liên ngân hàng qua đêm đang được duy trì ở mức 1,4%/năm. Cùng với đó, thanh khoản của các ngân hàng có diễn biến tích cực nên để phục vụ cho mục tiêu tăng trưởng kinh tế, hỗ trợ doanh nghiệp, ngày 10/07/2017, Ngân hàng Nhà nước đã quyết định điều chỉnh giảm 0,5%/năm lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VND đối với các lĩnh vực ưu tiên. Đồng thời, để hỗ trợ giảm lãi suất cho vay, Ngân hàng Nhà nước cũng có văn bản chỉ đạo các tổ chức tín dụng chủ động các biện pháp để đảm bảo thanh khoản, thực hiện các giải pháp tiết kiệm chi phí... Bên cạnh đó, Ngân hàng Nhà nước điều chỉnh giảm 0,25%/năm các mức lãi suất điều hành, qua đó hỗ trợ cho các nhà băng giảm chi phí tiếp cận vốn vay từ Ngân hàng Nhà nước khi có nhu cầu.

Hình 8: Lãi suất bình quân liên ngân hàng qua đêm của Việt Nam



(Nguồn: Bloomberg)

Yếu tố chính sách

- Thông tư 06/2016/TT-NHNN được ban hành ngày 27/05/2016 sửa đổi thông tư 36/2014/TT-NHNN được ban hành ngày 20/11/2014 có một số điều chỉnh nhằm hướng đến chuẩn mực Basel II sau:
 - Thứ nhất, Thông tư 06 giữ nguyên quy định tỷ lệ an toàn vốn và vẫn siết chặt các tài sản có độ rủi ro lớn để nâng cao chất lượng tài sản cho hệ thống ngân hàng, mà cụ thể ở đây là các khoản phải đòi từ kinh doanh bất động sản (thực hiện có lộ trình). Điều này không chỉ giúp ngân hàng tăng cường năng lực đề kháng rủi ro, mà còn đạt được hiệu quả về ngăn chặn hành vi kinh doanh mạo hiểm, tránh các chiến lược kinh doanh tăng trưởng nóng;
 - Thứ hai, Thông tư 06 tiến đến giảm tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn theo lộ trình. Đây là một quyết định đúng đắn nhằm cho các ngân hàng có thời gian chuyển đổi cơ cấu kỳ hạn giữa tài sản Có và tài sản Nợ, đồng thời tránh hiện tượng gây sốc. Ngoài ra, về lâu dài, quy định này sẽ giúp hệ thống ngân hàng trở về bản chất là một chủ thể hoạt động trên thị trường tiền tệ và phòng tránh nhiều rủi ro hệ thống tác động;
 - Thứ ba, Thông tư 06 được ban hành dựa trên sự lắng nghe, tiếp thu từ nhiều ý kiến khác nhau. Vì vậy, Thông tư vừa giải quyết được lợi ích của các nhóm kinh doanh và vừa hòa hợp với mục tiêu hoạch định chính sách của NHNN.
- Ngân hàng Nhà nước tiếp tục triển khai các giải pháp tái cơ cấu ngành ngân hàng giai đoạn 2016 – 2020 theo đề án tái cơ cấu các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 – 2020, trên cơ sở tổng kết đề án số 254/QĐ-TTg ngày 01/03/2012.
Mục tiêu của đề án này là tiếp tục cơ cấu lại căn bản hệ thống các TCTD. Một số giải pháp trọng tâm dự kiến nêu tại Đề án này là tiếp tục triển khai quyết liệt các giải pháp

cơ cấu lại các TCTD theo mục tiêu, định hướng phát triển hệ thống các TCTD đến năm 2020; xử lý kiên quyết, dứt điểm các TCTD yếu kém, đặc biệt chú trọng nghiên cứu, đề xuất các biện pháp quản lý, giám sát, cơ chế hỗ trợ cơ cấu lại các NHTM được NHNN mua lại; triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp nêu tại Đề án xử lý nợ xấu của hệ thống các TCTD nhằm duy trì bền vững tỷ lệ nợ xấu dưới 3%; kết hợp xử lý nợ xấu với triển khai các biện pháp phòng ngừa, hạn chế nợ xấu mới phát sinh và nâng cao chất lượng tín dụng của các TCTD;

- Ngày 30/12/2016, Thông tư 41/2016/TT-NHNN được NHNN ban hành quy định việc áp dụng chuẩn mực mới để tính chỉ số tỷ lệ an toàn vốn (CAR), đồng thời sửa đổi tỷ lệ CAR tối thiểu áp dụng từ ngày 1/1/2020 đối với ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam là 8% thay vì tỷ lệ cũ được quy định trong Thông tư 36/2014/TT-NHNN. Với sự thay đổi này, nhiều ngân hàng Việt Nam đang phải đổi mới với khả năng không đạt được yêu cầu về tỷ lệ an toàn vốn, do đó các ngân hàng cần phải có phương án chuẩn bị tăng vốn tự có ngay từ thời điểm này. Đây là một việc không dễ dàng khi mà vốn cấp 1 (là phần tử số trong công thức tính CAR) gấp phải những khó khăn nhất định khi huy động do Chính phủ quy định tỷ lệ tối đa các nhà đầu tư nước ngoài được phép góp vốn vào các ngân hàng nội địa là 30%. Tuy nhiên, theo lộ trình dự kiến, Chính phủ sẽ nâng tỷ lệ sở hữu của khối ngoại tại các ngân hàng trong nước và mở rộng cánh cửa vào thị trường chứng khoán cho các nhà đầu tư nước ngoài. Đây là sự kiện ảnh hưởng tích cực tới ngành ngân hàng, tạo điều kiện cho các ngân hàng được tiếp cận thêm nguồn vốn mới. Đồng thời, việc có thêm các đối tác nước ngoài sẽ giúp hỗ trợ cho các ngân hàng tiệm cận với các tiêu chuẩn, quy trình hoạt động của nước ngoài, nâng cao hiệu quả hoạt động;
- Năm 2017, NHNN vẫn tiếp tục chủ động triển khai các giải pháp cơ cấu lại các TCTD, xử lý nợ xấu gắn với việc triển khai Đề án tổng thể tái cơ cấu nền kinh tế; đẩy mạnh xử lý nợ xấu theo cơ chế thị trường; thực hiện phân loại các khoản nợ đã mua từ TCTD để có biện pháp xử lý nợ xấu một cách hiệu quả.
- Ngày 28/6/2017, Thủ tướng Chính phủ đã phát đi chỉ thị về việc triển khai Nghị quyết về thí điểm xử lý nợ xấu của các TCTD được Quốc hội thông qua ngày 21/6/2017 và có hiệu lực thi hành từ ngày 15/8/2017. Nghị quyết này ban hành nhằm xử lý các vướng mắc, khó khăn pháp lý liên quan đến xử lý nợ xấu, tài sản bảo đảm của các khoản nợ của TCTD. Qua đó, tạo cơ chế xử lý đồng bộ, hiệu quả để xử lý nhanh, dứt điểm nợ xấu của TCTD, nhờ vậy giải phóng khối lượng vốn lớn đang đọng lại trong các khoản nợ xấu cũng như giải phóng khối lượng tài sản thế chấp hiện nay chưa xử lý được, gây lãng phí nguồn lực xã hội, giúp các TCTD mở rộng tín dụng cho nền kinh tế, đồng thời, giảm được chi phí hoạt động để có điều kiện tiếp tục giảm lãi suất cho vay.

8.4. Đánh giá về sự phù hợp trong định hướng phát triển của LienVietPostBank so với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới

Để có thể vươn lên nhóm dẫn đầu trong hệ thống ngân hàng TMCP tại Việt Nam, rút ngắn khoảng cách về quy mô với các ngân hàng thương mại có vốn Nhà nước, LienVietPostBank liên tục thiết lập và thực thi các kế hoạch phát triển tận dụng lợi thế, đặc

thù riêng để đạt mục tiêu tăng trưởng mạnh về tổng tài sản, huy động vốn và dư nợ tín dụng... Đồng thời, LienVietPostBank cũng chú trọng các vấn đề ổn định, an toàn và hiệu quả trong hoạt động Ngân hàng thông qua việc đào tạo, tổ chức công tác quản trị cũng như điều hành hệ thống theo các chuẩn mực quốc tế, hướng đến mô hình hoạt động hiện đại, cạnh tranh, bền vững.

Mặt khác, LienVietPostBank định hướng xây dựng một thương hiệu mạnh trên cơ sở phát huy nội lực, hoạt động minh bạch và gắn xã hội trong kinh doanh. Trong những năm hoạt động vừa qua, Ngân hàng đã dần được biết đến, đặc biệt thông qua việc tham gia các hoạt động xã hội trực tiếp, các hoạt động tài trợ, các phong trào từ thiện... Ngân hàng cũng luôn đề cao tính minh bạch trong hoạt động nhằm tạo niềm tin từ khách hàng và cổ đông, làm tiền đề cho sự phát triển trong tương lai. Từng bước, LienVietPostBank đã và đang xây dựng nền tảng, định hướng, chiến lược tương thích với xu hướng phát triển chung của ngành, sẵn sàng cho thời kỳ hội nhập kinh tế khu vực và thế giới.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Số lượng người lao động trong Ngân hàng

Ngân hàng Bưu điện Liên Việt luôn xem nguồn nhân lực là yếu tố cốt lõi và là tài sản quý giá của Ngân hàng. Chính sách nhân sự của LienVietPostBank được xây dựng với mục đích biến nguồn nhân lực trở thành một ưu thế cạnh tranh hàng đầu.

Tại ngày 30/06/2017 số lượng nhân viên LienVietPostBank là 5.794 người, cụ thể:

Bảng 18: Số lượng lao động tại ngày 30/06/2017

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I. Phân theo giới tính	5.794	100,00%
Nam	2.558	44,15%
Nữ	3.236	55,85%
II. Phân loại theo trình độ	5.794	100,00%
Tiến sĩ	3	0,05%
Thạc sĩ	156	2,69%
Đại học	4.652	80,29%
Cao đẳng	368	6,35%
Trung cấp	196	3,38%
Trung học phổ thông trở xuống	419	7,23%
III. Phân loại theo tính chất hợp đồng lao động	5.794	100,00%
Cán bộ quản lý	785	13,55%
Chuyên viên/ Nhân viên	5.009	86,45%

(Nguồn: LienVietPostBank)

9.2. Chính sách với người lao động

Năm 2016 là năm thị trường nhân lực ngân hàng có nhiều biến động giữa các ngân hàng, tuy nhiên, đây chính là cơ hội để LienVietPostBank lựa chọn và tuyển dụng các nhân sự tốt. Bên cạnh việc tuyển dụng nhân sự mới, LienVietPostBank cũng thực hiện một số chế độ, chính sách đối với nhân sự hiện hữu của Ngân hàng nhằm góp phần giữ chân nhân sự có chất lượng, đồng thời ghi nhận đóng góp của CBNV cho hệ thống, coi nhân sự là tài sản của Ngân hàng.

Với mục tiêu đến năm 2019 LienVietPostBank sẽ thuộc Top 10 Ngân hàng TMCP trả lương cao nhất trên thị trường tài chính - ngân hàng, Hội đồng Quản trị Ngân hàng đã phê duyệt lộ trình điều chỉnh lương 3 năm (từ năm 2017 - 2019), theo đó giai đoạn 2017 - 2019, quỹ lương điều chỉnh sẽ tăng để đảm bảo mức tăng lương bình quân cho CBNV hàng năm từ 15% - 20%.

Thực hiện phương châm “Sống bằng lương, giàu bằng thưởng”, HĐQT cũng đã phê duyệt chính sách thưởng thâm niên “Cán đích thủy chung với LienVietPostBank, cán bộ nhân viên sẽ giàu” nhằm ghi nhận sự cống hiến và gắn bó lâu dài của CBNV với Ngân hàng. Bên cạnh đó, các chương trình phúc lợi khác như: Cho vay ưu đãi CBNV, khám sức khỏe định kỳ, Bảo hiểm Tai nạn sức khỏe, du lịch dã ngoại... vẫn được thực hiện đầy đủ và bổ sung thường xuyên nhằm mục đích ngày càng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho CBNV.

Ngân hàng cũng triển khai các chương trình tìm kiếm, đào tạo cán bộ nguồn cho các vị trí quản lý, giúp Ngân hàng chủ động, sẵn sàng về nguồn lực cho việc mở rộng và phát triển mạng lưới nhanh như hiện nay.

Việc hoàn thành giai đoạn 1 xây dựng và đưa vào sử dụng phần mềm People Soft (Phần mềm quản trị nhân sự hàng đầu của Oracle) đã góp phần thực hiện mục tiêu hiện đại hóa công tác quản trị nhân sự của Ngân hàng, đưa công tác quản trị nhân sự của Ngân hàng chuyển dần theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại theo chuẩn quốc tế.

Bên cạnh công tác nhân sự, công tác đào tạo của LienVietPostBank cũng đã đạt được những kết quả hết sức khả quan:

- Công tác đào tạo của LienVietPostBank đã được đẩy mạnh toàn diện ở các mặt hoạt động như: Tăng cường đào tạo về sản phẩm và chất lượng dịch vụ; đào tạo tín chỉ theo chức danh; đào tạo cán bộ nguồn; đào tạo cho các PGDBĐ trên toàn hệ thống; tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống tài liệu đào tạo; tổ chức thành công các kỳ thi sát hạch về kiến thức chung và kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cho toàn bộ CBNV... Tổng kết 2016, Ngân hàng đã tổ chức 106 chương trình đào tạo với 412 lớp và 11.757 học viên cho toàn hệ thống.
- Chương trình đào tạo tín chỉ theo chức danh được triển khai đồng bộ giúp CBNV được trang bị kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng để thực hiện công việc và giúp cho việc đánh giá, đưa ra các quyết định liên quan đến nhân sự. Năm 2016, ngoài các chức danh đã được đào tạo là Chuyên viên khách hàng, Giao dịch viên, Chuyên viên giám sát hoạt động, Chuyên viên quản lý PGDBĐ, LienVietPostBank sẽ tiếp tục xây dựng nội dung chương trình và tổ chức đào tạo tín chỉ cho các chức danh chủ chốt

khác tại đơn vị kinh doanh và Hội sở.

- Với mục tiêu nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm phục vụ khách hàng tốt nhất, LienVietPostBank đã thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo nhằm nâng cao kiến thức của CBNV về chất lượng dịch vụ như: Quản lý chất lượng dịch vụ, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ khách hàng, kỹ năng giao tiếp, bán hàng, kỹ năng phục vụ khách hàng... Ngoài ra, để duy trì thường xuyên chất lượng dịch vụ phục vụ khách hàng, Ngân hàng liên tục tổ chức các kỳ thi sát hạch về chất lượng dịch vụ dành cho các đối tượng trực tiếp bán hàng như Chuyên viên khách hàng, Giao dịch viên...
- LienVietPostBank tiếp tục đẩy mạnh triển khai vận hành hệ thống đào tạo trực tuyến E-Learning mang lại nhiều lợi ích thiết thực. Sau khi hoàn thiện hệ thống, LienVietPostBank đã triển khai đào tạo một cách hiệu quả và thường xuyên trên E-Learning các chương trình như: Đào tạo tín chỉ tân tuyển, đào tạo sản phẩm, dịch vụ, đào tạo nâng cao nghiệp vụ và tổ chức các kỳ thi sát hạch...
- LienVietPostBank đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đào tạo. Ngân hàng đã ký kết và triển khai hợp tác toàn diện về đào tạo với Liên đoàn các Ngân hàng tiết kiệm quốc gia Pháp (FNCE) nhằm nâng cao năng lực, triển khai các chương trình đào tạo có chất lượng, học hỏi kinh nghiệm của ngân hàng tại các nước phát triển. Năm 2016, LienVietPostBank đã cụ thể hóa việc hợp tác thông qua tổ chức chương trình đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ quản lý theo mô hình ngân hàng bán lẻ đồng thời chuẩn bị triển khai một số các chương trình đào tạo khác trong thời gian tới.

Trên cơ sở những kết quả đạt được LienVietPostBank xác định một số định hướng và công tác nhân sự - đào tạo trong năm 2017:

- Tiếp tục tuyển dụng nhân sự đáp ứng yêu cầu phát triển mạng lưới và bổ sung đầy đủ nhân sự cho các đơn vị hoạt động; Định vị thương hiệu tuyển dụng của LienVietPostBank trong ngành ngân hàng, đảm bảo khả năng cạnh tranh và thu hút nhiều nhân sự tốt.
- Tiếp tục duy trì và tăng cường các chế độ tiền lương - đãi ngộ, đảm bảo chế độ của LienVietPostBank nằm trong top 10 và tiến tới top 5 NHTM có chế độ tiền lương - đãi ngộ cạnh tranh nhất thị trường.
- Tiếp tục triển khai giai đoạn 2 xây dựng và đưa vào sử dụng một số chức năng bổ sung của phần mềm Quản trị nhân sự People Soft; nghiên cứu, ứng dụng các chuẩn hiện đại, tiên tiến về quản trị nguồn nhân lực vào công tác quản trị nguồn nhân lực của Ngân hàng.
- Tiếp tục tìm kiếm, phát hiện, đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ nguồn trong nội bộ hệ thống nhằm tạo điều kiện phát triển và tăng cường mức độ gắn kết của nhân sự với Ngân hàng cũng như chuẩn bị sẵn sàng nguồn lực trong giai đoạn phát triển mạng lưới của Ngân hàng trong năm 2017 và các năm tiếp theo.
- Định hướng hoạt động đào tạo đi sâu vào chất lượng, lấy hiệu quả công việc làm

thước đo chất lượng, tăng cường các hình thức đánh giá hiệu quả đào tạo, thúc đẩy và theo dõi việc ứng dụng kiến thức vào thực tế.

- Xây dựng Khung năng lực cốt lõi và Khung năng lực chuyên môn làm cơ sở để xây dựng lộ trình đào tạo, khung chương trình và chương trình đào tạo bài bản cho từng chức danh, vị trí gắn với lộ trình công danh, gắn với nhu cầu phát triển năng lực để thực thi các trọng tâm chiến lược phát triển của Ngân hàng.
- Chuẩn bị sẵn sàng các nguồn lực tốt nhất để tổ chức các chương trình đào tạo định kỳ, thường xuyên và các chương trình đào tạo cho các dự án trọng điểm trong 2017 như: đào tạo chuyển đổi corebanking, core PGDBĐ, core thẻ, phần mềm định giá TSBĐ...
- Xây dựng, triển khai các chương trình, hoạt động đào tạo nhằm truyền thông về văn hóa doanh nghiệp, giá trị cốt lõi và bản sắc của Ngân hàng và con người LienVietPostBank, khơi dậy niềm tự hào, gắn bó và lan tỏa được những giá trị văn hóa của LienVietPostBank trong nội bộ và bên ngoài.
- Phát triển lực lượng giảng viên nội bộ của Ngân hàng có chất lượng, trình độ tốt, tích cực tham gia công tác đào tạo. Đẩy mạnh số lượng giảng viên nội bộ tại các đơn vị để có thể đảm nhiệm tốt công tác đào tạo trong chiến lược mở rộng mạng lưới, tăng cường đào tạo nội bộ tại đơn vị, đào tạo cho kênh bưu điện...
- Xây dựng hệ thống tài liệu đào tạo đa dạng, phong phú, chuyên nghiệp bao gồm tài liệu đào tạo tập trung, số hóa tài liệu đào tạo E-Learning, tài liệu tự học, tài liệu tham khảo, cảm nang... phục vụ nhu cầu đào tạo, tự đào tạo và nghiên cứu, học tập của cán bộ nhân viên Ngân hàng.

10. Chính sách cổ tức

Ngân hàng thực hiện chi trả cổ tức theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định về chi trả cổ tức trong Điều lệ của Ngân hàng và các văn bản pháp lý liên quan. Kết thúc niên độ tài chính, HĐQT có trách nhiệm xây dựng Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình Đại hội đồng cổ đông. Phương án này được xây dựng trên cơ sở:

- Lợi nhuận sau thuế mà Ngân hàng thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính vừa qua sau khi đã thực hiện các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác; trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Ngân hàng;
- Bên cạnh đó, Ngân hàng cũng xét tới kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức dự kiến hợp lý;
- Việc chi trả cổ tức bằng tiền hoặc cổ phiếu được căn cứ tình hình thực tế về nhu cầu vốn cho hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.

Tình hình chi trả cổ tức các năm gần đây của LienVietPostBank như sau:

Bảng 19. Tình hình chi trả cổ tức các năm gần nhất

Năm	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	Phương thức chia cổ tức
2014	6,0%	Bằng tiền mặt
2015	4,5%	Bằng tiền mặt
2016	10,0%	Hiện tại, LienVietPostBank đã thanh toán 4% bằng tiền mặt cho các cổ đông, 6% cổ phiếu LienVietPostBank đang hoàn tất các thủ tục để trả cho cổ đông
2017 (dự kiến)	12,0%	Bằng tiền mặt và cổ phiếu (sau khi có chấp thuận của NHNN)

(Nguồn:LienVietPostBank)

11. Tình hình tài chính

11.1. Trích khấu hao TSCĐ

LienVietPostBank tiến hành trích khấu hao theo đúng quy định của nguyên tắc kế toán. Tài sản cố định được LienVietPostBank khấu hao theo phương pháp đường thẳng, dựa trên thời gian hữu dụng ước tính.Tình hình khấu hao TSCĐ tại Ngân hàng như sau:

- Nhà cửa, chi phí cải tạo: 06 - 50 năm
- Máy móc, thiết bị: 03 - 07 năm
- Phương tiện vận tải: 10 năm
- Tài sản cố định khác: 03 - 05 năm

11.2. Mức lương bình quân

Mức lương bình quân năm 2016 của cán bộ nhân viên tại LienVietPostBank là: 9.810.101 đồng/người/tháng.

11.3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Ngân hàng

Bảng 20: Chỉ tiêu tài chính của Ngân hàng

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2015	Năm 2016	% Tăng/giảm so với 2015
1. Quy mô vốn				
Vốn điều lệ	Tỷ đồng	6.460	6.460	0,00%
Hệ số an toàn vốn	%	12,29%	13,23%	-
2. Kết quả kinh doanh				
Doanh số huy động tiền gửi	Tỷ đồng	87.641	124.153	41,66%
Doanh số cho vay	Tỷ đồng	94.783	129.986	41,61%

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2015	Năm 2016	% Tăng/giảm so với 2015
Doanh số thu nợ	Tỷ đồng	82.902	108.803	37,64%
Nợ quá hạn	Tỷ đồng	1.119	1.873	67,38%
Nợ khó đòi	Tỷ đồng	543	888	63,55%
Hệ số sử dụng vốn	%	63,00%	63,00%	-
Tỷ lệ nợ bảo lãnh quá hạn/tổng số dư bảo lãnh	%	0,00%	0,00%	-
Tỷ lệ nợ khó đòi/tổng dư nợ	%	0,97%	1,1%	-
3. Khả năng thanh toán				
Tỷ lệ khả năng chi trả (*)	%	71,04%	119,10%	-
Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung và dài hạn	%	52,96%	43,85%	-

(Nguồn: Tính toán từ BCTC kiểm toán năm 2016)

(*) Tỷ lệ khả năng chi trả trong vòng 30 ngày đối với VNĐ.

Một số chỉ tiêu trên được tính toán dựa trên:

- (1) Thông tư 36/2014/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 20 tháng 11 năm 2014 về quy định các giới hạn, tỷ lệ Bảo đảm an toàn trong hoạt động của các Tổ chức Tín dụng, Chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- (2) Thông tư 06/2016/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 20 tháng 11 năm 2014 về sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 36/2014/TT-NHNN.

12. Tài sản

Bảng 21: Cơ cấu tài sản tại ngày 30/06/2017

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
1	Tài sản cố định hữu hình	1.488.794	667.335	821.459
	Nhà cửa, chi phí cải tạo	338.343	86.083	252.260
	Máy móc thiết bị	397.517	226.564	170.953
	Phương tiện vận tải	611.449	271.730	339.719
	TSCĐ khác	141.485	82.958	58.527
2	Tài sản cố định vô hình	522.472	69.086	453.386
	Quyền sử dụng đất	373.271	7.905	365.366

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



NGÂN HÀNG BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

Phần mềm máy vi tính	149.201	61.181	88.020
----------------------	---------	--------	--------

(Nguồn: LienVietPostBank)

Danh mục bất động sản thuộc quyền sở hữu của LienVietPostBank tính đến ngày 30/06/2017:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	Diện tích (m ²)	Nguyên giá	Giá trị còn lại
1	Khu đất tại địa chỉ 227a TX Thủ Dầu 1, tỉnh Bình Dương	200	4.022	4.022
2	Khu đất tại địa chỉ Phường Phú Thủy, TP Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận	422	8.330	8.330
3	Khu đất tại địa chỉ Khu trung tâm TM TC NH, Hưng Đạo Vương, phường 1, TP Vĩnh Long	599	17.658	17.658
4	Khu đất tại địa chỉ 227b TX Thủ Dầu 1, Bình Dương	644	11.147	9.708
5	Khu đất tại địa chỉ Số 214,216,218,220 Nguyễn Huệ, Cao Lãnh, Đồng Tháp	409	25.827	25.827
6	Khu đất tại địa chỉ Khu phố 1, P.4, Bến Tre	381	21.820	21.820
7	Khu đất tại địa chỉ Lô GH, D2, Phường Vĩnh Trại, Lạng Sơn	643	9.630	9.630
8	Khu đất tại địa chỉ 113 Hùng Vương, phường 6, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	964	11.156	11.156
9	Khu đất tại địa chỉ 132C Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Đình, TP Long Xuyên, An Giang	488	13.062	13.062
10	Khu đất tại địa chỉ 140 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Hải Châu, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng	778	46.698	46.698
11	Khu đất tại địa chỉ 453 Nguyễn An Ninh, P9, TP Vũng Tàu	126	7.688	7.688
12	Khu đất tại địa chỉ 2/6 Nguyễn Lương Bằng P9, TP Vũng Tàu	162	5.125	5.125
13	Khu đất tại địa chỉ Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P1, Mỹ Tho, Tiền Giang	418	24.321	24.321
14	Khu đất tại địa chỉ 223 Trần Hưng Đạo, phường Bà Triệu, TP Nam Định	1.092	22.800	20.445

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



TT	Nội dung	Diện tích (m ²)	Nguyên giá	Giá trị còn lại
15	Khu đất tại địa chỉ 62 Lý Tự Trọng, phường An Cư, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ	440	20.263	20.263
16	Khu đất tại địa chỉ Đường An Dương Vương, khóm 4, phường 7, TP Cà Mau	675	22.121	19.185
17	Khu đất tại địa chỉ Số 72, Quốc lộ 9, Phường 1, thị xã Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	460	15.477	15.477
18	Khu đất tại địa chỉ Quốc lộ 20, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng	1.850	26.671	26.671
19	Khu đất tại địa chỉ 11,27 Lê Lợi, Huyện Văn Thụ, Bắc Giang	285	10.854	10.854
20	Khu đất tại địa chỉ C9, 19 Lạc Hồng, Vĩnh Lạc, TP Rạch Giá, Kiên Giang	518	10.074	10.074
21	Khu đất tại địa chỉ Thửa đất số 151, tờ bản đồ số 2 tại Khối 2, P.Hồng Sơn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An	588	25.000	23.825
22	Khu đất tại địa chỉ Phường Thông Nhất, Biên Hòa, Đồng Nai	310	13.527	13.527
Tổng cộng		373.271	365.366	

(Nguồn: LienVietPostBank)

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

LienVietPostBank dự kiến kế hoạch năm 2017 như sau:

- Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức**

Tiếp tục thực hiện chiến lược dài hạn của LienVietPostBank: trở thành "*Ngân hàng của mọi người*" - "*Bán lẻ - Dịch vụ - Kinh doanh đa năng*" với phương châm: "*Sức mạnh - Đoàn kết - Đổi mới - Hiệu quả - Bền vững - An toàn*".

Phản đầu chậm nhất năm 2019 LienVietPostBank đứng trong Top 10 Ngân hàng thương mại mạnh nhất về tổng tài sản, vốn cấp 1, cấp 2, cho vay khách hàng, lợi nhuận.

Bảng 22: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018 ⁽²⁾	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2017
Doanh thu thuần ⁽¹⁾	-	-	-	-
Lợi nhuận trước thuế	1.500	11,28%	-	-
Lợi nhuận sau thuế	1.170	10,17%	-	-
Vốn điều lệ	7.500	16,10%	-	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	-	-	-	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/VĐL	15,60%	-	-	-
Cổ tức	12,00%	-	-	-

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên năm 2017 của LienVietPostBank)

(1) LienVietPostBank không đặt kế hoạch về doanh thu thuần năm 2017

(2) LienVietPostBank chưa có kế hoạch năm 2018

- **Căn cứ đạt Kế hoạch và lợi nhuận đề ra**

Tình hình kinh tế tiếp tục tăng trưởng tích cực

Theo Báo cáo Triển vọng Phát triển châu Á (ADO) 2017 do Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) công bố, nền kinh tế Việt Nam sẽ tăng trưởng 6,5% trong năm 2017 và 6,7% trong năm 2018, nhờ sự gia tăng hoạt động trong các lĩnh vực chế tạo, xây dựng, thương mại bán buôn và bán lẻ, ngân hàng và du lịch.

Những mức kỷ lục được duy trì trong thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) sẽ thúc đẩy ngành chế tạo trong nước, đồng thời giúp tăng nguồn thu từ xuất khẩu của Việt Nam ngay cả khi dòng thương mại khu vực và toàn cầu tiếp tục suy giảm. Tầng lớp trung lưu đang tăng nhanh ở Việt Nam, được dự báo tăng gấp đôi so với hiện nay lên 33 triệu người vào năm 2030, cũng sẽ giúp gia tăng tiêu dùng cá nhân và thúc đẩy thương mại bán lẻ.

Sản lượng nông nghiệp được dự báo tăng nhẹ trong năm 2017 với biến giá lương thực toàn cầu tăng và thời tiết bớt biến động hơn. Tuy nhiên, khu vực này tiếp tục tăng trưởng chậm hơn so với phần còn lại của nền kinh tế Việt Nam, làm giảm đà tăng trưởng chung.

Ngành ngân hàng được dự báo sẽ dần ổn định và tăng trưởng

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



Việc xử lý, tái cơ cấu nợ xấu vẫn là mối quan tâm hàng đầu trong hoạt động của ngành ngân hàng. Năm 2015, 2016 là năm đánh dấu những bước đầu tiên và khá thành công trong việc tái cơ cấu lại các khoản nợ xấu và dần xử lý các khoản nợ xấu. Từ năm 2017 trở đi, NHNN đã có kế hoạch tái tạo nguồn vốn từ nhóm nợ xấu khi đã gửi hồ sơ dự thảo nghị quyết liên quan đến việc xử lý nợ xấu đến các vị đại biểu Quốc hội, phục vụ kỳ họp khai mạc ngày 22/05/2017. Nếu như các dự thảo được chuẩn y và ban hành, các ngân hàng thương mại có triển vọng đẩy nhanh việc tái cơ cấu hơn 600.000 tỷ đồng đang mắc kẹt trong nợ xấu và nợ có nguy cơ tiềm ẩn thành nợ xấu. Các ngân hàng vì thế có khả năng bơm vốn vào nền kinh tế, thúc đẩy các ngành nghề kinh tế tiếp tục phát triển, mở rộng. Từ đó, các ngân hàng cũng có cơ hội thu được lợi nhuận kinh doanh tốt hơn.

Kế hoạch tăng vốn của LienVietPostBank trong năm 2017



ngũ nhân viên ngân hàng mạnh về tri thức, giỏi về kinh doanh và gắn bó lâu dài bền chặt với ngân hàng.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Ngân hàng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...)

Không có

15. Chiến lược định hướng phát triển kinh doanh của Ngân hàng

Để mở rộng và phát triển hoạt động kinh doanh, Ngân hàng Bưu điện Liên Việt đã và đang triển khai các giải pháp nhằm phát triển kinh doanh cụ thể như sau:

• Xây dựng mô hình ngân hàng của mọi người

LienVietPostBank triển khai chiến lược dài hạn trở thành ngân hàng của mọi người: Bán lẻ, dịch vụ và kinh doanh đa năng và mục tiêu phát triển của Ngân hàng là trở thành thương hiệu mạnh trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, phần đầu năm 2019.

10 ngân hàng thương mại mạnh nhất về tổng tài sản, vốn cấp 1, cấp 2, cho vay khách hàng và lợi nhuận vào năm 2019.

• Hiện đại hóa công nghệ tin học ngân hàng

Từ ngày 06/04/2017 đến ngày 09/04/2017, LienVietPostBank đã thực hiện nâng cấp thành công hệ thống Corebanking trên toàn hệ thống. Ngay từ ngày thành lập, Ngân hàng Bưu điện Liên Việt đã đặc biệt chú trọng xây dựng công nghệ lõi ngân hàng (CoreBanking) tiên tiến Iflex 7.2 theo tiêu chuẩn quốc tế tại thời điểm 2008. Hơn 9 năm qua, CoreBanking của LienVietPostBank đã cơ bản đáp ứng được các yêu cầu về phát triển mạng lưới, kinh doanh, quản trị điều hành ngân hàng hướng đến chuẩn mực quốc tế và kết nối thông suốt với hệ thống core của tiết kiệm bưu điện.

Để đáp ứng chiến lược phát triển nhanh, mạnh, an toàn, hiệu quả và hiện thực hóa mục tiêu trở thành ngân hàng bán lẻ hàng đầu Việt Nam của LienVietPostBank, đồng thời không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ và mang đến cho khách hàng nhiều tiện ích hơn, từ đầu năm 2016, Ngân hàng Bưu điện Liên Việt đã phối hợp với đối tác Oracle - hãng phần mềm hàng đầu thế giới về các giải pháp phần mềm tài chính và

Công ty HiPT triển khai xây dựng ứng dụng án chuyển đổi hệ thống CoreBanking mới, tiên tiến, hiện đại là CoreBanking Flexcube phiên bản mới nhất 12.1 của Oracle thay thế và hợp nhất cho 2 hệ thống Core Flexcube 7.2 và Core tiết kiệm bưu điện. Qua đó đã triển khai các dịch vụ ngân hàng điện tử, dịch vụ thẻ phi vật lý Ví Việt để thanh toán trực tuyến tiện ích cho khách hàng chỉ bằng điện thoại Smart phone/máy tính bảng/máy tính cá nhân có kết nối Internet, phát triển sản phẩm thẻ như thẻ ưu đãi, thẻ trả trước phi vật lý Master card. Đồng thời, đưa vào sử dụng phần mềm hệ thống kế toán tài chính, trung Oracle ERP, bao gồm các phân hệ công nợ phải thu, công nợ phải trả, sổ cái, báo cáo tài chính, tài sản cố định, mua sắm tập trung, quản lý ấn chỉ, hàng tồn kho và tích hợp với CoreBanking; ứng dụng phần mềm Oracle HCM về quản lý nhân sự, đánh giá hiệu quả công việc (KPI). Các giải pháp tài chính do đối tác SSG trực tiếp triển khai và hỗ trợ vận hành đã góp phần nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành theo chuẩn mực quốc tế:

Ngân hàng Bưu điện Liên Việt tiếp tục khai thác và phát huy tối đa các tính năng của hệ thống công nghệ mới để hoàn thiện các sản phẩm, dịch vụ của Ngân hàng như Ví Việt, Internet Banking, Mobile Banking...; Đẩy mạnh tiến độ các dự án trọng điểm: phần mềm điều chuyển vốn nội bộ (FTP), Kho dữ liệu tập trung DatawareHouse/BI, và hệ thống khởi tạo khoản vay LOS...

- **Công tác quản trị nhân sự**

Nguồn nhân lực là một trong những yếu tố then chốt, quyết định sự thành công của ngân hàng, đặc biệt đối với LienVietPostBank khi đang phát triển nhanh chóng về mạng lưới. Do đó LienVietPostBank luôn chú trọng công tác quản trị nhân sự.

Chính sách tuyển dụng nhân sự đã được thay đổi linh hoạt với các tiêu chí cụ thể cho từng địa bàn đã giúp LienVietPostBank tuyển dụng được các nhân sự phù hợp. Trong năm 2016, gần 2000 nhân sự đã được tuyển dụng mới, phù hợp với tốc độ phát triển mạng lưới của ngân hàng.

Công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cũng đặc biệt được chú trọng. Ngân hàng thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ kế cận, có chính sách ưu đãi đối với các cán bộ thân niên gắn bó với Ngân hàng.

Bên cạnh đó, trong năm 2016 chính sách đãi ngộ được quan tâm đặc biệt, HĐQT đã đưa ra nhiều chính sách thiết thực, cụ thể: Phê duyệt lộ trình tăng lương 50% trong 3 năm cho cán bộ nhân viên (đầu năm 2017 đã thực hiện tăng lương 20%) đưa mặt bằng lương tại LienVietPostBank lên mức tương đối cạnh tranh trong hệ thống ngân hàng.

Để công tác quản trị nhân sự phát triển, Ngân hàng Bưu điện Liên Việt đã xây dựng các chính sách đãi ngộ, chính sách thăng tiến hấp dẫn, các gói đãi ngộ riêng biệt cho từng phân nhóm nhân sự cụ thể để giữ chân các nhân sự có năng lực, phù hợp. Chú trọng hoàn thiện chính sách lương cạnh tranh so với thị trường để thu hút được nhân sự có chất lượng. Cùng với sự phát triển nhanh chóng của mạng lưới, công tác tuyển dụng nhân sự phải được điều chỉnh linh hoạt, phù hợp đi đôi với việc tăng cường chú trọng công tác đào tạo để đảm bảo nguồn nhân sự đầy đủ, chất lượng, đáp ứng được yêu cầu công việc.

- **Phát triển mạng lưới**

Với phương châm cung cấp sản phẩm dịch vụ ngân hàng chất lượng đến mọi người dân kể cả vùng sâu vùng xa, công tác phát triển mạng lưới luôn được chú trọng hàng đầu tại LienVietPostBank.

Cuối năm 2015, đầu năm 2016, Ngân hàng Nhà nước ban hành Thông tư 43/2015/TT-NHNN về tổ chức và hoạt động của phòng giao dịch bưu điện trực thuộc LienVietPostBank tạo hành lang pháp lý để LienVietPostBank là Ngân hàng duy nhất được có Phòng giao dịch Ngân hàng đến tất cả các đơn vị hành chính cấp huyện trên cả nước.

Với Thông tư này, dự kiến trong vòng 3 năm tới, LienVietPostBank sẽ có Phòng giao dịch tại tất cả các quận, huyện trên toàn quốc, đưa sản phẩm dịch vụ ngân hàng chất lượng đến mọi người dân trên mọi miền Tổ quốc.

Đến thời điểm 30/06/2017, LienVietPostBank là ngân hàng thương mại cổ phần tư nhân duy nhất có mạng lưới chi nhánh phủ khắp 63 tỉnh thành trên cả nước, là một trong những ngân hàng có mạng lưới lớn nhất Việt Nam với 200 Chi nhánh và Phòng Giao dịch Ngân hàng, hơn 1.000 Phòng giao dịch bưu điện cùng với quyền khai thác hơn 10.000 điểm giao dịch bưu điện trên toàn quốc.

Hợp tác chặt chẽ với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam, tiếp tục thực hiện chiến lược mở rộng mạng lưới với mục tiêu trong vòng 3 năm nữa, LienVietPostBank sẽ có Chi nhánh và Phòng giao dịch đến tất cả 713 quận, huyện trên toàn quốc đưa sản phẩm dịch vụ Ngân hàng đến với mọi người dân trên mọi miền đất nước. Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, nguồn nhân lực, công nghệ thông tin sẵn sàng đáp ứng các yêu cầu về mở rộng mạng lưới...

II. QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG

1. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

1.1 Danh sách HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát

STT	Tên	Chức vụ	Ghi chú
I. Thành viên Hội đồng Quản trị			
1	Ông Nguyễn Đức Hưởng	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	TV HĐQT không điều hành
2	Ông Phạm Doãn Sơn	Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	TV HĐQT điều hành
3	Ông Nguyễn Đức Cử	Phó Chủ tịch HĐQT	TV HĐQT không điều hành
4	Ông Nguyễn Văn Huynh	Phó Chủ tịch HĐQT	TV HĐQT không điều hành
5	Ông Nguyễn Đình Thắng	Phó Chủ tịch HĐQT	TV HĐQT không điều hành
6	Ông Lê Hồng Phong	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành
7	Bà Chu Thị Lan Hương	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành
8	Ông Huỳnh Ngọc Huy	Thành viên HĐQT	TV HĐQT độc lập
II. Thành viên ban kiểm soát			
1	Ông Trần Thanh Tùng	Trưởng Ban Kiểm soát	
2	Bà Nguyễn Thị Lan Anh	Thành viên không chuyên trách BKS	
3	Ông Phùng Thế Việt	Thành viên chuyên trách BKS	

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



STT	Tên	Chức vụ	Ghi chú
III. Ban Điều hành			
1	Ông Phạm Doãn Sơn	Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	
2	Ông Nguyễn Thu Hoa	Phó Tổng Giám đốc	
3	Bà Nguyễn Thị Gấm	Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng	
4	Bà Nguyễn Thị Bích Lộc	Phó Tổng Giám đốc	
5	Bà Nguyễn Ánh Vân	Phó Tổng Giám đốc	
6	Bà Nguyễn Thị Thanh Sơn	Phó Tổng Giám đốc	
7	Ông Vũ Quốc Khanh	Phó Tổng Giám đốc	
8	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Phó Tổng Giám đốc	
9	Ông Nguyễn Quốc Thành	Phó Tổng Giám đốc	
10	Ông Bùi Thái Hà	Phó Tổng Giám đốc Thường trực	
11	Ông Dương Trọng Chữ	Phó Tổng Giám đốc	
12	Ông Kim Minh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	
13	Ông Nguyễn Ngọc Nam	Phó Tổng Giám đốc	
14	Ông Dương Công Toàn	Phó Tổng Giám đốc	
15	Ông Hồ Nam Tiến	Phó Tổng Giám đốc	
16	Bà Lê Thị Thanh Nga	Phó Tổng Giám đốc	

1.2 Hội đồng quản trị

- Ông Nguyễn Đức Hường - Chủ tịch HĐQT

Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	07/07/1962
Nơi sinh	Phú Thọ
Số Chứng minh nhân dân	012822273
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Số 5 tổ 13 Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Hà Nội
Trình độ chuyên môn	Tiến sĩ Kinh tế

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



NGÂN HÀNG BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

Quá trình công tác

- Từ 1982 đến 1986	Chuyên viên - Ngân hàng Nhà nước Thị xã Kon Tum
- Từ 1986 đến 1987	Trưởng phòng Tổng hợp - Ngân hàng Nhà nước Thị xã Kon Tum
- Từ 1987 đến 1988	Trưởng phòng Tín dụng - Ngân hàng Nhà nước Thị xã Kon Tum
- Từ 1988 đến 1990	Phó Giám đốc - Ngân hàng Nhà nước Thị xã Kon Tum
- Từ 1991 đến 1993	Trưởng phòng Tín dụng - Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Tỉnh Kon Tum
- Từ 1994 đến 1997	Phó Giám đốc - Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Tỉnh Kon Tum
- Từ 1998 đến 2000	Giám đốc - Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Tỉnh Kon Tum
- Từ 2000 đến 2001	Giám đốc - Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Sở Giao dịch I (sau đổi tên thành Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Thăng Long)
- Từ 2001 đến 2007	Giám đốc - Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Thăng Long
- Từ 2008 đến 2010	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc - Ngân hàng TMCP Liên Việt (nay là Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt)
- Từ 2010 đến 2013	Phó Chủ tịch HĐQT - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- Từ 2013 đến 04/2017	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- Từ 04/2016 đến nay	Phó Chủ tịch - Hiệp hội Mắc ca Việt Nam
- Từ 06/2017 đến nay	Chủ tịch HĐQT - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại LienVietPostBank	Chủ tịch HĐQT
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	Phó Chủ tịch thường trực - Hiệp hội Mắc ca Việt Nam
Số cổ phần nắm giữ	32.005.200 cổ phần, chiếm 4,95% vốn điều lệ

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



Số cổ phần đại diện sở hữu	Không
Số cổ phần người liên quan nắm giữ	
- Bà Hoàng Phương Thảo (Vợ)	858.302 cổ phần, chiếm 0,13% vốn điều lệ
- Ông Nguyễn Hoàng Duy (Con trai)	1.412.000 cổ phần, chiếm 0,22% vốn điều lệ
- Ông Đỗ Hồng Sinh (Anh rể)	3.000 cổ phần, chiếm 0,0005% vốn điều lệ
- Bà Nguyễn Thị Hồng (Em dâu)	4.000 cổ phần, chiếm 0,0006% vốn điều lệ
- Ông Nguyễn Khắc Bằng (Em ruột)	128.410 cổ phần, chiếm 0,02% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với LienVietPostBank	Không
Lợi ích liên quan đối với LienVietPostBank	Theo quy định tại Ngân hàng
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích LienVietPostBank	Không
• Ông Phạm Doãn Sơn – Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	01/03/1967
Nơi sinh	Hà Nội
Số Chứng minh nhân dân	011400635
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Số 40 ngõ 106, tổ 12, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
Quá trình công tác	
- 1990 - 1994	Cán bộ - Công ty Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội
- 1994 - 2001	Kiểm toán viên Kiểm toán Doanh nghiệp Nhà nước - Kiểm toán Nhà nước
- 2001 - 2004	Phó trưởng phòng thuộc Kiểm toán Doanh nghiệp Nhà nước - Kiểm toán Nhà nước

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



- 2004 - 2008	Trưởng phòng thuộc Kiểm toán các Tổ chức Tài chính - Ngân hàng - Kiểm toán Nhà nước
- 2008 - 04/2012	Trưởng ban Kiểm soát - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)
- 04/2012 - 01/2016	Tổng Giám đốc - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- 01/2016 - 04/2017	Thành viên HĐQT - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- 04/2017-05/06/2017	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- 05/06/2017 - nay	Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT kiêm Tổng Giám đốc - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại LienVietPostBank	Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ	11.783.755 cổ phần, chiếm 1,82% vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện sở hữu	Không
Số cổ phần người liên quan nắm giữ	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với LienVietPostBank	Không
Lợi ích liên quan đối với LienVietPostBank	Theo quy định tại Ngân hàng
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích LienVietPostBank	Không
• Ông Nguyễn Văn Huynh – Phó Chủ tịch HĐQT	
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	17/07/1953
Nơi sinh	Xã Trung Lập, Huyện Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh
Số Chứng minh nhân dân	020838917
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Số 129 Nguyễn Chí Thanh, Phường 9, Quận 5, TP.

	Hồ Chí Minh
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế; Cử nhân Kế hoạch - Vật giá
Quá trình công tác	
- 1978 - 1988	Giảng viên - Trường Vật giá TW2 (nay là Đại học Tài chính - Marketing)
- 1988 - 1990	Phó Giám đốc - Công ty Rau quả TP.HCM
- 1990 - 1995	Phó Giám đốc - Công ty 3C (máy tính - truyền thông - điều khiển)
- 1995 - 2005	Giám đốc CN TP.HCM - Phó TGĐ - Quyền TGĐ - Ngân hàng TMCP Ngoại Quốc doanh Việt Nam (nay là Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng)
- 2005- nay	Chủ tịch HĐTV - Công ty TNHH H.T.H
- 2008 - nay	Chánh văn phòng KVPN; Thành viên HĐQT - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- 2009 - nay	Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Tập đoàn Liên Việt
- 2010 - nay	Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Thẩm định giá và dịch vụ Tài chính Sài Gòn
- 2013 - nay	Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Chứng khoán Liên Việt
Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại LienVietPostBank	Phó Chủ tịch HĐQT
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	<ul style="list-style-type: none"> - Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Chứng khoán Liên Việt - Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Tập đoàn Liên Việt - Thành viên HĐQT - Công Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Thẩm định giá và dịch vụ Tài chính Sài Gòn - Chủ tịch HĐTV - Công ty TNHH H.T.H
Số cổ phần nắm giữ	4.520.835 cổ phần, chiếm 0,70% vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện sở hữu	Không
Số cổ phần người liên quan nắm giữ	
- Ông Nguyễn Duy Thông	1.754.704 cổ phần, chiếm 0,2716% vốn điều lệ

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



(Con trai)

- Bà Nguyễn Ngọc Uyên (Con dâu) 52.000 cổ phần, chiếm 0,008% vốn điều lệ

Hành vi vi phạm pháp luật

Không

Các khoản nợ với
LienVietPostBank

Không

Lợi ích liên quan đối với
LienVietPostBank

Theo quy định tại Ngân hàng

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích
LienVietPostBank

Không

• Ông Nguyễn Đức Cử - Phó Chủ tịch HĐQT

Giới tính

Nam

Ngày tháng năm sinh

13/09/1957

Nơi sinh

Hà Nội

Số Chứng minh nhân dân

036057000376

Quốc tịch

Việt Nam

Địa chỉ thường trú

Số 39 Phan Chu Trinh, Phường Phan Chu Trinh,
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Trình độ chuyên môn

Cử nhân Ngân hàng

Quá trình công tác

- 1978 - 1982

Giáo viên - Trường Thương mại Cần Thơ - Hậu Giang

- 1982 - 1986

Chuyên viên - Bộ Nội thương

- 1986 - 1992

Chuyên viên - Sở Thương mại Hà Nội

- 1992 - 2017

Giám đốc - Công ty TNHH Khải Hưng

- 2008 - nay

Phó Chủ tịch HĐQT - Ngân hàng TMCP Bưu điện
Liên Việt

- 2012 - nay

Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Tập đoàn Liên
Việt

Chức vụ hiện nay đang nắm giữ
tại LienVietPostBank

Phó Chủ tịch HĐQT

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức
khác

Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Tập đoàn Liên
Việt

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



Số cổ phần nắm giữ	9.484.000 cổ phần, chiếm 1,47% vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện sở hữu	Không
Số cổ phần người liên quan nắm giữ	
- Bà Đỗ Thị Hoa (Vợ)	2.361.152 cổ phần, chiếm 0,3655% vốn điều lệ
- Bà Nguyễn Bảo Ngọc (Con gái)	1.109.903 cổ phần, chiếm 0,1718% vốn điều lệ
- Nguyễn Minh Trang (Con gái)	1.349.480 cổ phần, chiếm 0,2089% vốn điều lệ
- Nguyễn Đức Úng (Anh Trai)	498.150 cổ phần, chiếm 0,0771% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với LienVietPostBank	Không
Lợi ích liên quan đối với LienVietPostBank	Theo quy định tại Ngân hàng
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích LienVietPostBank	Không
• Ông Nguyễn Đình Thắng – Phó Chủ tịch HĐQT	
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	02/11/1957
Nơi sinh	Huyện Vĩnh Lộc - Tỉnh Thanh Hóa
Số Chứng minh nhân dân	024302126
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Số 601/14 lô A, Cách mạng Tháng 8, Phường 15, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Xử lý thông tin kinh tế bằng máy tính điện tử
Quá trình công tác	
- 1979 - 1980	Giảng viên - Đại học Kinh tế Quốc dân
- 1980 - 1981	Hạ sỹ quan - Sư đoàn 354 - Quân khu Thủ đô
- 1981 - 1983	Trợ lý - Phòng Tham mưu - Binh đoàn 600 - QK7
- 1983 -1993	Trưởng phòng - Phòng Tin học - Công ty Máy tính IBM Việt Nam (nay là Công ty Máy tính Việt Nam 2)

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



- 1993 – nay Chủ tịch HĐTV - Công ty TNHH Tin học và Thương mại Hồng Cơ (nay là Công ty TNHH Công nghệ Hồng Cơ)
- 2000 – nay Chủ tịch HĐTV - Công ty TNHH Giải pháp phần mềm Đan Phong
- 2002 – nay Phó Chủ tịch - Hiệp hội Doanh nghiệp phần mềm Việt Nam nhiệm kỳ I, II, III, IV
- 2003 - 2006 Phó Chủ tịch - Hội Tin học Việt Nam nhiệm kỳ V
- 2007 - 2010 UV BCH - Hội Tin học Việt Nam nhiệm kỳ VI
- 2008 – nay Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Công nghệ Viễn thông Việt Nhật (VNCTC)
- 2008 - 4/2017 Thành viên HĐQT - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- 2009 – nay Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Tập đoàn Liên Việt
- 2010 – nay Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Xây dựng Trường Thọ
- 2010 – nay Phó Chủ tịch HĐQT - Hiệp hội Doanh nghiệp phần mềm Việt Nam nhiệm kỳ III
- 2010 – nay Chủ tịch HĐQT – Công ty Cổ phần Xây dựng Trường Thọ
- 2010 – nay Phó Chủ tịch HĐQT – Công ty Cổ phần HTQ Việt Nam
- 2011 – nay Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Kỹ thuật Việt Hưng (nay là Công ty Cổ phần VNJ)
- 2011 – nay Phó Chủ tịch - Hội Tin học Việt Nam, nhiệm kỳ VII, VIII
- 2014 – nay Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Đầu tư và Du lịch Vĩnh Lộc
- 2014 – nay Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Miền Trung
- 2014 – nay Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ Phần Nông nghiệp Xanh 3 Lợi
- 2015 – nay Chủ tịch HĐQT - Trường Đại học Công nghiệp Vinh
- 2016 – nay Chủ tịch HĐQT – Công ty Cổ phần Đầu tư Vùng đất

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



	mới
- 4/2017 - nay	Phó Chủ tịch HĐQT - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại LienVietPostBank	Phó Chủ tịch HĐQT
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	<ul style="list-style-type: none">- Chủ tịch HĐTV - Công ty TNHH Công nghệ Hồng Cơ- Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Công nghệ Viễn thông Việt Nhật (VNCTC)- Chủ tịch HĐTV - Công ty TNHH Giải pháp phần mềm Đan Phong- Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Tập đoàn Liên Việt- Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Xây dựng Trường Thọ- Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần VNJ- Phó Chủ tịch - Hội Tin học Việt Nam- Phó Chủ tịch - Hiệp hội Doanh nghiệp phần mềm Việt Nam- Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Đầu tư và Du lịch Vĩnh Lộc- Phó Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần HTQ Việt Nam- Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Miền Trung- Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ Phần Nông nghiệp Xanh 3 Lợi- Chủ tịch HĐQT - Trường Đại học Công nghệ Vinh- Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Đầu tư Vùng đất mới
Số cổ phần nắm giữ	27.823.560 cổ phần, chiếm 4,31% vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện sở hữu	Không
Số cổ phần người liên quan nắm giữ	
- Bà Nguyễn Thị Hoa (Em)	186.660 cổ phần, chiếm 0,03% vốn điều lệ

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với LienVietPostBank	Không
Lợi ích liên quan đối với LienVietPostBank	Theo quy định tại Ngân hàng
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích LienVietPostBank	Không
• Ông Lê Hồng Phong – Thành viên HĐQT	
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	11/06/1962
Nơi sinh	Hà Nội
Số Chứng minh nhân dân	010396917
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Căn hộ 12 + 13 - Nhà A1 - Ngõ 52 - Phố Quan Nhân - Phường Trung Hòa - Quận Cầu Giấy - Hà Nội
Trình độ chuyên môn	Tiến sĩ Kinh tế
Quá trình công tác	
- 03/1986 - 11/1991	Cán bộ - Ngân hàng NVKI - Hà Nội
- 12/1991 - 03/1996	Phó phòng Tín dụng - Ngân hàng Nông nghiệp Hà Nội
- 04/1996 - 01/1997	Trưởng phòng Thanh toán Quốc tế - Ngân hàng Nông nghiệp Hà Nội
- 02/1997 - 03/2000	Phó Giám đốc - Ngân hàng Nông nghiệp Chi nhánh Láng Hạ
- 04/2000 - 02/2003	Giám đốc - Ngân hàng Nông nghiệp Chi nhánh Láng Hạ
- 03/2003 - 06/2009	Phó Tổng Giám đốc - Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam
- 07/2009 - 01/2010	Phó Tổng Giám đốc - Ngân hàng TMCP Liên Việt
- 02/2010 - 03/2012	Tổng Giám đốc - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- 03/2012 - nay	Thành viên HĐQT - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại LienVietPostBank	Thành viên HĐQT - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ	51.000 cổ phần, chiếm 0,0079 % vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện sở hữu	Không
Số cổ phần người liên quan nắm giữ	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với LienVietPostBank	Không
Lợi ích liên quan đối với LienVietPostBank	Theo quy định tại Ngân hàng
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích LienVietPostBank	Không
• Bà Chu Thị Lan Hương – Thành viên HĐQT	
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	11/01/1970
Nơi sinh	Hà Nội
Số Chứng minh nhân dân	011420155
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Số 19/ Tô 102 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, TP Hà Nội
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh; Cử nhân Cao cấp Lý luận Chính trị và Hành chính Nhà nước; Cử nhân tiếng Anh
Quá trình công tác	
- 05/1993 - 11/2001	Chuyên viên Quản lý dịch vụ tài chính bưu chính - Ban Bưu chính - PHBC - Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam
- 12/2001 - 12/2007	Tổ trưởng - Tổ nghiệp vụ 2, Ban Bưu chính - PHBC Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam
- 01/2008 - 06/2012	Phó Trưởng ban - Ban Dịch vụ Tài chính Bưu chính, Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



- 07/2012 - 04/2015	Trưởng ban - Ban Dịch vụ Tài chính Bưu chính, Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam
- 04/2015 - Nay	Phó Tổng Giám đốc - Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam
- 01/2016 - Nay	Thành viên HĐQT - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại LienVietPostBank	Thành viên HĐQT
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	Phó Tổng Giám đốc - Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam
Số cổ phần nắm giữ	Không
Số cổ phần đại diện sở hữu	
- Đại diện quản lý phần vốn góp của Tổng Công ty Bưu Điện Việt Nam	30.000.000 cổ phần, chiếm 4,64% vốn điều lệ
Số cổ phần người liên quan nắm giữ	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với LienVietPostBank	Không
Lợi ích liên quan đối với LienVietPostBank	Theo quy định tại Ngân hàng
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích LienVietPostBank	Không
• Ông Huỳnh Ngọc Huy – Thành viên HĐQT độc lập	
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	10/04/1966
Nơi sinh	Quảng Ngãi
Số Chứng minh nhân dân	024875690
Quốc tịch	Việt Nam/Canada
Địa chỉ thường trú	521/96A Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.26, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Vi tính; Kỹ sư Máy tàu biển
Quá trình công tác	

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



- 1989 - 1994	Kỹ sư - Công ty Seaprodex TP. Hồ Chí Minh
- 1998 - 2001	Tập trình viên - Làm việc cho hãng Nortel, Ottawa, Canada
- 2002 - 2005	Quản lý - Làm việc cho hãng Logical Software, Ottawa, Canada
- 2006 - 2007	Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Công nghệ viễn thông Sài Gòn
- 2006 - 2008	Thành viên HĐQT - Ngân hàng TMCP Miền Tây
- 2008 - 2010	Tổng Giám đốc - Khu CN Đại Đồng - Hoành Sơn (Bắc Ninh)
- 10/2010 - 5/2014	Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Chứng khoán Liên Việt
- 2010 - 2015	Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Tập đoàn Liên Việt
- 2015 - nay	Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Tập đoàn Liên Việt
- 06/2016 - nay	Thành viên độc lập HĐQT - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại LienVietPostBank	Thành viên độc lập HĐQT
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Tập đoàn Liên Việt
Số cổ phần nắm giữ	Không
Số cổ phần đại diện sở hữu	Không
Số cổ phần người liên quan nắm giữ	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với LienVietPostBank	Không
Lợi ích liên quan đối với LienVietPostBank	Theo quy định tại Ngân hàng
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích LienVietPostBank	Không

1.3 Ban Kiểm soát

- Ông Trần Thanh Tùng – Trưởng Ban Kiểm soát

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	09/06/1967
Nơi sinh	Nam Định
Số Chứng minh nhân dân	013250639
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Số nhà 51/262B Nguyễn Trãi, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội.
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Tài chính Ngân hàng; Cử nhân Kế toán Ngân hàng
Quá trình công tác	
- 1990 - 1991	Làm việc tự do tại xã Phong Niên, huyện Bảo Thắng, Lào Cai
- 1992 - 2005	Kế toán viên/ Tổng hợp - Kho bạc Nhà nước Tỉnh Lào Cai
- 2005 - 2007	Kế toán/ Phụ trách kế toán - Ngân hàng TMCP Phương Nam - Chi nhánh Cầu Giấy, Chi nhánh Hà Nội, Chi nhánh Long Biên
- 2008 - 2017	Thành viên Ban Kiểm soát - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- 04/2017- nay	Trưởng Ban Kiểm soát - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại LienVietPostBank	Trưởng Ban Kiểm soát - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ	44.904 cổ phần, chiếm 0,007% vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện sở hữu	Không
Số cổ phần người liên quan nắm giữ	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với LienVietPostBank	Không
Lợi ích liên quan đối với LienVietPostBank	Theo quy định tại Ngân hàng

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích LienVietPostBank	Không
• Phùng Thế Việt – Thành viên Ban Kiểm soát	
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	22/03/1989
Nơi sinh	Hà Nội
Số Chứng minh nhân dân	012592765
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	128C Đại La, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Tài chính Ngân hàng
Quá trình công tác	
- 11/2013 - 03/2017	Chuyên viên Tín dụng - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - CN Thăng Long
- 03/2017 - nay	Thành viên Ban Kiểm soát - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại LienVietPostBank	Thành viên Ban Kiểm soát - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ	Không
Số cổ phần đại diện sở hữu	Không
Số cổ phần người liên quan nắm giữ	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với LienVietPostBank	Không
Lợi ích liên quan đối với LienVietPostBank	Theo quy định tại Ngân hàng
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích LienVietPostBank	Không
• Nguyễn Thị Lan Anh – Thành viên Ban Kiểm soát	
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	17/04/1958

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



NGÂN HÀNG BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

Nơi sinh	Hà Nội
Số Chứng minh nhân dân	011820211
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Tổ 11, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Kinh tế
Quá trình công tác	
- 1975 - 1979	Sinh viên - Đại học Sư phạm Hà Nội
- 1979 - 1981	Giáo viên toán - Trường Văn hóa, Bộ Nội thương
- 1981 - 1985	Sinh viên - Đại học Thương mại
- 1986 - 1987	Nhân viên kế toán - Vụ Kế hoạch tài vụ - Tổng cục Hải Quan
- 1987 - 1991	Nhân viên kế toán - Hải quan Bưu điện - Cục Hải quan TP Hà Nội - Tổng cục Hải Quan
- 1992 - 1996	Nhân viên kế toán - Hải quan CK sân bay Gia Lâm - Cục Hải quan TP Hà Nội - Tổng cục Hải quan
- 1996 - 1998	Phó Đội trưởng đội Thuế - Phòng Giám sát quản lý II - Cục Hải quan TP Hà Nội - Tổng cục Hải quan
- 1/1998 - 10/1998	Đội trưởng đội Kế toán thuế - Phòng Kiểm tra thu thuế - Cục Hải quan TP Hà Nội - Tổng cục Hải quan
- 1998 - 2002	Đội trưởng đội tổng hợp kế toán thuế - Chi cục Hải quan Quản lý hàng đầu tư gia công - Cục Hải quan TP Hà Nội
- 2002 - 2007	Phó Chi cục trưởng - Chi cục Hải quan Quản lý hàng đầu tư gia công - Cục Hải quan TP Hà Nội
- 2007 - 3/2013	Chi cục trưởng - Chi cục Hải quan Quản lý hàng đầu tư gia công - Cục Hải quan TP Hà Nội
- 03/2013 - Nay	Thành viên Ban Kiểm soát - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Số cổ phần nắm giữ	Không
Số cổ phần đại diện sở hữu	Không
Số cổ phần người liên quan nắm giữ	
- Dương Thùy Dung (Con)	31.000 cổ phần, chiếm 0,0048% vốn điều lệ

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



- Nguyễn Thị Yên Phương (Chị)	7.992 cổ phần, chiếm 0,0012% vốn điều lệ
- Phạm Văn Chín (Anh rể)	10.000 cổ phần, chiếm 0,0015% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với LienVietPostBank	Không
Lợi ích liên quan đối với LienVietPostBank	Theo quy định tại Ngân hàng
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích LienVietPostBank	Không

1.4 Ban điều hành

- Ông Phạm Doãn Sơn – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc: Sơ yếu lý lịch như trên
- Bà Nguyễn Thu Hoa – Phó Tổng Giám đốc

Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	04/08/1976
Nơi sinh	Hà Nội
Số Chứng minh nhân dân	011726306
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Phòng 108 - C2 tập thể Vĩnh Hồ, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, TP Hà Nội
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Tài chính Ứng dụng
Quá trình công tác	
- 2002-2006	Phó Phòng Tín dụng, Trưởng phòng Thẩm định - Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - CN Thăng Long
- 2006-2007	Phó Giám đốc phụ trách kinh doanh - Ngân hàng TMCP An Bình - CN Hà Nội
- 06/2007-03/2008	Thành viên ban trù bị thành lập Ngân hàng - Ngân hàng TMCP Liên Việt
- 04/2008-02/2009	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc CN Hà Nội Ngân hàng TMCP Liên Việt
- 03/2009-Nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Khách hàng Chiến lược - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại LienVietPostBank	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Khách hàng Chiến lược - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ	Không
Số cổ phần đại diện sở hữu	Không
Số cổ phần người liên quan nắm giữ	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với LienVietPostBank	Không
Lợi ích liên quan đối với LienVietPostBank	Theo quy định tại Ngân hàng
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích LienVietPostBank	Không
• Bà Nguyễn Thị Gấm – Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng	
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	22/02/1970
Nơi sinh	Nam Định
Số Chứng minh nhân dân	011795612
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Số 5, ngách 132/36, ngõ 132, phố Cầu Giấy, phường Quang Hoa, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Tài chính Kiểm soát
Quá trình công tác	
- 1993-1995	Kế toán viên - Ngân hàng Thương mại Chinfon - CN Hà Nội
- 1995-2000	Kế toán trưởng - Ngân hàng Thương mại Chinfon - CN Hà Nội
- 2001-2003	Kế toán trưởng - Ngân hàng Thương mại Chinfon Việt Nam
- 2003-2007	Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Hành chính Nhân sự - Ngân hàng Thương mại Chinfon - CN Hà Nội

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



- | | | |
|---|-----------------|--|
| - | 2008-02/2010 | Kế toán trưởng - Ngân hàng TMCP Liên Việt |
| - | 02/2010-07/2011 | Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Khối Tài chính kiêm Kế toán trưởng - Ngân hàng TMCP Liên Việt |
| - | 07/2011-Nay | Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Tài chính, Kế toán trưởng - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt |

Chức vụ hiện nay đang nắm giữ
tại LienVietPostBank

Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Tài chính,
Kế toán trưởng

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức
khác

Không

Số cổ

Không

Đã có

Đã có

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



Quá trình công tác

- 1996 - 2007	Thư ký HĐQT/Phó và Chánh Văn phòng Hội sở/Trưởng phòng Nhân sự và Đào tạo Hội sở - VPBank
- 06/2007 - 03/2008	Thành viên Ban trù bị thành lập Ngân hàng - Ngân hàng TMCP Liên Việt
- 04/2008 - 01/2010	Giám đốc Chi nhánh Đông Đô - Ngân hàng TMCP Liên Việt
- 02/2010 - 08/2011	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Phát triển doanh nghiệp - Ngân hàng TMCP Liên Việt
- 09/2011 - Nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Quản lý và Phát triển doanh nghiệp - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại LienVietPostBank

Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Quản lý và Phát triển doanh nghiệp - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác

Không

Số cổ phần nắm giữ

Không

Số cổ phần đại diện sở hữu

Không

Số cổ phần người liên quan nắm giữ

- Nguyễn Thanh Bình (Em)

2.000 cổ phần, chiếm 0,0003% vốn điều lệ

Hành vi vi phạm pháp luật

Không

Các khoản nợ với LienVietPostBank

Không

Lợi ích liên quan đối với LienVietPostBank

Theo quy định tại Ngân hàng

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích LienVietPostBank

Không

• Bà Nguyễn Ánh Vân – Phó Tổng Giám đốc

Giới tính

Nữ

Ngày tháng năm sinh

01/07/1972

Nơi sinh

Hà Nội

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



Số Chứng minh nhân dân	011743296
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Biệt thự số 1 H1 Đô thị mới Yên Hòa, P. Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng
Quá trình công tác	
- 1995 - 2008	Trưởng phòng Nguồn vốn, Trưởng phòng Kiểm soát Tín dụng - Ngân hàng TM Chinfon - Chi nhánh Hà Nội
- 03/2008 - 05/2009	Trưởng phòng Nguồn vốn - Ngân hàng TMCP Liên Việt
- 05/2009 - 07/2009	Phó Giám đốc Khối Nguồn vốn kiêm Trưởng phòng Nguồn vốn - Ngân hàng TMCP Liên Việt
- 09/2009 - 02/2010	Giám đốc Khối Nguồn vốn kiêm Trưởng phòng Nguồn vốn - Ngân hàng TMCP Liên Việt
- 02/2010 - 05/2010	Giám đốc Khối Nguồn vốn kiêm Trưởng phòng Quản lý vốn - Ngân hàng TMCP Liên Việt
- 05/2010 - Nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Nguồn vốn - Ngân hàng TMCP Liên Việt
Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại LienVietPostBank	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Nguồn vốn
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ	20.400 cổ phần, chiếm 0,0032% vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện sở hữu	Không
Số cổ phần người liên quan nắm giữ	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với LienVietPostBank	Không
Lợi ích liên quan đối với LienVietPostBank	Theo quy định tại Ngân hàng
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích LienVietPostBank	Không

8-C.C.T.C.P
HÀ NỘI
HÀ NỘI

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



• **Bà Nguyễn Thị Thanh Sơn – Phó Tổng Giám đốc**

Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	18/08/1979
Nơi sinh	Hà Nội
Số Chứng minh nhân dân	111443429
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Nam An, Cam Thượng, Ba Vì, TP Hà Nội
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
Quá trình công tác	
- 02/2002-02/2003	Nhân viên phòng Kế hoạch kinh doanh - Sumimoto Bakelite Vietnam
- 03/2003-08/2003	Chuyên viên bộ phận Kinh doanh Quản lý bán hàng - Văn phòng đại diện tập đoàn Tsusho - Toyota
- 04/2004-05/2005	Nghiên cứu thị trường (độc lập) - Công ty Sodexho Europe
- 06/2005-04/2008	Làm nghề tự do (trợ giảng kiêm phiên dịch, biên dịch các khóa học về Tài chính - Ngân hàng cho các dự án đào tạo của AGRIBANK, BIDV; Tư vấn đầu tư cho các nhà đầu tư nước ngoài; Tự kinh doanh)
- 05/2008-12/2009	Trợ lý Tổng Giám đốc đặc trách mảng Đầu tư - Ngân hàng TMCP Liên Việt
- 01/2010-03/2011	Giám đốc Khối Quan hệ và Kinh doanh Quốc tế - Ngân hàng TMCP Liên Việt
- 04/2011-07/2011	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Quan hệ và Kinh doanh Quốc tế - Ngân hàng TMCP Liên Việt
- 07/2011-Nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Nghiên cứu chiến lược và Quan hệ Kinh doanh Quốc tế - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại LienVietPostBank	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Nghiên cứu chiến lược và Quan hệ Kinh doanh Quốc tế
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ	35.814 cổ phần, chiếm 0,0055 % vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện sở hữu	Không

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



NGÂN HÀNG BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

Số cổ phần người liên quan nắm giữ	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với LienVietPostBank	Không
Lợi ích liên quan đối với LienVietPostBank	Theo quy định tại Ngân hàng
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích LienVietPostBank	Không
• Ông Vũ Quốc Khanh – Phó Tổng Giám đốc	
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	07/01/1981
Nơi sinh	Hà Nội
Số Chứng minh nhân dân	012094182
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Số 69, ngõ 108 Ngọc Hà, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đinh, TP Hà Nội
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	
- 2002 - 2004	Cán bộ Tín dụng - Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Chi nhánh Thăng Long
- 2004 - 2006	Cán bộ Thẩm định - Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Chi nhánh Thăng Long
- 2006 - 2008	Phó trưởng phòng phụ trách Thẩm định - Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Chi nhánh Thăng Long
- 04/2008 - 08/2009	Phó Trưởng phòng/Trưởng phòng Tái thẩm định - Khối Quản lý Rủi ro - Ngân hàng TMCP Liên Việt
- 09/2009 - 02/2010	Phó Giám đốc Khối Quản lý Rủi ro - Ngân hàng TMCP Liên Việt
- 02/2010 - 07/2010	Phó Giám đốc Khối Thẩm định - Ngân hàng TMCP Liên Việt
- 07/2010 - 09/2011	Giám đốc Khối Thẩm định - Ngân hàng TMCP Liên Việt

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



- 09/2011 - 11/2012	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Thẩm định - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.
- 11/2012 - 01/2014	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Sản phẩm - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- 02/2014 - Nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Ngân hàng Bưu điện - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại LienVietPostBank	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Ngân hàng Bưu điện - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ	7.104 cổ phần, chiếm 0,001% vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện sở hữu	Không
Số cổ phần người liên quan nắm giữ	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với LienVietPostBank	Không
Lợi ích liên quan đối với LienVietPostBank	Theo quy định tại Ngân hàng
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích LienVietPostBank	Không
• Ông Nguyễn Thanh Tùng – Phó Tổng Giám đốc	
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	03/03/1973
Nơi sinh	An Giang
Số Chứng minh nhân dân	350985503
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Số 16 Lê Văn Nhụng, P. Mỹ Bình, TP Long Xuyên, An Giang
Trình độ chuyên môn	Cử nhân chuyên ngành Tín dụng - Ngân hàng
Quá trình công tác	
- 15/11/1993 - 31/11/2003	Cán bộ tín dụng - Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh An Giang

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



- 01/12/2003 - 22/05/2005	Phó phòng tín dụng - Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh An Giang
- 01/06/2005 - 15/08/2006	Trưởng phòng tín dụng - Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh An Giang
- 15/08/2006 - 01/11/2007	Giám đốc - Ngân hàng TMCP Quốc tế Chi nhánh An Giang
- 25/02/2008 - 20/03/2008	Phó Giám đốc - Ngân hàng TMCP Á Châu Chi nhánh An Giang
- 21/03/2008 - 15/10/2009	Giám đốc - Ngân hàng TMCP Á Châu Chi nhánh Đồng Tháp
- 01/11/2009 - 07/10/2013	Giám đốc - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh An Giang
- 08/10/2013 - 01/12/2013	Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ phụ trách điều hành Chi nhánh An Giang - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- 02/12/2013 - 28/2/2014	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ; Phó Bí thư Đảng ủy Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- 02/12/2013 - 11/03/2014	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ; Phó Bí thư Đảng ủy Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- 03/2014 - 7/5/2015	Phó Tổng Giám đốc phụ trách KV Tây Nam Bộ; Phó Bí thư Đảng ủy Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- 8/5/2015 đến nay	Phó Tổng Giám đốc phụ trách KV Tây Nam Bộ kiêm Trưởng Văn phòng Đại diện Khu vực tây Nam Bộ; Phó Bí thư Đảng ủy Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại LienVietPostBank	Phó Tổng Giám đốc phụ trách KV Tây Nam Bộ kiêm Trưởng Văn phòng Đại diện Khu vực tây Nam Bộ; Phó Bí thư Đảng ủy Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ	69.332 cổ phần, chiếm 0,0107% vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện sở hữu	Không
Số cổ phần người liên quan nắm	Không

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



giữ	
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với LienVietPostBank	Không
Lợi ích liên quan đối với LienVietPostBank	Theo quy định tại Ngân hàng
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích LienVietPostBank	Không
• Ông Nguyễn Quốc Thành – Phó Tổng Giám đốc	
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	10/08/1983
Nơi sinh	Hưng Yên
Số Chứng minh nhân dân	013533671
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Tây Mỗ, P. Nam Từ Liêm, Từ Liêm, Hà Nội
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ chuyên ngành Công nghệ thông tin
Quá trình công tác	
- 10/2011 - 03/2012	Phó Giám đốc kinh doanh - Tổng Công ty Viễn thông Quân đội Viettel - Chi nhánh Cần Thơ
- 03/2012 - 07/2013	Học viên - Tổng Công ty Viễn thông Quân đội Viettel - Trung tâm đào tạo
- 08/2013 - 12/2013	Trưởng phòng Nghiên cứu thị trường - Tổng Công ty Viễn thông Viettel
- 01/2014 - 04/2014	Phó Giám đốc Khối Di động/TP 3G - Tổng Công ty Viễn thông Viettel
- 05/2014 - Nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Công nghệ thông tin - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại LienVietPostBank	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Công nghệ thông tin - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ	Không
Số cổ phần đại diện sở hữu	Không

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



Số cổ phần người liên quan nắm giữ	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với LienVietPostBank	Không
Lợi ích liên quan đồi với LienVietPostBank	Theo quy định tại Ngân hàng
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích LienVietPostBank	Không
• Ông Bùi Thái Hà – Phó Tổng Giám đốc	
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	29/04/1976
Nơi sinh	Hà Nội
Số Chứng minh nhân dân	001076002576
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Số 17, ngõ 45 Phố Phan Đình Phùng, Phường Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	
- 01/1994 - 01/2007	Phó Giám đốc - Công ty TNHH TM & KT ALPHA
- 01/2007 - 01/2009	Cán bộ kinh doanh - Ngân hàng TMCP Phương Nam - Chi nhánh Hà Nội
- 01/2009 - 11/2012	Trưởng Phòng kinh doanh - Ngân hàng TMCP Phương Nam - Chi nhánh Thanh Xuân
- 02/11/2011 - 14/05/2013	Phó Giám đốc PGD Thanh Nhàn - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- 15/05/2013 - 31/05/2013	Phó Giám đốc CN Thăng Long - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- 01/06/2013 - 04/06/2014	Giám đốc CN Thăng Long - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- 05/06/2014 - 10/06/2014	Giám đốc Khối Pháp chế, Quản lý rủi ro và Phòng chống rửa tiền - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- 11/06/2014 - Nay	Phó Tổng Giám đốc thường trực kiêm Giám đốc Khối

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại LienVietPostBank	Pháp chế và Quản lý Rủi ro - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	Phó Tổng Giám đốc thường trực kiêm Giám đốc Khối Pháp chế và Quản lý Rủi ro
Số cổ phần nắm giữ	Không
Số cổ phần đại diện sở hữu	Không
Số cổ phần người liên quan nắm giữ	
- Phạm Thị Thanh Thủy (Vợ)	1.212.865 cổ phần, chiếm 0,1878% vốn điều lệ
- Bùi Thái Bình(Em)	73.000 cổ phần, chiếm 0,0113% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với LienVietPostBank	Không
Lợi ích liên quan đối với LienVietPostBank	Theo quy định tại Ngân hàng
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích LienVietPostBank	Không
• Dương Trọng Chữ - Phó Tổng Giám đốc	
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	02/06/1983
Nơi sinh	Hưng Yên
Số Chứng minh nhân dân	145116644
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	
- 2006 - 2014	Chuyên viên - Tổng Công ty Viễn thông Viettel
- 2014 - Nay	Phó Tổng Giám đốc - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại LienVietPostBank	Phó Tổng Giám đốc - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ	Không
Số cổ phần đại diện sở hữu	Không
Số cổ phần người liên quan nắm giữ	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với LienVietPostBank	Không
Lợi ích liên quan đối với LienVietPostBank	Theo quy định tại Ngân hàng
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích LienVietPostBank	Không

• Ông Kim Minh Tuấn – Phó Tổng Giám đốc

Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	19/09/1975
Nơi sinh	Hà Nội
Số Chứng minh nhân dân	001075001863
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Tổ 17 Phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng
Quá trình công tác	
- 10/1997 - 03/1999	Nhân viên Kế toán - Công ty LD HAIHA - KAMEDA
- 04/1999 - 10/2001	Kế toán tổng hợp - Trung tâm Hỗ trợ phát triển các Doanh nghiệp ngoài quốc doanh, Liên minh HTX Việt Nam
- 11/2001 - 01/2002	Trưởng phòng HC-TH, phụ trách Kế toán - Trung tâm Hỗ trợ phát triển các Doanh nghiệp ngoài quốc doanh, Liên minh HTX Việt Nam
- 02/2002 - 05/2004	Trưởng phòng HC-TH, phụ trách Kế toán - Trung tâm Hỗ trợ phát triển các Doanh nghiệp ngoài quốc doanh, Liên minh HTX Việt Nam
- 06/2004 - 05/2005	Phó chánh văn phòng phụ trách Kế toán - Trung tâm KHCN&MT, Liên minh HTX Việt Nam

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



- 06/2005 - 08/2007	Phụ trách Kế toán tổng hợp - Trung tâm Tiếp thị - Triển lãm Nông nghiệp & PTNT, Bộ NN&PTNT
- 09/2007 - 02/2008	Thành viên - Ban trù bị thành lập Ngân hàng TMCP Liên Việt
- 01/03/2008- 05/01/2010	Phó trưởng phòng Nhân sự - Ngân hàng TMCP Liên Việt
- 06/01/2010 - 25/05/2010	Phó trưởng phòng Tài chính - Ngân hàng TMCP Liên Việt
- 26/05/2010 - 30/09/2012	Phó Giám đốc Khối Tài chính kiêm Trưởng phòng Thống kê và Quản lý Tài sản Nợ - Có - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- 01/10/2012 - 30/09/2014	Giám đốc PGD Hà Đông - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- 01/10/2014 đến nay	Phó Tổng Giám đốc Kiêm Giám đốc Khối Nhân sự - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại LienVietPostBank	Phó Tổng Giám đốc Kiêm Giám đốc Khối Nhân sự - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ	Không
Số cổ phần đại diện sở hữu	Không
Số cổ phần người liên quan nắm giữ	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với LienVietPostBank	Không
Lợi ích liên quan đối với LienVietPostBank	Theo quy định tại Ngân hàng
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích LienVietPostBank	Không
• Ông Nguyễn Ngọc Nam – Phó Tổng Giám đốc	
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	11/10/1966
Nơi sinh	Hải Phòng

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



NGÂN HÀNG BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

Số Chứng minh nhân dân	200997931
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	03 Bùi Xuân Phái, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Ngân hàng
Quá trình công tác	
- 02/1985 - 05/1988	Nhân viên phòng PX15 - Công an tỉnh Quảng Nam, Đà Nẵng
- 05/1988 - 12/1990	Nhân viên Phòng Thanh tra bảo vệ - Cục Dữ trữ Quốc gia - Chi cục Dự trữ Đà Nẵng
- 01/1991 - 07/1995	Thư ký tòa án, cán bộ thi hành án, Kế toán - TAND TP Đà Nẵng, tỉnh Quảng Nam
- 07/1995 - 04/1997	Thẩm phán - TAND TP Đà Nẵng, tỉnh Quảng Nam
- 04/1997 - 12/1998	Thẩm phán - TAND Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng
- 01/1999 - 06/1999	Nhân viên Phòng nghiệp vụ kinh doanh - Tổng hợp - Sở giao dịch III, Ngân hàng NH&PTNTVN tại Đà Nẵng
- 07/1999 - 04/2000	Phó phòng - Phòng nghiệp vụ kinh doanh - Tổng hợp - Sở giao dịch III, Ngân hàng NH&PTNTVN tại Đà Nẵng
- 04/2000 - 12/2001	Phó phòng Tín dụng Hỗn sản xuất - Sở giao dịch III, Ngân hàng NH&PTNTVN tại Đà Nẵng
- 12/2001 - 09/2002	Phó Phòng tín dụng dân doanh - Ngân hàng NH&PTNTVN tại Đà Nẵng
- 09/2002 - 08/2007	Trưởng phòng Phát triển dịch vụ và chăm sóc khách hàng - Ngân hàng NH&PTNTVN tại Đà Nẵng
- 09/2007 - 05/2009	Giám đốc điều hành - NH TMCP Quốc tế VIB Chi nhánh Đà Nẵng
- 06/2009 - 12/2009	Phó Giám đốc phục trách kinh doanh - NH TMCP Liên Việt - CN Dung Quất
- 12/2009 - 03/2010	Phó Giám đốc phụ trách chi nhánh Đà Nẵng - Ngân hàng Liên Việt
- 03/2010 - 11/2014	Giám đốc - NH Phát triển nhà TP HCM (HDBank) CN Đà Nẵng

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



- 11/2014 - 06/2016	Phó Tổng Giám đốc phụ trách khu vực miền Trung kiêm Giám đốc CN Đà Nẵng - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- 7/2016 - Nay	Phó Tổng Giám đốc phụ trách khu vực miền Trung - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại LienVietPostBank	Phó Tổng Giám đốc phụ trách khu vực miền Trung - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ	3.438 cổ phần, chiếm 0,0005% vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện sở hữu	Không
Số cổ phần người liên quan nắm giữ	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với LienVietPostBank	Không
Lợi ích liên quan đối với LienVietPostBank	Theo quy định tại Ngân hàng
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích LienVietPostBank	Không
• Ông Dương Công Toàn – Phó Tổng Giám đốc	
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	10/07/1979
Nơi sinh	Bắc Ninh
Số Chứng minh nhân dân	025322311
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	54 Đường số 10, Cư xá Đài Rada Phú Lâm, Phường 13, Quận 6, TP HCM
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	
- 2005 - 2008	Trợ lý Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Him Lam
- 04/2008 - 06/2009	Phó chánh Văn phòng - Ngân hàng TMCP Liên Việt
- 06/2009	Phó Giám đốc phụ trách kinh doanh - Ngân hàng

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



-	28/07/2011 - 31/03/2012	TMCP Liên Việt Chi nhánh Chợ Lớn Phó Giám đốc phụ trách kinh doanh - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt Chi nhánh Chợ Lớn
-	01/04/2012 - 31/12/2013	Phó Giám đốc Chi nhánh Chợ Lớn kiêm Giám đốc PGD An Đông - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt Chi nhánh Chợ Lớn - PGD An Đông
-	01/2014 - 01/2015	Giám đốc Chi nhánh Chợ Lớn - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
-	01/2015 - Nay	Phó Tổng Giám đốc phụ trách KV Đông Nam Bộ - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại LienVietPostBank		Phó Tổng Giám đốc phụ trách KV Đông Nam Bộ - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác		Không
Số cổ phần nắm giữ		324.004 cổ phần, chiếm 0,0502 % vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện sở hữu		
Số cổ phần người liên quan nắm giữ		
- Dương Công Đoàn (Anh)		8.010.424 cổ phiếu, chiếm 1,24 % vốn điều lệ
- Dương Thị Phương (Chị)		31.500 cổ phiếu, chiếm 0,0049 % vốn điều lệ
- Bùi Thị Thanh Huyền(Chị dâu)		422.510 cổ phiếu, chiếm 0,0654 % vốn điều lệ
- Nguyễn Thị Nguyệt (Em dâu)		42.487 cổ phiếu, chiếm 0,0066 % vốn điều lệ
- Dương Công Thắng (Em ruột)		40.475 cổ phiếu, chiếm 0,0063 % vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật		Không
Các khoản nợ với LienVietPostBank		Không
Lợi ích liên quan đối với LienVietPostBank		Theo quy định tại Ngân hàng
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích LienVietPostBank		Không
• Ông Hồ Nam Tiến – Phó Tổng Giám đốc		
Giới tính		Nam
Ngày tháng năm sinh		15/07/1971

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



NGÂN HÀNG BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

Nơi sinh	Hải Phòng
Số Chứng minh nhân dân	012461794
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Phòng 12A11 Tầng 12 - Tòa nhà 187 Tây sơn - Phường Quang Trung - Quận Đống Đa- Hà Nội
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
Quá trình công tác	
- 02/1993 - 05/1993	Cán bộ thanh toán quốc tế - Ngân hàng TMCP Hàng Hải tại Hải Phòng
- 06/1993 - 09/1995	Cán bộ Phòng Tín dụng đầu tư – Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
- 10/1995 – 11/1996	Phó Phòng Tín dụng đầu tư - Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
- 12/1996 - 08/1999	Cán bộ Phòng Tín dụng đầu tư - Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
- 09/1999 - 06/2001	Phó phòng pháp chế - Thu hồi nợ - Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
- 01/2002 - 03/2005	Phó phòng Tín dụng, Phó Giám đốc, Giám đốc Chi nhánh Cầu Giấy - Ngân hàng TMCP Quốc tế
- 04/2005 - 07/2005	Tổng giám đốc - Ngân hàng TMCP Nông thôn Hải Hưng
- 08/2005 - 09/2007	Giám đốc Chi nhánh Thăng Long - Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
- 10/2007 - 03/2009	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Thăng Long - Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
- 04/2009 - 10/2009	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối Ngân hàng cá nhân - Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
- 11/2009 - 07/2010	Giám đốc Khối Ngân hàng Cá nhân, Trung tâm dịch vụ kiều hối Western Union, Trung tâm thẻ - Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
- 08/2010 - Nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Thẩm định, Giám đốc CN Thăng Long, GĐ Khối kiểm toán nội bộ - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại LienVietPostBank	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Thẩm định

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ	Không
Số cổ phần đại diện sở hữu	Không
Số cổ phần người liên quan nắm giữ	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với LienVietPostBank	Không
Lợi ích liên quan đối với LienVietPostBank	Theo quy định tại Ngân hàng
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích LienVietPostBank	Không
• Bà Lê Thị Thanh Nga – Phó Tổng Giám đốc	
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	12/02/1980
Nơi sinh	Hải Phòng
Số Chứng minh nhân dân	012757732
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Tập thể số 52A phố Đoàn Thị Điểm, Phường Quốc Tử Gián, Đống Đa, Hà Nội
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	
- 10/2001 - 05/2003	Nhân viên - Công ty Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm Toán
- 06/2003 - 12/2004	Chuyên viên - Công ty Tài chính Công nghiệp Tàu Thủy
- 01/2005 - 05/2006	Phó Phòng kinh doanh - Công ty Tài chính Công nghiệp Tàu Thủy
- 06/2006 - 04/2008	Trưởng phòng kế toán - Công ty TNHH Panasonic Electronic Devices Việt Nam
- 05/2008 - 08/2010	Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ - Ngân hàng TMCP Liên Việt

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**



NGÂN HÀNG BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

- 09/2010 - 06/2011	Giám đốc Khối Kiểm toán nội bộ - Ngân hàng TMCP Liên Việt
- 07/2011 - 04/2012	Giám đốc Khối Kiểm toán nội bộ - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- 05/2012 - 01/2016	Trưởng Ban kiểm soát - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- 01/2016 - Nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Sản phẩm - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại LienVietPostBank	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Sản phẩm
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ	141.874 cổ phần, chiếm 0,022 % vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện sở hữu	Không
Số cổ phần người liên quan nắm giữ	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với LienVietPostBank	Không
Lợi ích liên quan đối với LienVietPostBank	Theo quy định tại Ngân hàng
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích LienVietPostBank	Không

2. Kế hoạch tăng cường quản trị Ngân hàng

LienVietPostBank đã và đang áp dụng quy trình quản trị chuyên nghiệp theo các chuẩn mực quốc tế và vận dụng linh hoạt vào thực tế với những đặc thù của hệ thống chính sách pháp luật và những đặc thù về kinh tế, văn hóa, xã hội Việt Nam. Quản trị doanh nghiệp vững mạnh tại LienVietPostBank được xây dựng một cách nhất quán, hướng theo chuẩn mực quốc tế với sự tách bạch rõ ràng giữa các chức năng quản trị, kiểm soát và điều hành, dựa trên tính trách nhiệm và tính minh bạch cao của cả tập thể HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Điều hành. LienVietPostBank xây dựng và luôn duy trì một môi trường làm việc dân chủ, một cấu trúc quản trị doanh nghiệp tiên tiến và đảm bảo phù hợp với điều kiện hoạt động của thị trường Việt Nam. Đội ngũ nhân sự quản trị, điều hành, kiểm soát được tăng cường cả về lượng và chất, bao gồm các thành viên thông thường và thành viên độc lập của HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban điều hành là những người có nhiều năm kinh nghiệm quản lý điều hành các tổ chức tài chính, ngân hàng, doanh nghiệp trong nước, nước ngoài và những thành viên là người nước ngoài. Tổ chức vận hành của HĐQT, Ban Kiểm soát,



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



NGÂN HÀNG BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

Ban điều hành có hiệu quả cao cùng với sự tham gia của các thành viên có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm quốc tế. Các hoạt động kinh doanh, dịch vụ và vận hành đều được tổ chức trên cơ sở điều lệ, các khung quản lý, quy chế, quy định, quy trình và áp dụng mô hình vận hành, tương tác giữa các đơn vị chức năng gần với các chuẩn mực tiên tiến của quốc tế. Hoạt động quản lý hệ thống không ngừng được hoàn thiện với những chính sách, quy định, quy trình rõ ràng và được áp dụng ngày càng hiệu quả hơn tại các Đơn vị kinh doanh.

Ngân hàng cam kết tuân thủ quy định về quản trị Ngân hàng theo quy định của pháp luật bên cạnh đó tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo của các Ban Tổng giám đốc và Bộ máy tổ chức của Ngân hàng đảm bảo đúng các nội dung đã được thông qua tại các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.

Trong thời gian tới, LienVietPostBank sẽ tiếp tục nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra nội bộ kiểm soát chặt chẽ việc thực thi các công việc theo sự phân bổ nhiệm vụ hay sự phân cấp từ HĐQT, chỉ đạo chấn chỉnh kịp thời của Ban Tổng giám đốc đặc biệt là trong công tác quản lý hoạt động của Ngân hàng.

Chúng tôi cam kết các thông tin nêu trong Bản thông tin tóm tắt là đầy đủ và chính xác với tình hình hoạt động kinh doanh của Ngân hàng và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật với các thông tin này.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



Ngày 12 tháng 9 năm 2017

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NGUYỄN ĐỨC HƯỜNG



PHẠM DOÃN SƠN

KẾ TOÁN TRƯỞNG

NGUYỄN THỊ GÂM

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

TRẦN THANH TÙNG



ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN HOÀNG GIANG